

KATHERINE PATERSON

CÂY CẦU

ĐEN XU SỞ THẦN TIÊN



Tác phẩm: **Cây cầu đến xứ sở thần tiên**

Nguyên tác: **Bridge to Terabithia**

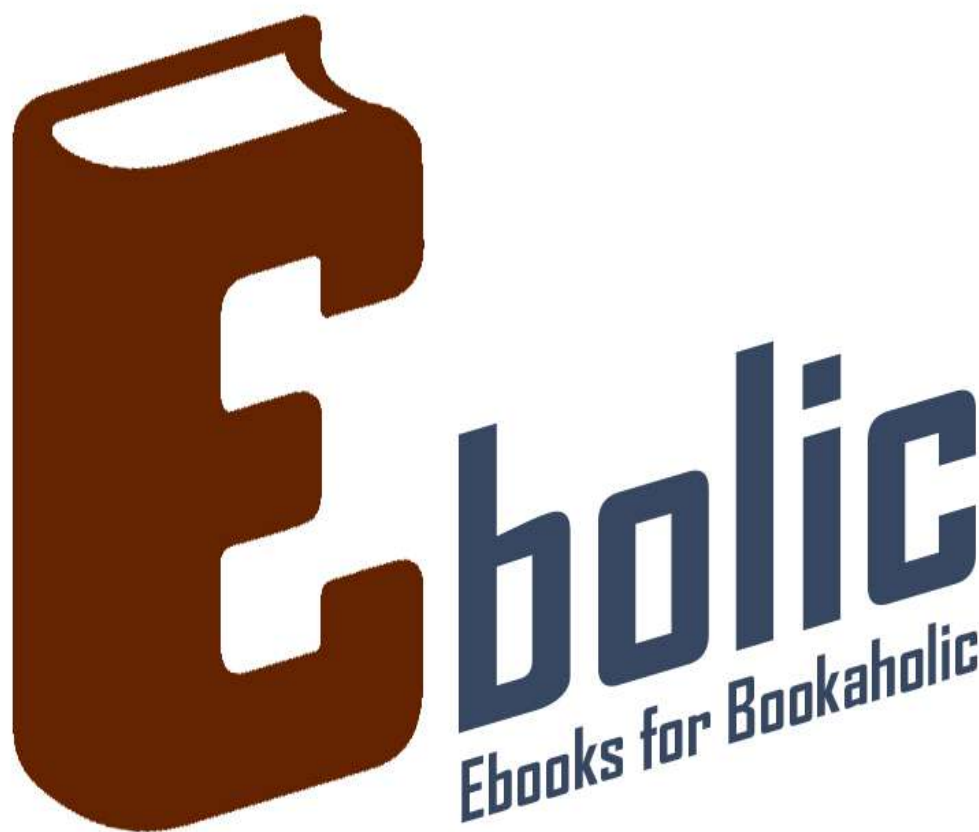
Tác giả: **Katherine Paterson**

Thể loại: **Tiểu thuyết, Thiếu nhi**

Dịch giả: **Nguyễn Thị Hằng**

Nhà xuất bản: **Kim Đồng**

Năm xuất bản: **05/2012**



Dự án Ebolic #19

Shooting: **Nmds**

Typing: **Ntan234, Hồ Thanh Trà, Triệu Toàn Khánh, HanaJJ, H.Bourne, Vân Anh, Ngọc Thủy, Thai, Hanki**

Checking: **Ngọc Thủy**

Rechecking (4/8/2017): **Gemini**

Leading & Publishing: **Tornad**

Ngày hoàn thành: **23/5/2017**

Ebolic là dự án chế bản ebook do **Bookaholic** thực hiện. Chúng tôi hoạt động hoàn toàn phi lợi nhuận và dựa trên tinh thần tự nguyện, với mục đích mang đến cho độc giả những đầu sách hay và lan tỏa văn hóa đọc cho

cộng đồng. Chúng tôi khuyến khích độc giả mua sách in, và chỉ nên tìm đến ebook này khi không thể tiếp cận ấn phẩm sách.

Liên hệ với Ebolic qua:

Email: ebook@bookaholic.vn

Group: [facebook.com/groups/ebolic](https://www.facebook.com/groups/ebolic)

Fanpage: [facebook.com/EbolicEbook](https://www.facebook.com/EbolicEbook)

MỤC LỤC

Nơi chỉ dành cho chúng mình

CHƯƠNG MỘT: Jesse Oliver Aarons, Jr.

CHƯƠNG HAI: Leslie Burke

CHƯƠNG BA: Đứa trẻ chạy nhanh nhất khối lớp năm

CHƯƠNG BỐN: Người thống trị Terabithia

CHƯƠNG NĂM: Kẻ giết người không lồ

CHƯƠNG SÁU: Hoàng tử Terrien

CHƯƠNG BẢY: Căn phòng vàng

CHƯƠNG TÁM: Lễ Phục Sinh

CHƯƠNG CHÍN: Lời nguyện độc ác

CHƯƠNG MƯỜI: Một ngày hoàn hảo

CHƯƠNG MƯỜI MỘT: Không!

CHƯƠNG MƯỜI HAI: Bị bỏ lại

CHƯƠNG MƯỜI BA: Làm cầu

Nơi chỉ dành cho chúng mình

Jess và Leslie chạy tít tới một cánh đồng trống vắng sau khu nhà cổ Perkins, rồi xuống tận nơi con lạch khô cạn ngăn cách giữa vùng đất canh tác và cánh rừng rậm. Một cây táo dại già, cằn cỗi đứng ngay cạnh bờ con lạch đã khô cạn và không biết từ bao giờ, ai đã mắc lên đó một sợi dây thừng thông xuống đất.

Hai đứa thay nhau, lần lượt bám vào sợi dây đu qua bờ bên kia con lạch. Một ngày thu rực rỡ. Lúc bay bổng, ngược mắt lên nhìn, bạn sẽ có cảm giác như đang trôi bồng bềnh trong không trung. Jess ngả người về phía sau, tận hưởng ánh sáng rực rỡ của bầu trời với cảm giác dập dờn, dập dờn như một đám mây trắng lững lờ trôi trên bầu trời xanh ngắt.

– Cậu có biết chúng mình cần cái gì không? – Leslie lớn tiếng hỏi. Đang lặn ngụp trong khung cảnh thiên đường như vậy, Jess chẳng còn có thể nghĩ rằng phải cần đến bất cứ một thứ gì trên trái đất nữa cả.

– Chúng mình cần một nơi nào đó. – Leslie nói. – Một nơi chỉ dành riêng cho hai chúng mình thôi. Đó sẽ là một nơi bí mật và chúng mình sẽ không cho bất kì ai trên thế giới này biết cả. – Jess lấy đà, đu ngược lại và thả chân xuống làm phanh hãm dừng lại. Leslie hạ thấp giọng thì thào: Nơi đó sẽ là một vương quốc bí mật. – Con bé tiếp tục nói. – À, hai đứa mình sẽ là những chủ nhân cai quản vương quốc đó.

Tôi viết cuốn sách này cho con trai của mình – David Paterson.

Nhưng sau, khi đọc cuốn truyện tôi viết cho nó, con trai tôi xin phép được để cả tên của Lisa trong trang này và tôi đã đồng ý.

Cuốn sách dành cho
David Paterson và Lisa Hill.

CHƯƠNG MỘT:

Jesse Oliver Aarons, Jr.

Ba-room, ba-room, ba-room, baripity, baripity, baripity, baripity – tuyệt. Người ta đã đón bố đi rồi. Vậy là mình có thể dậy ngay lập tức. Jess trườn khỏi giường và chui ngay vào áo trùm đầu, chẳng cần quan tâm đến áo sơ mi nữa vì khi chạy thể nào cũng sẽ vã mồ hôi, ngay cả khi trời sáng còn se lạnh như hôm nay. Jess cũng chẳng buồn xỏ giày vào nữa vì gan bàn chân nó cũng đã đủ chai sạn để thay thế đôi giày đã mòn cả đế của mình.

– Jess đi đâu đấy? – May Belle đang ngủ cùng với Joyce Ann, trên chiếc giường đôi, ngóc đầu lên hỏi với giọng ngái ngủ.

– Suyt. – Jess cảnh báo. – Tường mỏng lắm. Mẹ sẽ phát khùng lên như những con ruồi trong hũ hoa quả nếu mọi người làm bà thức dậy vào lúc này.

Jess vuốt nhẹ mái tóc May Belle, kéo chăn đắp đến tận chiếc cằm nhỏ xíu của con bé rồi thì thầm: – Ra cánh đồng thả bò thôi mà. – May Belle cười rồi rúc ngay vào chăn ngủ tiếp.

– Anh lại đi chạy à?

– Có thể.

Tất nhiên là Jess sẽ đi chạy rồi. Suốt cả mùa hè sáng nào nó cũng dậy từ rất sớm để chạy. Nó luôn nghĩ nếu kiên trì luyện tập chăm chỉ như vậy, có Chúa chứng giám, nó sẽ trở thành người chạy nhanh nhất trong khối lớp năm vào đầu năm học tới. Dứt khoát mình phải là người chạy nhanh nhất chứ không phải chỉ là một trong những người chạy nhanh nhất, hay chạy nhanh thứ nhì được, nhất định mình phải là *người chạy nhanh nhất*, phải là người đứng đầu. Không thể khác được.

Jess nhón nhén ra khỏi phòng. Sàn nhà như muốn phản lại nó. Mỗi bước chân đều tạo ra tiếng lạo xạo, mặc dù nó đã phát hiện ra rằng nếu đi nhón chân thì tiếng động sẽ nhỏ hơn rất nhiều và nó sẽ có thể thoát ra khỏi

nhà mà không đánh thức mẹ, Ellie hay Brenda hay cả Joyce Ann nữa. May Belle thì không sao. Con bé chỉ sắp được bảy tuổi và lại có phần kính nể mình. Điều này đôi lúc cũng có lợi cho mình đấy chứ. Là một đứa con trai, sống giữa bốn chị em gái, mà hai chị gái thì đã chẳng khoá gì mình, kể từ khi mình không còn cho hai chị mặc quần áo hay đẩy mình đi chơi trên chiếc xe đẩy cũ rích nữa. Đứa em gái út thì lần nào cũng khóc mỗi khi mình làm trò mắt lác và nhìn nó. Thật cũng thích khi vẫn còn có một đứa em gái quý và nể mình, mặc dù đôi khi cũng bất tiện.

Jess đi tắt ngang sân, hơi thở bốc khói vì trời vẫn còn lạnh, nhất là vào sáng sớm mặc dù đã bước vào tháng Tám. Nhưng đến trưa khi mẹ kêu nó ra giúp việc thì trời đã ấm nhiều rồi.

Cô bò cái Bessie nhìn Jess chăm chăm với cặp mắt ngái ngủ khi nó trườn qua đồng đồ đạc, vọt qua hàng rào và xuống cánh đồng cỏ. – “Bò ò,” Bessie ngẩng đầu nhìn nó với cặp mắt nâu, to ngở ngàng, hơi sụp xuống và kêu lên như thể nó là một May Belle nữa.

– Bessie à! – Jess dịu dàng nói. – Sao dậy sớm vậy, ngủ tiếp đi.

Bessie đi vòng qua đám cỏ xanh, lúc này hầu hết đồng cỏ đã chuyển sang màu nâu và ngọam đầy một mồm nhai ngon lành.

– Bessie ngoan nào, ăn sáng đi nhé. Đừng nhìn tao như vậy.

Jess luôn bắt đầu chạy từ góc vườn phía tây bắc, với tư thế cúi xuống như những vận động viên thực thụ, mà nó đã nhìn thấy trong chương trình *Thể Thao của thế giới động vật hoang dã*.

– Bắt đầu, Jess nói và co căng chạy như bay vòng quanh cánh đồng cỏ. Bessie cũng đi lững thững giữa cánh đồng và vẫn dõi cặp mắt hơi sụp xuống nhưng không ngừng quan sát Jess, trong khi miệng vẫn nhai bồm bồm. Bessie chẳng phải là con bò cái đẹp nhưng cũng đủ thông minh để tránh khỏi vòng cua của Jess.

Mái tóc màu vàng rơm của Jess đập dờn trước trán, tay chân chuyển động nhanh nhẹn, nhịp nhàng. Jess chưa từng học để làm vận động viên chạy thực thụ nhưng cặp giò của nó thật dài so với lứa tuổi lên mười và chẳng ai có thể sánh kịp sức bền bỉ, dẻo dai của nó.

Trường tiểu học Lark Creek thiếu đủ thứ, nhất là dụng cụ thể thao, nên toàn bộ những quả bóng của nhà trường đều bị bọn con trai lớp lớn tranh mất vào những giờ nghỉ sau bữa trưa. Ngay cả khi những đứa con trai lớp năm có chiếm được bóng ngay đầu giờ chơi, rốt cuộc chẳng mấy chốc cũng lại lọt vào tay những học sinh lớp sáu hoặc lớp bảy ngay trong nửa đầu giờ chơi. Bọn con trai lớn còn luôn chiếm những phần sân khô ráo để chơi bóng,

trong khi bọn con gái chỉ túm tụm chơi lò cò hay nhảy dây hoặc túm năm, tụm ba nói chuyện. Chính vì chẳng thể nào tranh được bóng với bọn con trai lớp lớn nên bọn con trai lớp bé đành phải chơi môn chạy ở vùng sân xa, để tránh những chỗ bị lún, sinh lầy. Earle Watson chạy chẳng tốt chút nào, nhưng được cái to mồm, nên luôn là đưa ra khẩu lệnh cho cả bọn chạy đua từ đầu sân này sang đầu sân bên kia.

Năm ngoái đã có lần Jess chạy về nhất. Dù chỉ có một lần duy nhất, nhưng như vậy cũng đủ để nó nếm được cái mùi vị của kẻ chiến thắng. Suốt từ năm lớp một đến giờ, Jess luôn là thằng bé nhỏ con, nhưng lúc nào cũng chỉ mấp mé giải nhất và luôn hòa với mọi đối thủ. Cho tới một ngày – một ngày thứ hai đầu tuần, ngày 22 tháng Tư, bất chấp mưa phùn, Jess đã vượt lên tất cả và về đích đầu tiên, đôi giày đạp bùn đồ lấm bê bết và văng khắp người.

Suốt ngày hôm đó và cho đến tận sau bữa ăn trưa ngày hôm sau Jess vẫn bảo vệ được danh hiệu của mình, là đứa chạy nhanh nhất trong cả ba khối lớp ba, lớp bốn và lớp năm. Lúc đó Jess mới đang học lớp bốn. Thế rồi đến ngày thứ ba, như thường lệ, Wayne Pettis lại giật lại chức vô địch của mình. Nhưng năm nay Wayne Pettis lên lớp sáu, nó sẽ tham gia chơi bóng đá tới tận lễ Giáng Sinh và chơi bóng chày tới tháng Sáu với bọn con trai lớp lớn và như vậy thì bất kì đứa nào cũng có cơ hội giành giải nhất và năm nay chắc chắn Jesse Oliver Aarons, Jr. sẽ là người chạy nhanh nhất.

Jess vùng mạnh hai cánh tay, cúi đầu xuống lấy đà, và nó còn như nghe thấy cả tiếng bọn con trai lớp ba đang la hét cổ vũ, rồi chạy theo nó như chạy theo một ngôi sao hát nhạc đồng quê. May Belle chắc sẽ vâng vâng cúc áo, sung sướng thấy *anh trai* mình là người giỏi nhất và chạy nhanh nhất. Thế cũng đủ để bọn lớp một có cái gì đó mà ngẫm nghĩ rồi.

Ngay cả bố, chắc cũng sẽ rất tự hào về mình. Jess lại cầm đầu chạy vòng quanh sân. Nó không thể đợi lâu hơn được nữa, vội vã co căng chạy và mỗi lúc một nhanh hơn. May Belle chắc sẽ kể lại cho bố nghe và như vậy cũng tốt hơn vì sẽ không ai nghĩ Jess là đứa hay khoe khoang. Chắc chắn bố sẽ rất tự hào và quên cả mệt nhọc sau chuyến công du vất vả tại Washington, về đến nhà chắc bố sẽ nằm lăn ra sàn mà vắn vẹo người cho gân xương giãn cốt như mọi lần. Lần này chắc bố sẽ phải ngạc nhiên vì thằng con trai của mình trong vòng hai nhưng nó vẫn cố chạy tiếp, với quyết tâm dạy cho cái lồng ngực yếu ớt đáng thương của mình biết rằng, ai là người có quyền ra lệnh ở đây.

– Jess! – Lần này đến lượt May Belle lớn tiếng gọi từ sau đồng hồ lật vật. – Mẹ bảo anh phải về ăn ngay lập tức, rồi hãy vắt sữa bò.

Đúng là nhiều chuyện. Nó đã chạy quá lâu rồi và mọi người bắt đầu để ý đến nó.

– Được rồi! – Jess ngoái cổ trả lời, nhưng vẫn tiếp tục chạy về hướng đồng hồ lật vật, vẫn giữ nguyên nhịp điệu của mình, trèo qua hàng rào, dúm ngón tay cái lên đầu May Belle rồi đi thẳng vào phòng.

– Ôi! Nhìn ngôi sao Olympic của chúng ta kìa! – Ellie vừa nói vừa gõ hai cốc cà phê lên bàn làm cà phê sóng cả ra ngoài. – Mồ hôi đầm đìa như thể con la vừa đi chở đồ vậy.

Jess vén mớ tóc dể mồ hôi rủ xuống mặt, rồi ngả người trên chiếc ghế gỗ dài. Nó bỏ hai thìa đường đầy vào cốc cà phê nóng của mình rồi húp từng ngụm một để khỏi bị bỏng.

– Mẹ ơi, nó bốc mùi hôi quá! – Brenda dùng ngón tay út bịt mũi kêu. – Mẹ nói nó đi tắm ngay đi mẹ.

– Đi tắm ngay! – Mẹ ra lệnh, mặc dù vẫn không rời mắt khỏi bếp lò.

– Vào bồn tắm ngay đi! Đừng để mẹ phải nói nhiều. Đồ ăn cháy cả rồi đây này.

– Mẹ! Lại cháy nồi nữa rồi. – Brenda lau bầu.

Lạy Chúa, nó mệt lắm rồi. Tất cả cơ bắp trên người đều đau ê ẩm.

– Nghe mẹ nói rồi chứ! – Ellie quát với theo Jess khi nó ra khỏi phòng.

– Con không thể chịu đựng nổi nó nữa đâu mẹ! – Brenda lại cau có nói.

– Mẹ bắt nó lau hết cái mùi hôi hám của nó trên ghế đi!

Jess đã nằm áp cái mặt đầm mồ hôi của mình vào chiếc ghế dài.

– Jess-i! – Mẹ nhìn nó la lớn. – Mặc áo vào!

– Vâng ạ. – Jess lết ra bồn tắm, vỗ nước vào mặt và hai cánh tay. Nước lạnh sờn gai ốc.

May Belle đứng ngay cửa bếp nhìn anh.

– Lấy giúp anh cái áo, May Belle.

Con bé định mở miệng từ chối nhưng cuối cùng lại nói: – Lẽ ra anh không nên dúi đầu em như thế. Rồi ngoan ngoãn đi lấy áo cho anh. May Belle thật dễ chịu còn Joyce Ann bốn tuổi rồi mà lúc nào cũng nhũn nhẽo.

– Sáng nay mẹ có rất nhiều việc phải làm đấy. – Mẹ nói khi lũ trẻ đang ăn bột yến mạch với nước sốt. Mẹ là người vùng Georgia nên luôn nấu món đó.

– Mẹ à! – Ellie và Brenda cùng thốt lên một lúc như một cặp song ca. Mấy đứa con gái này trốn việc nhanh hơn cả châu chấu nhảy khỏi ngón tay.

– Mẹ à, mẹ hứa với con và Brenda là cho bọn con đi sắm dụng cụ học tập tại Millsburg rồi mà.

– Tiền đâu mà cho chúng mày đi mua đồ dùng học tập bây giờ?

– *Mẹ à*, chúng con chỉ đi xem thôi mà. – Chỉ có Chúa mới bắt Brenda thôi lèo nhèo như vậy. – *Giáng Sinh đến nơi rồi!* Chẳng nhẽ mẹ không muốn chúng con có một niềm vui nào hay sao.

– *Bất kì* niềm vui nào, dù nhỏ nhất cũng được, Ellie nhắc lại một cách chắc chắn.

– Im mồm!

Ellie chẳng thèm để ý đến mẹ nói gì, tiếp tục nói: – Miz Timmons sắp qua đón chúng con rồi. Con đã nói với Lollie từ hôm chủ nhật là mẹ đồng ý rồi, bây giờ làm sao con nói lại với nó là mẹ lại thay đổi ý định kia chứ?

– Được, chúng mày cứ việc đi nhưng tao không có tiền cho chúng mày đâu đấy.

Một khoản tiền, có cái gì đó thì thầm trong đầu Jess.

– Con biết rồi mà mẹ. Chúng con chỉ xin năm đô la mà bố đã hứa cho chúng con thôi. Chúng con có xin thêm đâu.

– Năm đô la nào?

– Ôi mẹ, mẹ *vẫn nhớ mà*. – Giọng Ellie nhẽo nhẹt như thể Ngôi Sao Hỏa đã bị nóng chảy. – Tuần trước bố nói là phải chuẩn bị *cái gì đó* cho mấy đứa con gái chúng con khi vào năm học mới mà.

– Được rồi, cầm lấy và đi đi. – Mẹ cái kình nói, với

tay lấy chiếc ví giả da trên giá phía trên bếp, móc ra đồng năm đô la đã nhàu nát.

– Mẹ! – Brenda lại tiếp tục năn nì. – Mẹ có thể cho chúng con thêm một đô la nữa được không ạ? Chỉ một đô la nữa thôi và như vậy mỗi đứa chúng con sẽ có ba đô la.

– Không!

Ellie vùng vằng đứng dậy dọn bàn ăn. – Hôm nay đến lượt Brenda rửa chén bát đó. – Ellie la lớn.

– Ôi, Ellie.

Jess thấy Ellie chọc cán thìa vào Brenda. Brenda vừa mới mở cặp môi trát son đỏ choét ra định la lớn, nhưng nó đã kịp kiềm chế bằng cách bỏ ra ngoài để không làm mẹ bực mình thêm, mặc dù so với Ellie thì Brenda vẫn là người đàn ông hơn.

Vậy là, cũng như mọi lần, Jess lại là đứa phải thu dọn những gì hai chị bỏ lại. Mẹ chẳng khi nào buông em bé ra để làm cả, nhưng nếu Jess làm công việc còn lại thì thế nào cũng có thể nói May Belle giúp nó gì đó. Buổi sáng nay có phần quá sức, nó uể oải gục đầu xuống bàn, nghe có tiếng chiếc xe Buick già cỗi của nhà Timmons. Nếu có bố ở nhà thế nào ông cũng nói *xe đòi ăn dầu rồi*. Ellie và Brenda cũng vui vẻ nói líu ríu.

– Jess, đủ rồi đấy, hãy nhắc tấm thân lười nhác của mày khỏi cái ghế đó ngay đi. Những chiếc vú của Bessie chắc là đang lết trên mặt đất rồi đó. Mày còn phải hái đồ nữa đấy.

Lười nhác. Nó là một thằng lười nhác. Jess vẫn cố

chần chừ thêm một phút nữa rồi mới chịu nhấc cái đầu nặng trĩu khỏi mặt bàn.

– Jess-i!

– Vâng, con đi làm *ngay đây*.

Chính May Belle đã ra tận ruộng đậu để thông báo cho Jess biết có những người lạ đang chuyển đến khu nhà cổ Perkins, ngay phía dưới trang trại của nhà nó. Jess gạt mớ tóc rũ xuống mặt, nheo mắt nghĩ ngợi. Thảo nào nó thấy chiếc xe tải chất đầy đồ đạc đỗ trước cửa nhà đó đã lâu rồi. Chắc họ cũng chẳng ở được lâu đâu. Vùng Perkins này toàn những ngôi nhà đã cũ rích, chẳng còn mấy ngôi nhà còn tốt nữa. Ai đó đến đây chẳng qua là không có chỗ nào khác thôi và chắc chắn cũng sẽ chẳng trụ được bao lâu. Thế nào rồi họ cũng lại phải cuốn gói sớm. Sau này Jess nghĩ lại, không ngờ sự kiện này lại là sự kiện lớn nhất trong cuộc đời của mình, vậy mà lúc đó nó lại thờ ơ chẳng thèm đếm xỉa gì.

Những con ruồi bay vè vè, sà sát vào mặt và đôi vai dầm mồ hôi của Jess. Nó ném nắm đậu vào sọt rồi dùng cả hai bàn tay xua ruồi. – Đưa áo đây cho anh, May Belle. Lũ ruồi lúc này còn đáng quan tâm hơn cả chiếc xe tải chở đồ kia.

May Belle lật đặt vội tới tận cuối luống đậu, nơi Jess lúc trước đã quăng chiếc áo phông, nhón hai ngón tay nhấc chiếc áo giơ ra phía trước. – Áo hôi quá! – Giọng nó giống hệt như cách Brenda vẫn thường nói.

– Im đi! – Jess giật lấy chiếc áo từ tay May Belle rồi bỏ đi.

CHƯƠNG HAI:

Leslie Burke

Mãi tới bảy giờ tối Ellie và Brenda mới về. Jess đã hái xong đỗ và giúp mẹ cất đỗ vào hộp. Mẹ chưa bao giờ cất đỗ vào hộp khi chúng còn đang nóng hầm hập như vậy. Lò đốt suốt ngày làm căn bếp chật hẹp nóng hừng hực chẳng khác nào địa ngục. Tuy vậy sự cáu gắt của mẹ còn đáng sợ hơn nhiều. Suốt cả chiều mẹ không ngớt la mắng Jess và đến lúc này bà đã quá mệt đến mức chẳng còn muốn nấu bữa tối nữa.

Jess quét bơ lạc lên bánh mì cho hai đứa em gái nhỏ và cho cả mình luôn. Nhiệt độ trong bếp vẫn nóng hầm hập, cùng với mùi đỗ sộc lên nồng nặc đến buồn nôn nên ba anh em đành ra ngoài sân ngồi ăn.

Chiếc xe tải vẫn đỗ tại khu Perkins nhưng Jess chẳng thấy ai cả. Chắc họ đã dỡ đồ xong và vào nhà rồi.

– Hi vọng nhà mới dọn đến cũng có bạn gái khoảng sáu hay bảy tuổi. – May Belle nói. – Em muốn có bạn cùng chơi với mình.

– Mà y có Joyce Ann rồi còn gì?

– Em không thích chơi với Joyce Ann. Nó chỉ là một đứa bé, chẳng biết gì hết.

Joyce Ann trề môi. Hai đứa đều nhận thấy môi con bé run run trực khóc. Ngay lập tức con bé vừa vắn vẹo thân hình mũm mĩm của mình vừa khóc ré lên.

– Đứa nào trêu em đấy? – Mẹ thò đầu ra cửa sổ bếp hét.

Jess thở dài, vội nhét ngay mẫu bánh mì cuối cùng vào cái miệng đang ngoác ra của Joyce Ann. Con bé tro mắt ngạc nhiên nhưng cũng đành mím môi giữ món quà miễn cưỡng trong miệng. Nhờ vậy mà Jess thoát được cơn thịnh nộ của mẹ.

Jess đóng cửa đi vào, nhẹ nhàng ngang qua chỗ mẹ đang ngồi đung đưa trên chiếc ghế trong bếp xem vô tuyến. Jess lui về căn phòng mà nó ở chung với hai đứa em, thò tay xuống dưới tấm khăn trải giường lấy ra tập giấy và mấy cái bút chì, nằm sấp bụng xuống giường, cắm cúi vẽ.

Jess vẽ mấy người uống rượu whisky và cảm thấy sự thanh thản di chuyển dần dần từ cái đầu căng thẳng đến những cơ bắp mỏi nhừ của mình. Jess rất thích vẽ, nhất là vẽ muông thú nhưng không phải là con bò bình thường như cô bò cái Bessie hay những con gà bình thường mà là những con thú có phần kì dị hoặc là chúng đang trong những tình huống khó khăn. Không hiểu vì lí do gì mà Jess rất thích để những con vật của mình ở những tình huống như vậy. Lúc này nó đang vẽ con tê giác đang chạy từ một sườn núi ra biển trong khi những con cá đầu thập thò, nhô lên khỏi mặt nước trở mắt nhìn ngơ ngàng. Một quả khinh khí cầu lơ lửng phía trên, lẽ ra phải là đầu con tê giác nhưng theo cách vẽ của Jess thì đó là mông con tê giác, với lời chú thích “Tôi quên kính”.

Jess sung sướng mỉm cười với tác phẩm của mình. Nó tin chắc rằng nếu cho May Belle xem thì thế nào nó cũng phải rất vất vả giải thích sự hài hước của bức vẽ. Có lần nó đã giải thích cho em và May Belle đã cười ngặt nghẽo như xem phim hoạt hình trên vô tuyến vậy.

Nó cũng rất muốn cho bố xem những bức vẽ của mình nhưng không dám. Hồi còn học lớp một, nó đã có lần nói với bố là khi lớn lên nó muốn trở thành nghệ sĩ và nghĩ thế nào bố cũng sẽ hài lòng. Nhưng ngược lại bố đã bức mình và hỏi: – Không biết ở cái trường quái gở đó họ đã dạy dỗ thằng bé những gì và những bà già ở đó đang biến thằng con trai duy nhất của mình thành...– Bố đã kịp dừng, không thốt ra cái từ cuối cùng đó, nhưng Jess đã biết ông định nói gì và nó không thể nào quên cái từ đó cho dù là đã bốn năm trôi qua.

Tệ hơn nữa là chẳng một giáo viên nào ở trường thích những bức vẽ của Jess cả. Mỗi khi thấy nó vẽ họ đều phàn nàn về những lãng phí; nào là phí thời gian, phí giấy rồi phí cả năng lực nữa. Duy chỉ có cô giáo dạy nhạc, cô Edmunds. Cô là người duy nhất mà Jess dám chia sẻ tất cả, nhưng cô lại chỉ dạy ở trường có một năm và chỉ vào những ngày thứ sáu mà thôi.

Cô Edmunds thật sự là một trong những bí mật mà Jess cất giữ. Nó rất yêu cô, không giống như tình yêu mà Ellie hay Brenda vẫn nói và cười khúc khích trên điện thoại mà là một tình yêu thật sự, sâu sắc đến mức không thể nói hết được; thậm chí ngay cả trong ý nghĩ cũng không diễn tả nổi. Mái tóc đen, dài thật hợp với cặp mắt to, xanh biếc của cô. Cô có thể chơi đàn ghi ta như một ngôi sao trong ban nhạc và giọng nói ngọt ngào của cô thật sự làm Jess cảm động. Cô đúng là một thiên thần và hơn tất cả là cô Edmunds cũng rất yêu quý nó.

Một ngày đông năm ngoái, Jess đã tặng cô một trong những bức vẽ của mình. Nói đúng hơn là nó chỉ dám dúi vào tay cô rồi bỏ chạy. Thứ sáu tuần sau, cô đã gọi nó ở lại gặp cô sau giờ học và đã ca ngợi rằng nó đúng là một “tài năng hiếm có” và căn dặn nó đừng để bất cứ cái gì làm mình nản lòng và hãy cố gắng duy trì và phát triển tài năng của mình. Với cách hiểu của mình, Jess đinh ninh rằng trong con mắt của cô Edmunds nó luôn là đứa trẻ đứng hàng đầu, nhất về mọi mặt. Không phải là đứa đứng đầu ở trường hay ở nhà nhưng vẫn là nhất theo đúng nghĩa của từ đó. Nó vẫn ấp ủ sự ghi nhận và tán dương đó như một tài sản riêng của mình. Nó thấy mình thật sự giàu

có và còn rất giàu với cái kho báu mà không ai khác ngoài nó và cô Edmunds biết, mặc dù cô không phải là người trong gia đình của nó.

– Đồ hipi¹! – Đó là cách mà mẹ nó mô tả cô Edmunds với Brenda khi Brenda đang học lớp bảy.

Cứ cho là như vậy. Jess sẽ chẳng tranh luận gì về điều đó, nhưng trong con mắt của mình, Jess vẫn thấy cô Edmunds thật xinh đẹp. Cô đúng là một sinh vật tuyệt vời trong thế giới hoang dại, bị nhốt vào cái lồng cũ kĩ bẩn thỉu trong cái trường này, có thể do một sự nhầm lẫn nào đó. Mặc dù vậy nó hi vọng và luôn cầu nguyện để cô Edmunds không bao giờ ra khỏi cái lồng đó và đừng bao giờ bay đi mất. Nó sẵn sàng chấp nhận cả tuần lễ buồn tẻ tại trường để đợi đến những buổi chiều ngày thứ sáu, khi hai cô cháu có thể ngồi trò chuyện trên chiếc ghế rách nát trong phòng giáo viên (thật ra cũng chẳng còn chỗ nào khác trong trường để cô Edmunds có thể bày dụng cụ của mình ra để hát những bài hát như “Trái khinh khí cầu của tôi”, “Đây là mảnh đất của anh”, “Hãy luôn là chính bạn và tôi”, “Thối vào ngọn gió”, vì ông hiệu trưởng Turner luôn yêu cầu cô hát bài “Chúa phù hộ cho nước Mỹ”.

Cô Edmunds thường đàn ghi ta và cho lũ học sinh lần lượt hát theo hay phụ họa bằng đủ những loại nhạc cụ khác để tạo thành một ban nhạc đặc biệt! Tất cả giáo viên trong trường đều ghét những ngày thứ sáu và cũng nhiều học sinh giả vờ phụ họa theo để bài xích cô Edmunds.

Jess biết thừa là bọn chúng giả vờ tẩy chay cô Edmunds để lấy lòng những giáo viên khác. Giống như thực tế chiến tranh Việt Nam đã qua lâu rồi nhưng cũng sẽ vẫn tốt hơn nếu nó đã không xảy ra. Bọn học sinh thường chế nhạo phong cách của cô Edmunds vì cô không đánh son hoặc cô hay mặc quần jean có những vết cắt. Thật ra cô Edmunds là cô giáo duy nhất trong trường tiểu học Lark Creek mặc quần thay vì mặc váy. Điều này chắc dễ dàng được chấp nhận tại Washington hoặc những vùng lân cận hoặc ngay cả vùng Millsburg, chứ còn ở cái vùng Lark Creek xa xôi hẻo lánh này, thì cũng cần một thời gian dài nữa để mọi người quen dần với những điều mới lạ, đã được chấp nhận ở những nơi khác, thông qua các chương trình truyền hình.

Cứ vào ngày thứ sáu, bọn học sinh trường tiểu học Lark Creek ngồi trong lớp hóng nghe âm thanh huyền ảo nhộn nhịp vọng ra từ phòng giáo viên, rồi mỗi lớp được phân nửa giờ đồng hồ học trong sự vui vẻ, nhiệt tình của cô Edmunds, cùng vẻ đẹp hoang dại của cô. Vậy mà hết giờ học nhạc, bọn chúng ra khỏi lớp lại vờ tỏ ra khó chịu với chiếc quần jean bó kiểu hipi và với cách trang điểm của cô vì cô giáo chỉ vẽ mắt chứ không hề bôi môi son.

Jess chẳng có cách nào bảo vệ cô Edmunds khỏi sự bất công và những sự giả dối của bọn chúng nên đành cắn răng im lặng. Hơn nữa, cô Edmunds ở một tầm cao, hơn hẳn tất cả những hành vi ngu xuẩn nên điều đó cũng chẳng hề hấn gì với cô cả. Mỗi khi có cơ hội, Jess lại dành vài phút vào những ngày thứ sáu để được đứng cạnh cô Edmunds, được nghe giọng nói êm dịu, ngọt ngào, cùng lời khẳng định của cô rằng nó là “một đứa trẻ thông minh và tinh tế”.

Jess thường tự nhủ, mình và cô Edmunds thật giống nhau. Chúng mình giống nhau, Julia xinh đẹp. Những âm tiết đó cứ vang lên trong đầu nó như những tiếng đàn ghi ta. Chúng mình, Julia và tôi không thuộc về Lark Creek.”Em đúng là một viên kim cương giữa đám sỏi đá”,có lần cô Edmunds đã nói với nó như vậy và nhẹ nhàng đặt ngón tay như có điện lên mũi nó làm nó giật nảy người. Đối với Jess chính cô Edmunds mới là viên kim cương tỏa sáng giữa vùng bùn sinh lầy.

– Jess-i!

Jess vội dúm tập giấy vẽ cùng mấy chiếc bút chì xuống dưới tấm khăn trải giường, rồi nằm ngửa ra, tim đập thình thịch, lồng ngực phập phồng.

Mẹ đã đứng ngay ở cửa:

– Mà đã vắt sữa bò chưa đấy?

Jess vội nhảy ngay khỏi giường,-con làm ngay đây. – Nó đi vòng qua sau lưng mẹ,ra khỏi phòng và ngay lập tức với chiếc thùng đựng sữa bên cạnh bồn tắm và chiếc ghế đôn ngay cạnh cửa trước khi mẹ căn vặn xem nó vừa làm gì trong phòng. Ánh đèn vẫn hắt ra từ cả ba tầng của khu nhà

Perkins cũ kĩ. Trời cũng nhá nhem tối. Bầu sữa của cô bò cái Bessi đã căng mọng nên cô đi lại chẳng dễ dàng chút nào. Lẽ ra cô phải được vắt sữa từ hai giờ trước đây rồi. Jess đặt mông ngồi trên chiếc ghế đôn, bắt đầu vắt; dòng sữa ấm hôi hôi vọt mạnh vào thùng để hứng bên dưới. Thình thoảng lại có tiếng một chiếc xe tải với ánh đèn lò mờ chạy vụt qua, vọng lên từ phía dưới đường. Bố cũng sắp về rồi và cả mấy người chị gái kia nữa. Chúng đã tìm cách lén đi chơi, bỏ mặc mẹ và Jess với bao việc nhà ngổn ngang. Jess không hiểu mấy chị sẽ mua những gì với số tiền ấy. Nó đã chẳng dám xin mua tập giấy vẽ và bút chì màu tử tế hơn, để khỏi phải dùng những cái bút màu cứng ngắc của nhà trường, mỗi lần vẽ nó ấn mạnh đến nỗi rách cả giấy mà màu vẫn không ra.

Một chiếc xe tiến sát cửa. Xe của nhà Timmons. Hai chị gái đã kịp về nhà trước bố. Jess có thể nhận ra tiếng nói vui vẻ của hai người chị và tiếng cửa xe sập mạnh. Mẹ chắc lại phải lo bữa tối cho họ và khi vắt xong, mang sữa vào nhà, thế nào cũng lại thấy hai chị đang cười nói rôm rả, chẳng hề áy náy chút nào. Mẹ thậm chí còn quên rằng mình đang rất mệt và rất bức mình. Chỉ có Jess lúc nào cũng luôn là kẻ phải hứng chịu những cơn thịnh nộ của mẹ. Đôi khi nó cảm thấy thật cô đơn giữa những người đàn bà trong nhà; ngay cả con gà trống duy nhất cũng lẫn ra chết và chẳng ai nghĩ đến chuyện mua một con khác để nuôi thay thế cả. Bố thì đi từ tỉnh mơ đến tối mịt mới về thì làm sao có thể biết được những cảm nhận của nó suốt cả ngày cơ chứ. Ngày nghỉ cuối tuần cũng chẳng hơn gì. Bố đã quá mệt mỏi với những công việc cực nhọc suốt cả tuần nên ông thường ngủ li bì ngay trước màn hình vô tuyến. Có lẽ đó là chỗ duy nhất bố có thể nghỉ ngơi thực sự và không làm bất cứ một việc gì đó.

– Anh Jess này! – May Belle gọi. Đúng là con bé không bao giờ để cho Jess được yên với những suy nghĩ riêng tư của mình.

– Mà lại muốn gì nữa đây?

Con bé co người lại. – Em kể cho anh chuyện này. – May Belle ghéch đầu nói.

– Giờ này lẽ ra mày phải đi ngủ rồi chứ? – Jess cáu kỉnh nói.

– Ellie và Brenda về rồi đấy.

– Về rồi thì liên quan gì đến tao nào? – Không hiểu sao Jess lại cáu con bé mặc dù trong lòng vẫn muốn nghe thông tin của nó.

– Ellie mua cho mình một chiếc áo mỏng dính, mẹ đang bức mình lắm!

Được lắm! – Jess nghĩ. – Nhưng điều đó thì có gì mà vui. – Jess nói.

Baripity, Baripity, Baripity.

– Bố! – May belle reo lên vui sướng và chạy về phía đường cái. Jess thấy bố dừng chiếc xe tải lại, cúi xuống mở cửa cho May Belle trèo lên. Jess buồn bã quay mặt đi, ghen tị với sự may mắn của em gái. Con bé sẽ chạy theo bố, ôm bố và hôn bố. Jess cảm thấy tim đau nhói khi thấy bố cúi xuống ôm hôn hoặc nhắc bóng những đứa em lên, cho chúng ngồi lên vai mình. Dường như nó đã quá lớn, lớn ngay từ ngày nó mới sinh ra để được hưởng những sự âu yếm đó của bố mẹ.

Thùng sữa đã đầy ắp. Jess vỗ nhẹ cô bò Bessie và đẩy nó sang một bên, đặt chiếc ghế đôn lên tay trái và khệ nệ mang thùng sữa vào nhà, hết sức cẩn trọng để không một giọt sữa nào sánh ra ngoài.

– Sao vắt sữa muộn thế hả con trai? – Đó là câu duy nhất mà bố nói với nó suốt cả buổi tối hôm đó.

Sáng hôm sau, Jess không sao nhắc nổi mình dậy khi tiếng chuông báo thức réo lên. Nó không thể tưởng tượng được là mình mệt đến nhường nào cho tới khi tỉnh hẳn, khi May Belle dúm khuỷu tay nó hỏi: – Anh không đi chạy à?

– Không! – Jess trả lời. – Hôm nay tao đi bay chứ không chạy nữa.

Nó quá mệt và đã phải gồng mình nhiều hơn, luôn tưởng tượng ra Wayne Pettis ở phía trước và cố chạy cho kịp. Hai bàn chân chạy thục mạng trên nền đất gỗ ghè, vung mạnh hai cánh tay và nghĩ rằng mình đã đuổi kịp được Wayne Pettis. – Trông này, Wayne Pettis! – Jess nói qua kẽ răng. – Thế nào tao cũng đuổi kịp mày. Mày không thắng được tao đâu.

– Nếu mày sợ con bò đến thế, – có tiếng ai đó nói. – sao mày không trèo lên hàng rào đi?

Jess dừng lại đột ngột ngay trước mặt người vừa hỏi mình, loạng choạng muốn ngã vì mất thăng bằng. Jess không thể nhận ra người đang ngồi đung đưa bộ giò nâu sậm ngay gần khu nhà Perkins cũ kĩ đó là một đứa con trai hay con gái nữa. Mái tóc nâu cắt lỏm chớm trước trán. Nó mặc một chiếc áo phông xanh đã bạc phếch và chiếc quần jean cắt cụt đến trên đầu gối.

– Xin chào! – Người đó cất tiếng chào trước và hất đầu về hướng khu nhà Perkins nói. – Nhà tớ vừa mới chuyển tới sống ở đây.

Jess vẫn đứng như trời trồng, trố mắt nhìn người đang nói chuyện với mình.

Người đó tụt xuống khỏi hàng rào, tiến lại gần Jess nói: – Tớ nghĩ chúng ta sẽ là những người bạn tốt, cũng chẳng có mấy người sống quanh đây.

Con gái. Chắc chắn là con gái rồi. Jess cũng chẳng hiểu tại sao tự nhiên nó lại khẳng định như vậy. Nó cũng chỉ cao bằng mình thôi. Jess có vẻ hài lòng phát hiện ra điều đó khi đứa con gái kia tiến lại gần mình hơn.

– Tớ là Leslie Burke.

Ngay cả cái tên của con bé cũng có thể dùng để đặt cho cả con gái hay con trai đều được, nhưng lúc này thì nó đã chắc chắn rằng mình đã đoán đúng.

– Sao vậy?

– Cái gì?

– Có điều gì không ổn sao?

– Ừ, à không. – Jess ấp úng chỉ tay về phía nhà mình, gạt mớ tóc lòa xòa trước trán, nói tiếp. – Tớ tên là Jess Aarons. – Đúng lúc đó May belle lò dò đi tới.

– Vậy nhé! Hẹn gặp sau. – Jess bỏ đi về hướng nhà mình, quyết định bỏ buổi chạy sáng nay và chuẩn bị vắt sữa bò.

– Đây! – Leslie đứng chống nạnh giữa đồng gọi với. – Cậu đi đâu đấy?

– Tớ có việc phải làm. – Jess ngoái cổ đáp lại. Khi nó xách chiếc thùng đựng sữa ra để vắt sữa thì Leslie cũng không còn ở đó nữa.

CHƯƠNG BA:

Đứa trẻ chạy nhanh nhất khối lớp năm

Từ hôm đó cho đến ngày khai giảng vào ngày thứ ba tuần tiếp theo, khi ông Turner đưa Leslie Burke vào lớp năm của cô Myers tại trường tiểu học Lark Creek, Jess đã không hề gặp lại con bé lần nào mà chỉ thấy nó thấp thoáng từ đằng xa.

Leslie vẫn ăn mặc theo kiểu của mình; vẫn chiếc áo màu xanh và chiếc quần cắt cộc cũ kĩ. Chân đi giày nhưng không có tất. Hôm nay cả lớp ăn vận chỉnh tề nên chúng nó hết sức ngạc nhiên khi thấy Leslie xuất hiện trong bộ trang phục như vậy. Sự ngạc nhiên lan nhanh ra cả lớp như hơi ấm từ lò sưởi tỏa ra khắp phòng. Ngay cả Jess hôm nay cũng mặc quần nhung kẻ và áo sơ mi là phẳng phiu.

Phản ứng của các bạn trong lớp hầu như không làm Leslie lúng túng, nó vẫn bình thản, đứng trước lớp, đồng dục nói: – Xin chào, thế là tôi đã được học cùng lớp với các bạn. – Trong khi cả lớp há hốc miệng nhìn nó chăm chặp còn cô Myers thì đang loay hoay tìm chỗ kê thêm một chiếc bàn nữa cho cô học sinh mới vào. Lớp học quá nhỏ, với năm dãy bàn đã là quá chật rồi.

– Ba mươi mốt học sinh. – Cô Myers cứ lăm lăm đếm sĩ số của lớp mình.

– Ba mươi mốt. Chẳng lớp nào có sĩ số vượt quá con số hai mươi chín cả ngoài lớp năm của mình. – Cuối cùng cô Myers quyết định kê thêm một chiếc bàn mới sát tường, ngay gần phía trước bục giảng bài – Hãy ngồi tạm đó đã, Leslie, ít nhất là lúc này vì lớp đông quá! – Nói rồi cô ra hiệu cho ông Turner rời khỏi lớp học.

Leslie lặng lẽ đợi cho đến khi một bạn trai lớp bảy mang thêm chiếc bàn tới để ngay cạnh lò sưởi dưới cửa sổ đầu tiên. Vẫn không gây ra một tiếng động nào, Leslie nhẹ nhàng kéo chiếc bàn về phía trước cho khỏi sát lò

sưởi, rồi lặng lẽ ngồi vào chỗ của mình và một lần nữa nó đưa mắt nhìn cả lớp.

Ba mươi cặp mắt đổ dồn vào chiếc mặt bàn cũ, xước nham nhở. Jess cũng dùng ngón trỏ khoanh tròn hình một trái tim, bên trong có hai từ viết tắt BR+SK và cố đoán xem chiếc bàn này trước kia đã thuộc về ai. Chắc chắn là SK là viết tắt của Sally Kock. Ở lứa tuổi lớp năm, thường thì nữ sinh hay dùng hình tượng trái tim hơn nam sinh. Nhiều khả năng BR là viết tắt tên của Billy Rudd nhưng Billy đã chuyển đến Myrna Hauser từ mùa xuân năm ngoái rồi nên những chữ viết tắt này phải có trên bàn này từ những năm trước rồi...

– Xin mời Jess Aarons, Bobby Greggs, mang những cuốn sổ học lên đây. – Cô Myers cố gằn nụ cười đầu năm học nổi tiếng của mình vào từ cuối của câu. Học sinh lớp lớn đồn đại rằng cô Myers không bao giờ cười, trừ hai trường hợp vào ngày đầu tiên và ngày kết thúc năm học.

Jess đứng dậy đi lên bảng. Leslie mỉm cười và giơ tay như muốn chào khi Jess đi ngang qua bàn mình. Nó gật đầu đáp lại và không thể không cảm thấy ái ngại cho người bạn mới. Chắc con bé cảm thấy vô cùng lúng túng khi phải ngồi ngay phía trước lớp, trong bộ quần áo quá xoàng xĩnh như vậy vào ngày khai giảng. Và nhất là khi nó lại là một học sinh mới, chưa hề quen biết một ai.

Jess đặt những cuốn sách xuống theo lệnh của cô giáo. Quay về chỗ, Gary Fulcher tóm cánh tay khi nó đi ngang qua và hỏi:

– Hôm nay vẫn đi chạy đấy chứ? – Jess gật đầu. Gary cười ngạo mạn. *Nó nghĩ nó có thể thắng được mình chắc? Đúng là thằng ngốc.* Nghĩ tới đó, Jess cảm thấy như có cái gì đó dâng lên trong lòng. Nó cũng biết là mình đã chạy tốt hơn mùa xuân năm ngoái rất nhiều rồi, và bây giờ Wayne Pettis đã lên lớp sáu, nhất định chẳng bao lâu nữa mình sẽ cho thằng Fulcher này biết tay. Nó đã cố gắng kiềm chế lắm rồi mà vẫn không thể đợi lâu hơn được nữa. Nhất định nó sẽ phải làm cho Fulcher ngã ngựa ra vì ngạc nhiên.

Cô Myers phát những cuốn sách giáo khoa số học cho học sinh như thể cô ấy là Tổng thống của nước Mỹ vậy; mặt lạnh ngắt chẳng biểu hiện một thái độ nào. Jess cảm thấy cô Myers cũng chưa muốn bắt đầu năm học mới ngay và khi không bị giao việc gì, Jess rón rén xé một trang giấy trong vở ra vẽ và ngay lập tức thả mình vào những tưởng tượng bay bổng. Nó phải chọn một nhân vật chính để vẽ và xây dựng thành một câu chuyện. Nó phác họa ra rất nhiều nhân vật núp dưới những con vật khác nhau và đang nghĩ tên cho từng con một. Đương nhiên nó cũng cần có một cái tên để bắt đầu câu chuyện. Nó đang cân nhắc giữa hai cái tên: Con Hà Mã hoảng sợ – tên này cũng tạm được, nhưng có lẽ Herby, con Hà Mã hoảng sợ có vẻ hay hơn. Và nếu lấy tên là Tình huống của con cá sấu lưng khoằm cũng không đến nỗi tồi.

– Vẽ gì đấy? – Gary Fulcher nhào người cúi sát bàn của Jess. Jess vội khoanh hai cánh tay lại, che trang giấy trên bàn. – Chẳng vẽ gì cả.

– Tao xem nào.

Jess lắc đầu từ chối.

Gary với sang, cố gạt tay Jess sang một bên. – Tao thấy rồi, *Tình huống của con cá sấu lưng khoằm*. Gary rít lên khe khẽ: – Tao không phá của mày đâu. – Gary vừa nói vừa bẻ gập ngón tay cái của Jess.

Jess cố hết sức lấy tay che bản vẽ của mình và dùng gót giày nghiền vào ngón chân Gary.

– Ôi! Đau quá!

– Có chuyện gì vậy? – Cô Myers lúc này chẳng thể nào còn giữ được nụ cười mà cô đã phải cố gắng lắm mới có được.

– Nó giẫm vào chân em.

– Ngồi xuống, Gary!

– Nhưng nó...

– Ngồi xuống!

– Jess Aarons. Nếu còn một tiếng động nào từ phía cậu, thì cũng có nghĩa là cậu sẽ không được ra chơi mà phải ở lại lớp chép từ điển đó.

Mặt nóng ran, Jess lặng lẽ cắt tờ giấy đang vẽ giở vào ngăn bàn, đầu gục xuống. Suốt cả năm học ấy và cả suốt tám năm học tiếp theo, nó không hiểu tại sao mình lại có thể nhẫn nhịn được đến vậy.

Bọn trẻ ăn trưa ngay tại lớp học. Chính quyền quận đã hứa tài trợ bữa ăn trưa cho toàn bộ học sinh của trường Clark Creek trong vòng hai mươi năm, nhưng có vẻ như họ chẳng bao giờ cung cấp đủ tiền cả. Jess đã hết sức cố gắng để không bị phạt trong giờ ra chơi. Nó lặng lẽ nhai miếng bánh mì kẹp thịt mà không hề mở miệng ra, mắt nhìn chăm chú vào hình trái tim khắc trên mặt bàn, mặc cho các bạn xung quanh cười nói râm ran. Theo nội quy, lẽ ra chúng không được phép nói chuyện trong bữa ăn, nhưng hôm nay là ngày khai giảng nên ngay cả cô Myers cũng chẳng chịu để cho cái miệng cá ngỗng kì dị của mình được yên.

– Eo ôi, nó ăn sữa lên men. – Mary Lou Peoples ngồi cách Jess hai bàn, nổi tiếng là đứa khó chịu nhất lớp năm nói.

– Gọi là sữa chua, đồ ngốc ạ. Mà không xem truyền hình à? – Lần này đến lượt Wanda Kay Moore, một đứa nổi tiếng là kiêu ngạo, ngồi ngay đối diện với Jess lên tiếng.

– Đồ quý!

– Lạy chúa, tại sao bọn chúng lại không để cho mọi người được yên? Tại sao Leslie Burke lại không thể ăn cái gì mà nó muốn chứ?

Nó đã quên là mình đang có phốt và đang cố ăn một cách cẩn thận. Nó cúi xuống húp sữa soàm soạp.

Wanda Moore quay lại với vẻ mặt khó chịu. – Aarons. Mà làm gì mà đáng ghét vậy.

Jess lừ lừ nhìn con bé rồi lại húp thêm mấy ngụm sữa nữa.

– Mà ăn uống kiểu gì mà kinh tởm thế!

Tiếng chuông báo giờ nghỉ trưa reo lên. Bọn con trai ngay lập tức đã tiến sát cửa.

– Tất cả các bạn trai về chỗ ngồi. – Ôi, lạy chúa. – Các bạn nữ thì xếp hàng ra sân chơi. Bao giờ nữ cũng được ra trước.

Lũ con trai đứng thế thủ ngay cạnh chỗ của mình như bầy bướm mới nở đang cố gắng chui ra khỏi kén. Liệu cô giáo có cho chúng ra chơi không?

– Nào bây giờ đến lượt các bạn trai...– Bọn chúng vội ùa ra sân, trước cả khi cô giáo kết thúc câu nói của mình thì bọn chúng đã ở giữa sân rồi.

Hai đứa ra trước tiên bắt đầu kéo mũi giày tạo nên một đường kẻ. Mưa đã làm sân trường lún lổ chỗ, bùn cũng đã cứng lại trong suốt mùa hè, nên bọn chúng không thể dùng mũi giày để gạch đường ranh giới được nữa mà phải dùng một cái que. Bọn con trai lớp năm vừa giành được vị trí quan trọng của mình, liên tục ra lệnh cho bọn lớp bốn phải làm thế này hay thế khác. Bọn con trai lớp bốn cố gắng trà trộn vào hội lớp lớn, hi vọng không bị phát hiện ra.

– Bao nhiêu đứa muốn chạy nào? – Gary Fulcher hỏi.

– Tớ...tớ...– Cả bọn nhao nhao trả lời.

– Thế thì nhiều quá, tất cả bọn lớp một, hai và cả lớp ba nữa đều không được tham gia, chỉ trừ anh em nhà Butcher và Timmy Vaughn thôi. Tất cả bọn mày đứng dọc hai bên đường theo dõi thôi.

Lũ con trai dưới tiu ngầu, ngoan ngoãn rút lui.

– Được rồi! Bây giờ còn lại là hai mươi sáu, hai mươi bảy, cả mày nữa là hai mươi tám, đứng vào đi Greg, Greg Williams chính là cái bóng của Fulcher.

– Nào, tổng cộng chúng mình có hai mươi tám người. Chúng ta lại đếm từ một đến bốn như mọi khi và những người có cùng một số thuộc về một nhóm và sẽ chạy theo từng nhóm.

– Biết rồi! Biết rồi! – Mọi người không còn kiên nhẫn để nghe Gary giảng giải nữa. Jess đang cố gắng hết sức để chứng tỏ chắc chắn năm nay nó

sẽ thay thế Wayne Pettis.

Jess thuộc về nhóm số bốn. Như vậy cũng tốt. Nó rất nôn nóng được chạy ngay lập tức, nhưng cũng lại muốn xem mọi người chạy như thế nào sau kì nghỉ mùa xuân. Fulcher thuộc nhóm số một; đương nhiên bao giờ nó cũng là người đi đầu. Jess đứng đút tay túi quần, thò ngón trỏ của bàn tay phải vào cái lỗ rách trong túi và cười nhạo sau lưng Fulcher.

Gary đã về nhất trong nhóm số một thật dễ dàng và còn dư sức để tổ chức cho nhóm số hai chạy tiếp. Một vài đứa con trai lớp bé không đứng xem các anh lớp lớn chạy mà bỏ lên sườn đồi chơi. Jess liếc mắt nhìn, nhận ra có bóng người đi từ trên dốc xuống và vội quay về hướng khác, giả vờ như đang tập trung vào mệnh lệnh của Fulcher.

– Xin chào! Leslie Burke đã đứng ngay bên cạnh.

Jess đứng nhích lui ra một chút. – Chào...

– Bạn có chạy không?

– Chút nữa. – Nếu như Jess không quay lại nhìn thì Leslie lại quay lên sườn đồi, nơi nó vừa mới đi xuống.

Gary bảo Earle Watson ra lệnh cho cả nhóm bắt đầu chạy. Jess chăm chú theo dõi thấy hầu như cả nhóm này không có ai bắt lên được.

Có cuộc ẩu đả gì đó giữa Jimmy Mitchell và Clyde Deal ngay tại vạch về đích và mọi người đổ xô lại xem. Jess thấy Leslie Burke vẫn đứng cạnh mình nhưng không quay lại nhìn.

– Clyde. – Gary Fulcher đồng dục tuyên bố. – Clyde đã về đích trước.

– Cả hai cùng về đích một lúc mà. – Fulcher, một cậu học sinh lớp bốn cự lại.

– Tôi cũng về đích cùng một lúc mà.

– Clyde đã về đích trước.

Mặt Jimmy Mitchell méo xẹo, cằm xệ xuống. – Tôi về đích trước, Fulcher, anh đứng xa nên đâu có nhìn thấy được.

– Không nói nữa. Clyde Deal đã thắng. – Gary dẫn giọng nói, làm ngơ trước sự phản ứng của Jimmy. – Không mất thời gian thêm nữa, tất cả nhóm số ba vào hàng. Nhanh lên.

Jimmy giờ nằm đấm lên cao hét to:

– Không công bằng, Fulcher không công bằng!

Fulcher quay lưng lại đi về hướng vạch xuất phát.

– Tại sao không để hai đứa chạy lại trong vòng bán kết? Như vậy có phải công bằng hơn không nào? – Jess không kiềm chế được nữa cũng hét lên.

Gary đứng sững lại, tiến lại gần và nhìn thẳng vào mặt Jess rồi quay sang nhìn Leslie Burke đứng ngay bên cạnh.

– Mà còn muốn gì nữa đây? – Giọng Fulcher đầy mỉa mai.

– Sắp tới mà còn muốn chạy cùng mấy đứa con gái này chắc?

Jess giận sôi lên, mặt nóng ran. – Chắc rồi! – Jess vội vàng phản ứng.

– Tại sao không? – Vừa nói Jess vừa quay sang hỏi Leslie.

– Cậu tham gia chạy chứ?

– Nhất định rồi! – Leslie vui vẻ nói. – Tại sao lại không chạy chứ?

– Mà không ngại để một đứa con gái chạy thi cùng chứ, Fulcher?

Thoạt đầu Jess sợ Gary thế nào cũng thui cho nó một quả nên gồng mình lên, nhưng Gary đã quay ngoắt đi để điều hành đợt chạy của nhóm số ba. Mặc dù vậy nó vẫn cố giữ để Fulcher không nghi ngờ rằng thật sự nó cũng có phần ngại.

– Cậu có thể chạy với nhóm số bốn, Leslie. – Jess cố nói to để Gary có thể nghe được, rồi tập trung vào những vận động viên trên sân và tự nhủ mình cũng có thể làm được như Fulcher mà.

Bobby Miller về nhất trong nhóm số ba một cách dễ dàng. Nó là đứa chạy nhanh nhất trong khối lớp bốn chẳng kém gì Fulcher. *Nhưng dù sao cũng không tốt bằng mình*, Jess thầm nghĩ và bắt đầu thấy phấn khích thực

sự. Làm gì có đứa nào trong nhóm số bốn có thể chạy nhanh hơn mình. Hãy để cho Fulcher thấy mình chạy như thế nào.

Leslie đứng ngay bên phải và Jess lại nhích về phía bên trái một chút nhưng Leslie dường như không nhận thấy.

Tiếng kèng xuất phát vang lên, Jess vọt lên phía trước, chạy thục mạng mặc cho nền đất gồ ghề làm chân đau nhói; và tưởng tượng ra cảnh Fulcher sẽ ngạc nhiên như thế nào khi thấy nó tiến bộ vượt bậc đến như vậy. Đám đông đứng xem có vẻ ồn ào bàn tán nhiều hơn so với mấy nhóm trước. Có lẽ bọn chúng cũng đã nhận ra điều gì đó rồi chẳng? Nó rất muốn quay lại xem những người khác chạy đến đâu rồi, nhưng lại thôi vì sợ mọi người nghĩ mình hơi kiêu ngạo nên vẫn cắm cúi chạy hướng về vạch phía trước.

Nó cảm nhận như có ai đó đang vượt lên trước, mặc dù chưa nhìn thấy nhưng cũng bắt đầu tăng tốc. Nó đã nhìn thấy bóng người đang vượt lên ngay bên cạnh và càng cố sức chạy nhanh hơn. Nó thở gấp, mồ hôi tràn cả vào mắt cay xè nhưng vẫn có thể cảm nhận ra cái người mặc chiếc quần cộc, ống cắt lờm chớm đang vượt lên trên và về đích trước nó chưa đầy ba *feet*.

Leslie quay lại nhìn Jess. Nụ cười rạng rỡ hiện ra trên khuôn mặt sạm nắng của nó. Jess ấp úng chẳng nói được gì vội vàng đi như chạy quay về vạch xuất phát. Lẽ ra hôm nay nó phải dành được chức vô địch trong khối lớp bốn và lớp năm, vậy mà nó không về nhất ngay trong đội của mình. Chẳng mấy ai vui mừng với kết quả của nhóm số bốn. Bọn con trai cũng đều tui ngiầu chẳng kém gì nó. Mọi người sẽ mặc sức chế nhạo. Nó chắc chắn là như vậy nhưng rất may là lúc này vẫn chưa ai nói câu nào.

– Được rồi! – Fulcher giành lại vị trí chủ trì, cố chứng tỏ rằng mình là người tổ chức giải thi chạy hôm nay. – Tất cả đứng vào hàng chuẩn bị cho cuộc đua bán kết. – Nói rồi nó bước lại gần Leslie nói:– Mày vui rồi chứ? Bây giờ có thể đi chơi lò cò với lũ bạn gái của mày được rồi đó.

– Tao đã về nhất trong cuộc đua của nhóm vừa rồi cơ mà. – Leslie phản đối.

– Con gái chúng mày không có chỗ ở đây. – Gary vừa nói vừa gật gù cái đầu như con bò. – Tốt hơn mày hãy biến đi trước khi giáo viên nhìn thấy mày chơi ở đây.

– Tao muốn tham gia chạy thi. – Leslie nhẩn nại nói.

– Mày đã được chạy rồi đó thôi.

– Mày muốn gì hả Fulcher? – Tất cả sự tức giận đã bị dồn nén của Leslie như bung ra và có lẽ Fulcher chẳng thể nào ngăn được nữa.

– Sao nào? Có phải mày sợ không dám chạy đua với một đứa con gái phải không?

Fulcher vung nắm đấm lên đe dọa, nhưng Jess đã kịp tránh. Đã đến nước này nó nghĩ chắc hẳn Fulcher phải để cho Leslie tham gia cuộc đua. Fulcher đã buộc phải ngậm đắng nuốt cay chấp nhận.

Cuối cùng Leslie đã thắng Fulcher. Nó về nhất và quay lại nhìn lũ con trai đang chạy phía sau, mồ hôi mồ kê nhễ nhại. Tất cả bọn con trai đều trở mặt ngớ ngàng. Tiếng keng lại vang lên. Jess rảo bước qua sân trường, rút tay ra khỏi túi quần chạy lên dốc. Leslie đã gây quá nhiều phiền hà cho nó.

– Cám ơn nhiều. – Leslie đã đuổi kịp và chủ động bắt chuyện.

– Cám ơn cái gì? – Jess hỏi lại và ngẫm nghĩ không biết vì sao con bé lại cám ơn mình.

– Cậu là người duy nhất đáng kết bạn trong cái trường chết tiệt này. – Jess không chắc lắm nhưng có vẻ như giọng con bé đang run run, nhưng nó quyết không tỏ ra tội nghiệp cho Leslie lần nữa.

– Thật à?

Trên chuyến xe buýt chiều hôm đó, Jess đã làm một việc mà nó không bao giờ nghĩ mình lại làm như vậy. Nó ngồi sát vào May Belle và chỉ có như vậy nó mới chắc chắn rằng sẽ không bị Leslie đến ngồi kế bên. Chúa ơi, đứa con gái đó đâu có hiểu tâm địa của mình. Jess ngồi nhìn chăm chú ra ngoài cửa xe, nhưng vẫn biết Leslie cũng đã lên cùng chuyến xe và ngồi dãy ghế đối diện với hai anh em nó.

Nó cũng có nghe tiếng gọi “Jess” nhưng tiếng xe buýt cũng đủ âm để nó giả vờ như không nghe thấy. Đến bến xe gần nhà, nó lại vội tóm tay May Belle kéo xuống thật nhanh, vì vẫn cảm thấy Leslie đang ở ngay sát phía sau. Leslie lúc này cũng chẳng muốn bắt chuyện nữa, cũng vội vã xuống xe và đi thẳng về khu nhà Perkins. Jess không thể ngoái cổ nhìn, Leslie chạy như thế đó là bản năng của nó, làm Jess nhớ đến một loài vịt hoang thường hay xuất hiện vào mùa thu. Thật nhẹ nhàng. Đúng ra là từ “thật đẹp” đã xuất hiện trong đầu, nhưng nó đã gạt đi ngay và vội vã về nhà.

CHƯƠNG BỐN:

Người thống trị Terabithia

Năm học mới bắt đầu vào ngày thứ ba sau dịp lễ Quốc tế Lao động nên tuần đó kết thúc rất nhanh. Thật là một điều may mắn vì tình thế ở trường ngày một xấu hơn. Leslie tiếp tục tham gia chạy với lũ con trai vào giờ nghỉ và lần nào nó cũng thắng. Đến ngày thứ sáu thì nhiều thằng lớp bốn và lớp năm đều bỏ cuộc và tham gia vào trò chơi leo núi ở phía sau sân trường. Vì chỉ còn một nhóm người tham gia chạy nên cũng chẳng cần phải chia ra thành từng nhóm khác nhau để chạy đua và cũng chẳng còn mấy đứa hứng thú với môn chạy này nữa. Tất cả đều do lỗi của Leslie.

Jess biết rằng bây giờ thì nó chẳng còn cơ hội nào để trở thành người chạy nhanh nhất trong khối lớp bốn và lớp năm, nhưng điều an ủi duy nhất đối với nó lúc này là ngay cả Gary Fulcher cũng không hòng đoạt được danh hiệu đó nữa. Hôm thứ sáu, chúng lại tổ chức chạy đua và cũng không ai thắng nổi Leslie. Chẳng ai nói ra lời nhưng trong lòng đều thầm nghĩ những cuộc chạy đua như vậy là hết rồi.

Vì là ngày thứ sáu nên sau giờ nghỉ, lớp năm có giờ học nhạc với cô Edmunds. Jess đã nhìn thấy cô Edmunds trong hội trường từ trước đó rồi và chính cô đã dừng nó lại hỏi xem dịp hè vừa qua nó có còn tiếp tục vẽ nữa không.

– Có ạ.

– Cô có thể xem những bức vẽ của em được không hay là bí mật?

Jess vén mái tóc để lộ cái trán đã ửng đỏ.

– Lúc khác em sẽ cho cô xem ạ.

Cô Edmunds cười, khoe hàm răng trắng, đều đặn, tuyệt đẹp và hất mái tóc đen óng ra sau lưng.

– Tuyệt quá! Hẹn gặp sau nhé!

Jess gật đầu và cũng cười đáp lại. Ngay cả những ngón chân của nó cũng cảm thấy ấm áp và náo nức khi được trò chuyện với cô.

Lúc này ngồi trên chiếc ghế cũ kĩ trong phòng giáo viên, cảm giác ấm áp đó đang lan truyền khắp cơ thể khi giọng nói ngọt ngào của cô vang lên như một bản nhạc.

Cô Edmunds bắt đầu giờ học bằng những cuộc trò chuyện với một vài học sinh. Cô hỏi chúng xem dịp hè vừa rồi chúng làm những gì và có vui không. Bọn học sinh lí nhí đáp lại. Cô vẫn mặc chiếc quần jean như mọi lần và thản nhiên ngồi bắt chân chữ ngũ trước mặt học sinh, như thể đó là cách mà giáo viên vẫn thường làm.

Cô vừa nói chuyện vừa chỉnh lại dây đàn ghi ta và gảy thử xem tiếng của nó đã chuẩn chưa. Chuỗi vòng trên cổ tay cô cũng lắc lư theo nhịp đàn cô gảy. Cô không nói trực tiếp với Jess, nhưng cặp mắt xanh của cô nhìn nó cũng đủ làm nó phấn khởi rung lên như những dây đàn trong tay cô.

Cô nhận ra Leslie là học sinh mới và yêu cầu nó giới thiệu về mình, điều mà những đứa con gái thường không thích làm. Nghe xong, cô vui vẻ cười với Leslie và Leslie cũng vui vẻ cười đáp lại. Jess nhớ đến nụ cười đầu tiên nó thấy trên mặt Leslie khi nó về nhất trong cuộc thi chạy vào hôm thứ ba.

– Em muốn hát bài gì nào Leslie?

– Bài nào cũng được ạ.

Cô Edmunds dạo mấy nốt nhạc rồi khe khẽ hát. Giọng cô nhỏ hơn mọi lần, có lẽ đặc biệt với bài hát này:

*Đất trời thật sáng trong,
Thời khắc đang đến dần
Để chúng ta bên nhau
Tay trong tay, chỉ có anh và em...”*

(Lược dịch)

Cả lớp cùng bắt vào hát theo, lúc đầu còn dè dặt, nhưng khi đã khớp được với nhịp điệu của cô giáo và nhất là đến đoạn kết thì chúng hát to đến mức có lẽ cả trường đều nghe thấy. Hòa cảm xúc vào bài hát nhất là ở câu kết *hãy luôn như chính mình, bạn và tôi*, Jess quay sang, bắt gặp cái nhìn của Leslie. Hai đứa cùng cười. Cái gì vậy? Chẳng có lí do nào để nó không thể cả. Nó sợ cái gì chứ? Chúa ơi, thỉnh thoảng nó lại ứng xử như một thằng ngốc vậy. Jess gật đầu và mỉm cười với Leslie lần nữa. Leslie cũng cười đáp lại. Nó cảm thấy như chính tại nơi đây, trong phòng giáo viên này, một mùa xuân mới bắt đầu trong cuộc sống của mình và nó quyết định sống một cuộc sống mới.

Nó không cần phải có một lời tuyên bố nào với Leslie rằng nó đã thay đổi định kiến của mình về con bé cả, nhưng Leslie đã cảm nhận được điều đó. Trên chuyến xe buýt về nhà ngày hôm đó, nó ngồi sát vào Jess và cố xích lại gần hơn nữa để May Belle vẫn có thể ngồi cùng trên chiếc ghế đó. Leslie say sưa kể về Arlington, về ngôi trường rộng lớn ở vùng ngoại ô mà nó học trước kia cùng phòng học nhạc thật hoành tráng, nhưng nó cũng phải công nhận rằng chẳng có một giáo viên nào ở trường đó đẹp như cô Edmunds cả.

– Trường đó có phòng tập thể thao không?

– Có chứ, tớ nghĩ trường nào cũng có hoặc phần lớn các trường đều có.

– Leslie thở dài rồi nói tiếp: – Tớ nhớ cái phòng tập trường tớ lắm vì tớ rất thích và tớ cũng rất thích thể thao.

– Thế à? Tớ nghĩ có lẽ cậu không thích ở đây?

– Chắc ở đây, các cậu cũng có phòng tập thể thao chứ?

– Tất nhiên rồi.

Leslie lặng yên nghĩ về trường cũ của mình, còn Jess cũng đang tưởng tượng về một ngôi trường mới sáng sủa với phòng tập thể thao rộng rãi, khang trang hơn hẳn một trường công hợp nhất như trường nó.

– Chắc cậu có nhiều bạn ở trường đó lắm nhỉ?

– Đúng vậy.

– Tại sao cậu lại chuyển về học trường này?

– Bố mẹ tớ muốn mua khu trang trại cũ đó và dự kiến sẽ chuyển sang làm nông nghiệp và cho đó là một việc quan trọng.

Jess há hốc miệng chăm chú nghe và hết sức ngạc nhiên. Những gì Leslie nói thật sự nực cười và khó có thể tin được.

– Cậu là người duy nhất phải trả giá cho quyết định của bố mẹ mình.

– Đúng vậy, nhưng tớ chẳng làm thế nào khác được.

– Sao bố mẹ cậu không nghĩ cho cậu nhỉ?

– Cả nhà đã bàn mãi rồi. – Leslie kiên nhẫn giải thích.

– Chính tớ cũng muốn chuyển đến đây với bố mẹ mà. – Leslie nói và nhìn lơ đãng ra cửa sổ xe buýt.

– Làm sao mà biết trước được cái gì ở phía trước cơ chứ.

Xe dừng lại. Leslie dắt tay May Belle đỡ nó xuống xe. Jess xuống theo, đầu vẫn theo đuổi ý nghĩ không hiểu tại sao hai người lớn và một đứa con gái thông minh như Leslie lại muốn từ bỏ một cuộc sống thoải mái ở vùng ngoại ô tới một nơi tồi tệ như chỗ này.

Chiếc xe buýt lăn bánh, cả ba đứa ngoài nhìn theo.

– Không thể phát triển trang trại vào thời buổi này được. – Jess nói. – Cậu biết đó bố tớ phải lên tận Washington kiếm việc làm, nếu không nhà tớ cũng không đủ tiền chi tiêu...

– Tiền không phải là vấn đề quan trọng.

– Tiền rất quan trọng chứ.

– Ý tớ là, – Leslie giải thích. – tiền không là vấn đề quan trọng đối với nhà tớ.

Phải mất một phút sau, Jess mới vỡ lẽ ra. Đối với nó hay nó chưa từng thấy người nào lại cho tiền không phải là một vấn đề và từ đó nó rất tránh

lặp lại vấn đề tiền bạc với Leslie.

Thực ra ngoài sự xáo trộn, Leslie còn gặp nhiều vấn đề ở Lark Creek này hơn là thiếu thốn tiền bạc. Một trong những vấn đề đó là vô tuyến.

Điều đó bắt đầu bằng việc cô Myers đã đọc cho cả lớp nghe bài văn Leslie viết về những sở thích của mình. Tất cả học sinh, ai cũng phải viết về sở thích của mình. Jess đã viết về niềm đam mê bóng đá, thực tế đó lại là môn thể thao nó ghét nhất, nhưng nó đủ khôn để biết rằng nếu nó viết về đam mê hội họa của mình thì bọn học sinh sẽ cười nhạo nó. Hầu hết bọn con trai trong lớp đều viết rằng thích nhất là được xem chương trình Washington Redskin trên truyền hình, còn bọn con gái thì phân thành mấy nhóm khác nhau. Những đứa chẳng mấy quan tâm xem cô Myers nghĩ thế nào thì chọn những chương trình trò chơi trên truyền hình còn những đứa như Wanda Kay Moore vẫn đang hi vọng được xếp hạng A thì lựa chọn sở thích của mình là đọc những cuốn sách hấp dẫn. Cuối cùng cô Myers đã chẳng đọc cho cả lớp nghe một bài viết nào ngoài bài của Leslie.

– Cô muốn đọc cho các bạn nghe bài luận văn sau vì hai lí do. Thứ nhất là vì hành văn của bài rất lưu loát và thứ hai là bài này viết về một sở thích ít khi thấy ở một nữ sinh. – Cô Myers vừa nói, vừa hướng nụ cười “ngày khai trường” của mình về phía Leslie. Leslie cúi gằm mặt xuống bàn. Thật sự là được cô Myers ưu ái cũng là một mối hiểm họa tại cái trường Lark Creek này. Bài viết “Lặn với bình nén khí của Leslie”.

Giọng chua ngoét của cô Myers đã cắt những câu văn của Leslie thành nhiều đoạn ngớ ngẩn, nhưng lời lẽ Leslie dùng cũng đủ kéo cả Jess và Leslie xuống dưới mặt nước tối om. Đột nhiên Jess cảm thấy khó thở và nghĩ không biết mình sẽ làm thế nào nếu như nó đã lặn sâu xuống nước và nước tràn vào mặt nạ dưỡng khí trong khi không sao ngoi lên khỏi mặt nước? Nghĩ đến đây nó cảm thấy ngạt thở và sợ toát mồ hôi mặc dù đã cố ghì mình nổi hoảng sợ xuống. Vậy mà môn lặn lại là sở thích của Leslie mới kì cục chứ. Chẳng ai có thể bịa ra môn thể thao này là sở thích của mình nếu như thật sự không phải như vậy. Thế có nghĩa là Leslie đã lặn rất nhiều lần rồi và nó chẳng hề sợ hãi khi lặn sâu dưới nước, sâu đến mức, rơi vào một thế giới

chẳng còn không khí và ánh sáng. Chúa ơi! Sao mình lại hèn nhát đến vậy? Tại sao mình lại hèn đến nỗi chỉ mới nghe cô Myers đọc về chuyện đó mà đã sợ run lên rồi chứ? Có lẽ mình còn hèn nhát hơn cả một đứa bé mới đẻ, hèn hơn cả Joyce Ann nữa, thế mà bố lại mong muốn mình trở thành một người đàn ông, còn mình lại để một đứa con gái chưa đầy mười tuổi làm cho sợ thót tim chỉ với câu chuyện mà nó coi như đi dạo dưới nước. Thật tồi tệ. Mình thật ngu xuẩn quá!

– Cô nghĩ tất cả các em, cũng như cô, đều rất ấn tượng về bài văn hay và thật hấp dẫn của Leslie.

Hấp dẫn! Lạy Chúa, mình tưởng chừng như sắp chết đuối rồi.

Tiếng gõ sách sột soạt át cả tiếng cô giáo.

– Bây giờ cô sẽ giao bài tập về nhà cho các em. – Cô Myers cố nói lớn để học sinh tập trung. – Và cô tin chắc rằng tất cả các em đều rất thích làm bài tập này. Tối nay trên kênh truyền hình số 7 vào lúc 8 giờ sẽ có chương trình đặc biệt về nhà thám hiểm dưới đáy biển Jacques Cousteau. Cô muốn tất cả các em đều xem rồi viết một bài dài một trang giấy, kể lại những gì mình đã học được từ chương trình đó.

– Dài tới cả một trang cơ ả?

– Đúng vậy.

– Lỗi chính tả có tính không ả?

– Lâu nay lỗi chính tả có tính không hả Gary?

– Viết cả hai mặt giấy ả?

– Một mặt là đủ rồi, Wanda Kay, nhưng cô sẽ cộng thêm điểm nếu em nào viết dài hơn.

Wanda Kay cười nhạt. Cái đầu nhọn hoắt của nó lúc này đã có thể tưởng tượng ra tới cả mười trang giấy rồi.

– Thưa cô Myers.

– Gì vậy Leslie? – Chúa ơi, cô Myers có thể sẽ bạt tai con bé nếu như nó vẫn cười như vậy.

– Nếu không xem được chương trình truyền hình đó thì sao ạ?

– Hãy nói cho bố mẹ biết rằng đây là bài tập về nhà. Cô nghĩ chắc chắn bố mẹ em sẽ không phản đối việc em xem truyền hình vào buổi tối.

– Nếu như... – Leslie lên giọng, lắc đầu, rồi lại hắng giọng để cho những từ nó nói ra được mạnh và rõ ràng hơn.

– Nếu không có vô tuyến để xem thì sao ạ?

Leslie. Đừng hỏi vậy. Bạn có thể xem truyền hình bên nhà tớ được mà. Nhưng đã quá muộn để có thể cứu Leslie khỏi tình thế này rồi. Sự hoài nghi đã được nhân lên thành cơn thịnh nộ.

Cô Mayers chớp mắt lia lịa. – Được lắm! Được lắm! – Cô lại chớp chớp mắt thêm mấy lần nữa. Rõ ràng là chính cô cũng đang tìm cách để giải thoát cho Leslie. – Thôi được, nếu như không có vô tuyến để xem thì có thể viết một bài dài một trang về một điều gì khác mà em biết vậy. Như vậy được không, Leslie? – Cô Myers hỏi và cố nở nụ cười, đưa mắt nhìn bao quát cả lớp và dùng nụ cười của mình nơi Leslie nhưng chẳng mấy tác dụng. Nụ cười dành cho Leslie đã nhanh chóng biến thành tiếng hét tức giận để dẹp cơn bão trong lớp học.

Cả lớp yên lặng! Trật tự! Trật tự!

Cô Myers phát bài tập số học cho cả lớp. Jess vẫn lén lút nhìn Leslie đang cúi khuôn mặt đỏ vì tức giận trên trang giấy bài tập toán.

Giờ ra chơi, từ xa Jess vẫn để ý thấy bọn con gái do Wanda Kay đứng đầu túm tụm quanh Leslie. Mặc dù không nghe thấy bọn chúng nói những gì, nhưng Jess cũng có thể đoán được từ cử chỉ ngạo nghễ của Leslie khi bị bọn kia chế nhạo. Đúng lúc đó, Greg Williams chộp lấy nó và cả hai quắp lấy nhau vật lộn một hồi thì Leslie cũng biến đâu mất. Thực sự, việc của Leslie chẳng có gì liên quan tới mình, nhưng Jess đã cố hết sức quật ngã Greg rồi hét lớn, mặc dù không ám chỉ ai cụ thể “Cút đi”

Jess dừng lại khi đi ngang cửa phòng vệ sinh nữ. Leslie ra ngoài vài phút trước đó. Jess nhận thấy con bé đã khóc.

– Leslie. – Jess nhẹ nhàng gọi.

– Cút đi! – Leslie ngoảnh mặt và vội vã đi về hướng khác. Jess vừa chạy theo vừa liếc nhìn cửa phòng giáo viên, thường thì chẳng có ai trong phòng vào giờ nghỉ cả.

– Leslie. Chuyện gì vậy?

– Cậu biết rõ chuyện gì rồi mà, Jess Arons.

– Ừ. – Jess lúng túng vò đầu bứt tai ấp úng nói. – Lẽ ra cậu không nên nói thì hơn. Lúc nào cậu cũng vẫn có thể xem...

Leslie đã chẳng thềm đứng lại nghe mà bỏ đi về phía hội trường. Jess đã đuổi kịp trước khi kết thúc câu nói đó, nhưng con bé đã kịp chui vào phòng vệ sinh nữ và sập mạnh cửa ngay trước mũi Jess. Nó vội vã lén ra khỏi khu nhà vì sợ gặp mặt ông Turner lúc này. Biết đâu ông chẳng cho nó là một đứa hư hỏng đang lẩn quẩn quanh nhà vệ sinh nữ.

Sau giờ học, Leslie lên xe buýt trước và đi thẳng tới ngồi vào chiếc ghế dài cuối xe, nơi dành cho học sinh lớp bảy. Jess gật đầu ra hiệu cho Leslie lên phía trên nhưng con bé vẫn không thềm để ý, trong khi bọn học sinh lớp bảy đang ào ào lao tới. Lũ bần tiện, hung hăng và kiêu ngạo đó có thể giết Leslie vì xâm phạm lãnh thổ của chúng. Jess vội đứng dậy lao xuống phía cuối xe, nắm cánh tay Leslie kéo lên. – Cậu nên ngồi vào chỗ cũ của mình như mọi khi, Leslie.

Jess có thể nhận ra lũ học sinh lớp lớn đang xô đẩy ngay phía sau. Ngay lúc đó Janice Avery, người nổi tiếng hay bắt nạt học sinh lớp bé hoặc bất kì ai nhỏ hơn mình, đã ré lên: – Lui ra, nhóc.

Nó cố đứng thật vững để khỏi ngã, tim đã đập thành thịch.

– Xích ra Leslie. – Nó nói rồi xoay người tránh lối cho Janice Avery trong chiếc áo chần và chiếc quần jean lủng thùng, lách xuống phía dưới

cùng với mái tóc vàng của mình. Jess ngẩng lên nhìn bộ mặt cầu cạo của Leslie và nhắc nó đừng có nhìn như thể là còn đủ chỗ cho cả nó và Janice Avery ở ghế sau đó.

Có tiếng ai đó huýt gió. – Người giám sát trọng lượng đang đợi cậu đó Janice!

Mắt Janice đỏ ngầu tức giận nhưng nó vẫn để yên cho Jess và Leslie ngồi vào chỗ mà chúng vẫn thường ngồi. '

Leslie vừa ngồi xuống vừa ngoái lại nhìn, rồi cúi xuống nói nhỏ với Jess: – Thế nào nó cũng sẽ trừng trị cậu đó. Trông nó có vẻ điên lắm rồi.

Jess cũng cảm thấy mặt nóng ran, nhưng không dám nhìn lại. – Cậu tưởng tớ sợ con bò khùng đó sao?

Mãi cho tới khi xuống khỏi xe buýt rồi, Jess mới hoàn hồn và cố giơ tay vẫy nhẹ nhẹ với đám học sinh ngồi hàng ghế cuối khi xe chuyển bánh.

Leslie không nhịn được cười, bước sau May Belle.

– Tạm biệt nhé! – Jess vui vẻ chào.

– Cậu có nghĩ chúng mình có thể làm cái gì đó chiều nay không?

– Em chơi với. – May Belle háo hức nói chen vào.

Jess nhìn Leslie và nhận thấy câu trả lời của nó cho câu hỏi của May Belle là không đồng ý.

– Lần này không được đâu May belle. Leslie và anh có chút việc phải làm trong hôm nay mà. Mang giúp anh cặp sách về và nói với mẹ là anh sang bên nhà Burkes được không?

– Anh chẳng có việc gì phải làm cả. Đầu tiên anh có ý định đi đâu?

Leslie cúi xuống đặt nhẹ tay lên bả vai gầy gò của May Belle.

– Em có thích những con búp bê bằng giấy này không?

May Belle đưa mắt nhìn xung quanh, vẻ hoài nghi.

– Búp bê gì?

– Cuộc sống ở Mĩ Thuộc Địa. (Life in Colonial America)

May Belle lắc đầu:

– Em muốn loại búp bê cô dâu hay hoa hậu Mĩ cơ.

– Em có thể giả vờ coi những con búp bê giấy này là búp bê cô dâu cũng được và cho rằng chúng đã bị mất những chiếc váy dài lộng lẫy rồi.

– Tại sao chúng lại bị mất váy?

– Chỉ là giả vờ thôi. Chúng không bị sao cả. Chúng đều là búp bê mới mà.

– Tại sao chị lại không thích chúng nếu như chúng mới và còn đẹp như vậy?

– Khi nào em lớn bằng chị, thì em cũng không thích chơi búp bê giấy nữa. – Leslie nói. – Bà của chị mới gửi cho chị đấy. Em biết không bà đã quên mất là chị đã lớn rồi.

May Belle cũng có bà sống ở Georgia, nhưng bà chẳng khi nào gửi quà cho em cả.

– Chị đã làm hỏng quần áo của chúng rồi đúng không?

– Không phải chị làm hỏng đâu. Chúng vậy đó, bà chị vừa gửi cho chị mà. Người ta đã may quần áo cho chúng như vậy. Không phải bị hỏng đâu.

Có vẻ như May Belle không còn gì để thắc mắc nữa. Jess bắt đầu tấn công tiếp:

– Nếu thích em có thể mang luôn chúng về nhà và nhớ nói với mẹ là anh sang nhà Burkes nhé. Được không?

May Belle cắp theo cả khối tài sản mới của mình, khệ nệ lên dốc đi về nhà, Jess và Leslie chạy ngay ra cánh đồng trống sau khu nhà cô Perkins, xuống tới tận đáy con lạch cạn khô, ranh giới giữa đồng cỏ và rừng rậm. Một cây táo dại già nua đứng ngay cạnh bờ con lạch và không biết từ bao giờ, ai đó đã treo lên cành cây một sợi dây chao rồi bỏ quên luôn trên đó đến tận bây giờ.

Hai đứa thay nhau bám vào sợi dây chèo đu qua bờ bên kia con lạch. Một ngày thu tuyệt đẹp. Khi đu bổng lên, Jess cảm tưởng như mình đang bồng bênh trôi trên không trung. Nó ngả người ra phía sau, khoan khoái uống cả bầu trời trong xanh vào bụng rồi lại tiếp tục nhún đưa mình lên cao, rồi lại hạ xuống, bồng bênh trôi như một đám mây lười nhác lượn lờ trên bầu trời xanh.

– Cậu có biết chúng mình cần cái gì không? – Leslie ngược mắt liên hồi. Quá say sưa, ngụp lặn trong thiên đường Jess chẳng thể nghĩ được là có thể còn cần bất kì một cái gì trên trái đất nữa.

– Mình cần một nơi nào đó. – Leslie nói tiếp: – Chỉ cho hai đứa mình thôi. Nó phải là một nơi bí mật hoàn toàn và chúng mình sẽ không cho bất kì ai trên cái thế giới này biết về nơi đó cả. – Jess từ từ hạ đu xuống, chống chân xuống đất để dừng lại. – Leslie hạ thấp giọng gần như thì thầm: – Nơi đó phải là một đất nước bí mật, và hai chúng mình sẽ cai quản đất nước đó.

Quá phấn khích với những gì vừa nghe được. Thật sự nó đã rất muốn trở thành chủ nhân của một cái gì đó kể cả một thứ không có thật.

– Được lắm. – Jess nói. – Nhưng mình sẽ chọn chỗ nào?

– Ở đằng kia, phải ở trong rừng để không ai có thể đến làm đảo lộn vương quốc của mình được.

Jess thật sự không thích vào sâu trong rừng vì chúng tối tăm, ẩm thấp như ở dưới nước vậy nhưng nó không muốn nói ra.

– Tớ biết chỗ đó rồi. – Leslie vui vẻ nói. – Nơi đó thật sự là một vương quốc thần tiên giống như vương quốc Narnia vậy và cách duy nhất để tới đó được là dùng sợi dây chèo trên cây táo dại này đu qua bờ bên kia của con lạch. – Vừa nói, Leslie vừa vờ tay nắm lấy sợi dây, mắt sáng long lanh.

– Lại đây! – Leslie vẫy tay gọi Jess. – Chúng mình phải tìm vị trí xây dựng lâu đài và thành trì của mình chứ.

Hai đứa vượt qua con lạch, rồi đi sâu vào rừng được một quãng thì Leslie dừng lại hỏi:

– Chỗ này được không?

Jess gật đầu đồng ý ngay lập tức để yên trí là chúng sẽ không phải đi vào rừng sâu hơn nữa. Tất nhiên là nó có thể đưa Leslie vào sâu hơn nữa, vì nó đâu có nhát đến vậy. Nó sốt sắng tìm hiểu khu vực xung quanh nơi chúng đã chọn, vì quanh đó toàn những cây thông cao vút lúc nào cũng tràn đầy ánh sáng. Dù sao thì nơi này cũng rất phù hợp để chúng có thể lui tới thường xuyên và là vương quốc vĩnh cửu của chúng với những thảm hoa chua me đất tím rực rỡ, bên cạnh những bụi sơn thù du lúp xúp xung quanh những gốc sồi quần đầy dây thường xanh. Quan trọng nhất là mặt trời vẫn có thể thả những dòng suối vàng óng ả xuyên qua kẽ lá và sưởi ấm bàn chân của chúng.

– Chỗ này được lắm! – Jess nhắc lại như cho chính mình nghe và gật đầu lia lịa. Mặt đất bằng phẳng, khô ráo nên cũng rất dễ dọn những bụi cây dại để xây dựng lâu đài cho hai đứa.

Leslie đặt tên cho mảnh đất bí mật của chúng là Terabithia và còn cho Jess mượn tất cả những cuốn sách nói về Narnia, để nó có thể tưởng tượng được những gì xảy ra ở vương quốc thần tiên đó, nơi mà cây cối, muông thú phải được bảo vệ và người trị vì phải biết cư xử sao cho đúng. Điều đó quả là khó. Vậy mà Leslie nói cứ thao thao bất tuyệt như thể nó là một hoàng hậu đích thực, còn thật là quá khó cho Jess nếu phải dùng cái thứ ngôn ngữ văn hoa như một vị vua.

Để bù đắp cho khiếm khuyết về cách ăn nói của mình, Jess lại là đứa được việc. Hai đứa hăm hụi nhặt nhạnh những mảnh ván và tất cả những gì có thể từ đồng đầu thừa đuôi theo trên đồng cỏ của cô bò Bessie, để dựng nên thành trì vững chắc của chúng, trên mảnh đất chúng vừa chọn trong rừng. Leslie chuẩn bị một thùng đồ ăn, dây để buộc, đinh và búa. Chúng còn rửa sạch năm lon pepsi đã dùng rồi và đổ đầy nước vào đó đem theo phòng khi, theo lời Leslie là “bị bao vây”.

Giống như Đức Chúa trong Kinh Thánh, chúng xem xét lại những gì mình đã làm và thấy thật sự hài lòng với thành quả lao động của mình.

– Cậu nên vẽ một bức tranh về Terabithia để chúng mình treo trong lầu đài này. – Leslie gợi ý.

– Tớ không vẽ được đâu. – Làm sao có thể diễn tả để Leslie hiểu rằng nó rất muốn ghi lại những gì nó cảm nhận được ở thế giới sinh động bên ngoài, xung quanh mình, nhưng mỗi khi vẽ thì những ý tưởng đó lại tuột khỏi tay và chỉ để lại những vết than đen trên giấy. – Tớ sợ mình không thể hiện được vẻ thơ mộng của cây cối và phong cảnh xung quanh. – Jess phân trần.

– Đừng lo! – Leslie gật đầu nói. – Thế nào cũng có lúc cậu làm được mà.

Jess cũng tin như vậy vì dưới ánh sáng trong cái lầu đài của riêng hai đứa thì điều gì cũng trở nên có thể. Một thế giới chỉ có hai đứa, không có kẻ thù, không có Gary Fulcher, không có Wanda Kay Moore, không có Janice Avery và cũng không có cả nỗi sợ hãi cũng như sự khiếm khuyết của chính Jess nữa; và theo phán đoán của Leslie thì không một kẻ thù nào có thể thắng được nếu chúng dám liều lĩnh tấn công thành trì này.

Vày ngày sau khi hai đứa xây dựng xong lầu đài Terabithia, Janice Avery đột nhiên ngã ngay trên sàn xe buýt và bù lu bù loa rằng chính Jess đã ngáng chân khi nó đi ngang qua. Nó la lối om sòm đến nỗi người lái xe, cô Prentice, đã buộc Jess phải xuống xe ngay lập tức và thế là nó phải cuộc bộ ba dặm đường mới về tới nhà.

Khi Jess tới Terabithia của chúng thì đã thấy Leslie ngồi co ro cạnh một kệ hở để lấy ánh sáng đọc sách. Bìa sách có hình con cá voi đang tấn công con cá dolphin.

– Làm gì đó? – Jess hỏi khi chui vào bên trong, ngồi xuống cạnh bạn.

– Đọc sách thôi. Tớ phải làm cái gì đó. Con bé đó... – Cơn thịnh nộ của Leslie bốc lên tột đỉnh.

– Không sao, đi bộ một chút có sao đâu. Đó mới chỉ là một việc nhỏ so với những gì Janice Avery muốn làm chống lại tớ thôi.

– Đó là nguyên tắc, cậu phải hiểu như vậy, Jess. Cậu phải ngăn chặn hành động của những người như vậy, nếu không họ sẽ trở thành những kẻ bạo ngược độc tài.

Jess với tay lấy cuốn sách từ tay bạn, vẽ như tập trung vào bức tranh có phần dã man trên bìa. – Cậu định làm gì thế?

– Gì cơ?

– Tớ nghĩ cậu đã có cách nào đó để đối phó Janice Avery rồi.

– Ồ không. Cậu chẳng hiểu gì cả. Mọi người đang cố gắng cứu những con cá mập. Chúng có thể bị tiết chủng.

Jess trả lại sách cho Leslie. – Để cứu cá mập người ta đã bắn vào con người phải không?

Leslie cười. – Đại loại là như vậy. Cậu đã từng nghe chuyện về Moby Dick bao giờ chưa?

– Moby Dick là ai?

– Có một con cá mập trắng tên là Moby Dick... – Leslie đã kể lại câu chuyện về một con cá mập trắng và một tay thủy thủ điên điên khùng khùng, muốn giết con cá mập bằng bất cứ giá nào. Nếu như Jess có được chiếc bút vẽ tốt, nhất định nó sẽ vẽ được con cá mập trắng đang vùng vẫy trong nước biển đen ngòm.

Thoạt đầu hai đứa tránh gặp nhau, hay nói chuyện ở trường, nhưng đến tháng Mười, chúng có vẻ bất cẩn trong việc che giấu tình bạn của mình. Gary Fulcher cũng giống như Brenda thường chọc Jess vì có “bạn gái” nhưng Jess chẳng mấy bận tâm về sự chọc ghẹo đó. Nó hiểu nghĩa bạn gái tức là ai đó luôn theo đuổi mình và thế nào cũng đòi hôn mình nữa. Nó không bao giờ có thể nghĩ Leslie lại có thể theo đuổi một thằng con trai nào đó trên sân trường, mà luôn tưởng tượng thấy cô Myers có cái cằm chẻ đôi đang trèo lên cột cờ, hay Gary Pulcher đi đến chỗ nào đó để sưởi ấm ngón chân của nó.

Thực sự cũng chẳng có mấy thời gian rảnh rỗi ở trường ngoài giờ ra chơi. Lúc này cũng chẳng có những cuộc chạy đua nữa, nên Jess và Leslie thường tìm chỗ nào vắng vẻ trên sân trường ngồi nói chuyện. Ngoài ra, Jess cũng vẫn mong ngóng đến nửa giờ học tuyệt vời vào những ngày thứ sáu hàng tuần. Leslie luôn là người đưa ra những ý nghĩ khôi hài làm cho những ngày dài ở trường đỡ nhàm chán. Nó luôn có những câu chuyện hài hước về cô Myers. Leslie luôn tỏ ra là đứa học sinh ngoan ngoãn, hoàn thành tốt bài vở, không nói chuyện hay làm việc riêng hoặc nhai kẹo cao su trong lớp, nhưng trong đầu nó luôn chứa đầy những trò tinh quái, mà bất cứ giáo viên nào nhìn thấu được qua lớp mặt nạ thật hoàn hảo của nó, cũng sẽ nổi cơn tam bành và đuổi nó ra khỏi lớp ngay lập tức.

Jess cũng khó có thể ngồi yên trong lớp mà không tưởng tượng ra những gì đang diễn ra phía sau vẻ mặt thiên thần của Leslie. Một buổi sáng, trong giờ ra chơi, Leslie đã kể lại là nó tưởng tượng thấy cô Myers đang ở trong một trang trại toàn những người phụ nữ béo phì tại vùng Arizona. Trong trí tưởng tượng của nó thì cô Myers là một trong những người ham ăn nhất, luôn dẫu kẹo bánh vào bất cứ chỗ nào nếu có cơ hội, ngay cả trên nóc bình nước nóng, nhưng cuối cùng vẫn bị phát hiện ra và bị chế nhạo trước tất cả những người đàn bà béo khác. Giờ học buổi chiều hôm đó, Jess luôn tưởng tượng thấy cô Myers mặc mỗi chiếc áo lót màu hồng và cô giáo hiệu trưởng cao gầy bắt gặp nói: – Bà vẫn tiếp tục lừa mọi người đấy chứ! – Cô Myers giận tím người, nước mắt rưng rưng, chực khóc.

– Jess Arons! – Cái giọng sắc như dao của cô Myers xuyên thẳng vào giấc mơ ngày, làm nó hết hồn không dám ngẩng lên nhìn khuôn mặt béo phì của cô nữa mà chăm chăm nhìn xuống gấu váy lạch của cô.

– Dạ... – Jess ấp úng và nghĩ nhất định là nó phải theo một khóa đào tạo nữa của Leslie vì cô Myers luôn bắt được nó khi đầu óc đang lang thang đâu đó, mà chưa bao giờ nghi ngờ Leslie không tập trung nghe giảng cả. Nó lén nhìn về phía Leslie. Con bé vẫn tỏ ra tập trung hết sức vào cuốn sách địa lí. Nếu ai không biết gì về Leslie, chắc chắn sẽ nghĩ con bé đang rất tập trung vào bài vở.

Tháng Mười Một, Terabithia rất lạnh nhưng chúng không dám đốt củi sưởi bên trong lâu đài, mà thỉnh thoảng phải đốt lửa bên ngoài, ngồi co ro sưởi. Leslie cũng lén mang được hai túi ngủ đến để hai đứa sử dụng. Nhưng đầu tháng Mười Hai, bố Leslie đã phát hiện ra mất hai chiếc túi ngủ nên nó lại phải mang chúng về nhà. Đúng hơn là chính Jess đã yêu cầu Leslie mang túi ngủ về. Cũng không hẳn vì nó sợ nhà Burkes. Bố mẹ Leslie còn trẻ. Cả hai đều có bộ tóc dày và hàm răng trắng đều đặn, Leslie gọi cha mẹ là Bill và Judy. Chính điều đó làm Jess ngại hơn cả, dù thực sự Leslie xưng hô với cha mẹ thế nào cũng đâu có ảnh hưởng tới nó, nhưng đúng là nó không thoải mái với cách xưng hô đó.

Cả hai ông bà Burkes đều là nhà văn. Bà Burkes viết tiểu thuyết và theo Leslie thì mẹ nổi tiếng hơn bố và ông thường hay viết về chính trị. Tủ sách của họ đúng là cái hấp dẫn nhất đối với Jess. Bút danh của bà Burkes là *Judith Hancock*. Trên trang bìa sau cuốn tiểu thuyết có bức hình của bà, trông còn rất trẻ nhưng có vẻ nghiêm nghị. Ông Burkes thường xuyên đi lại Washington để hoàn tất cuốn sách mà ông đang cùng làm với một vài đồng nghiệp khác. Ông hứa với Leslie là sau lễ Giáng Sinh ông sẽ ở nhà để sửa sang nhà cửa và trồng thêm cây cối trong vườn, nghe nhạc, đọc sách và chỉ viết khi nào thật sự có thời gian rảnh rỗi.

Trông họ không giống những người giàu có theo cách nghĩ của Jess, nhưng dù sao nó cũng biết rằng những chiếc quần jean họ mặc không phải mua tại Newbery này. Nhà Burkes không có vô tuyến nhưng lại có hàng núi băng, đĩa và chiếc máy stereo trông giống như trong phim *Star Trek (Cuộc chiến tranh trên các vì sao)*. Ô tô của họ cũng nhỏ và cũ nhưng là loại xe đắt tiền của Ý.

Bố mẹ Leslie đều rất niềm nở khi Jess qua chơi, nhưng khi họ nói về tình hình chính trường ở Pháp, hay về những dụng cụ âm nhạc như bộ tứ đàn dây (lúc đầu nó cứ tưởng là một cái hộp vuông kết bằng những sợi dây), hay những câu chuyện làm sao cứu được những con sói lông xám vùng Bắc Mỹ, hoặc loài cây tùng gỗ đỏ hoặc loài cá voi biết hát thì nó chẳng dám hé

rằng nó lấy một lời. Nó thật sự chẳng hiểu biết gì về những câu chuyện đó cả.

Jess cũng chẳng muốn Leslie đến nhà mình chơi. Joyce Ann chắc chắn sẽ nhìn Leslie chăm chăm rồi nhét ngón tay chỗ vào miệng, nước dãi chảy lòng thòng còn Brenda và Ellie thế nào cũng đưa ra những lời nhận xét về “bạn gái” của nó. Mẹ thì có những hành động kì cục, bực bội giống như khi bà phải đến trường các con vì một chuyện phiền toái nào đó. Cuối cùng thế nào mẹ cũng phải bình luận về cách ăn mặc của Leslie. Nó luôn mặc quần chứ không mặc váy, kể cả khi đến trường. Tóc nó còn cắt ngắn hơn cả tóc con trai và theo bà thì ngay cả cách ăn mặc của bố mẹ Leslie cũng có phần hipi. Những lúc như vậy, May Belle thường cố hòa nhập với Leslie hay Jess còn hơn bị lạc lõng. Bố mới gặp Leslie vài lần nhưng cũng chỉ gật đầu chào chứng tỏ ông đã thấy nó. Mẹ có lần đã khẳng định rằng bố rất bực tức vì đứa con trai duy nhất của mình chẳng làm gì khác ngoài chơi bời lêu lổng với bọn con gái và cả hai bố mẹ đều rất lo lắng không biết chuyện gì sẽ xảy ra nữa.

Jess chẳng quan tâm đến chuyện gì sẽ xảy ra nữa. Chỉ biết rằng lần đầu tiên trong đời nó có được cái gì đó để mong đợi vào mỗi buổi sáng khi thức dậy. Đối với nó, Leslie không chỉ là một người bạn mà còn hơn thế nữa, hay nói cho đúng hơn thì Leslie chính là một nửa của nó, một nửa luôn vui vẻ của mình, là con đường tới Terabithia và là tất cả thế giới bên ngoài đối với nó.

Terabithia là bí mật của riêng hai đứa, một điều thật tuyệt vời mà Jess khó có thể diễn tả cho người ngoài cuộc biết được. Chỉ mới đặt chân lên con đường đi vào rừng, nó đã cảm thấy một sự ấm áp lan truyền khắp cơ thể. Càng đến gần con lạch khô cạn và cây táo dại già nua, nơi có sợi dây chảo để đu qua bờ bên kia, tim nó càng đập rộn ràng hơn. Tay nắm sợi dây chảo để đu sang bờ bên kia với một niềm hồ hởi lạ thường và khi nhẹ nhàng hạ chân xuống đất, nó cảm thấy mình cao lớn hơn, khỏe mạnh hơn và thông minh hơn trên mảnh đất thần tiên, huyền bí này.

Những lúc không ngồi trong lầu đài, Leslie thích nhất là khu rừng thông. Những cây thông vươn cao vút lên đón ánh nắng mặt trời, nên chẳng một loài cỏ dại nào có thể mọc trong bóng râm bên dưới, bởi vậy mặt đất chỉ là một thảm lá thông dày mà theo cách gọi của Leslie là những cây kim vàng.

– Trước nay tớ cứ nghĩ khu này đáng sợ lắm. – Jess thú nhận với Leslie vào cái buổi chiều đầu tiên nó lấy đủ can đảm để đưa bạn đến khu rừng thông này.

– Ôi, chẳng có gì mà phải sợ cả. – Leslie nói. – Nó vắng lặng thật nhưng nó đâu có bị ám ảnh bởi những điều xấu xa.

– Sao cậu biết được?

– Bạn có thể cảm nhận được mà. Hãy lắng nghe đi.

Ban đầu nó chỉ thấy nơi đây tĩnh lặng quá. Chính sự tĩnh lặng đã làm nó hoảng sợ. Nhưng lúc này đây cũng chính trong sự tĩnh lặng đó thì nó lại có cảm giác hân hoan, như ngay sau khi cô Edmunds kết thúc bài hát của cô và những âm thanh cuối cùng đang tắt dần. Leslie đã đứng. Hai đứa vẫn đứng nguyên tại chỗ, gần như bất động, không hề cầu nguyện, mong những cây kim vàng dưới chân chúng xua đi những điều xấu xa. Xa xa vọng lại từ cái thế giới cũ của chúng, tiếng những con ngỗng đang di chuyển về phía nam.

Leslie khoan khoái hít một hơi thật sâu rồi thì thầm nói: – Đây không phải là một nơi bình thường. Những người trị vì Terabithia đến đây vào những lúc đau buồn nhất hay vui sướng nhất cũng đều phải tôn trọng sự thiêng liêng của nó. Phải cố không được khuấy động những Thần Linh của khu này.

Jess gật đầu tán thưởng. Hai đứa lặng lẽ trở lại bờ con lạch cùng chia sẻ bữa cơm thịnh soạn gồm bông ngô và mút hoa quả.

CHƯƠNG NĂM: Kẻ giết người không lồ

Leslie thường hay dựng lên những câu chuyện về những người khổng lồ đang đe dọa vương quốc Terabithia của chúng, nhưng trong thâm tâm, cả hai đứa đều hiểu rằng: kẻ khổng lồ thực sự trong cuộc sống của chúng không phải ai khác mà chính là Janice Avery. Tất nhiên, nó không chỉ bắt nạt Jess và Leslie. Nó có hai đứa bạn nữa, cũng khủng như nó, Wilma Dean và Bobby Sue Henshaw. Bộ tam đó luôn khổng chế sân chơi, phá các cuộc chơi lò cò, chơi nhảy dây của học sinh lớp dưới, rồi phá lên cười đắc thắng, trong khi các nhóm học sinh lớp bé la ó, khóc dờ mếu dờ. Bọn chúng còn đến phòng vệ sinh nữ từ sớm, đứng đó trấn tiền sữa sáng của các em nhỏ trước khi cho chúng vào đi vệ sinh.

May Belle không may cũng là một trong những nạn nhân đó. Nó rất mừng được bố mua cho một gói Twinkies và nó đã mang đi học. Ngay khi lên xe buýt nó quên hết mọi điều đã biết và phấn khởi khoe với một bạn học sinh lớp khác. – Billy Jean, hãy đoán xem tớ có cái gì cho bữa trưa hôm nay nào?

– Cái gì vậy?

– Twinkies! – Nó hét to đến nỗi dù có bị điếc bạn vẫn có thể nghe được từ ghế sau cùng. Jess liếc mắt thấy Janice Avery ngẩng đầu lên...

Ngồi vào chỗ rồi mà May Belle vẫn còn thất thanh hét vì bị mất món quà của bố mà nó yêu thích. Tiếng hét của nó át cả tiếng động cơ xe chạy ầm ầm. – Bố đã mang từ Washington về cho em!

Jess quay lại nhìn về phía sau xe. – Thôi đi! Em không nên khóc vì cái gói Twinkies chết tiệt đó. – Nó nói vào tai May Belle.

– Anh tức vì anh không được bố cho quà chứ gì.

– Được. – Nó nhún vai, nhìn Leslie như muốn nói *tớ đã cảnh báo con bé rồi, đúng vậy không?* – Leslie gật đầu đáp lại.

Vào giờ ra chơi, cả hai đứa đều không hề ngạc nhiên khi May Belle mếu máo lại gần chúng.

– Nó cướp Twinkies của em!

– May Belle, anh đã nhắc em cẩn thận rồi mà. – Jess thở dài nói.

– Anh phải giết Janice đi. Giết nó đi. Anh giết nó...!

– Suyt! – Leslie vừa nói, vừa vuốt nhẹ mái tóc của May Belle nhưng con bé đâu có cần sự an ủi mà chỉ muốn báo thù.

– Chị phải xé nó ra làm triệu mảnh!

Jess rồi trí chưa biết xử lí thế nào.

– Đánh nhau đâu có lấy lại được cái gì, May Belle. Chính gói kẹo Twinkies đang trừng trị Janice Avery rồi. Chúng đang thay nhau đá vào mông Janice đó.

Leslie pha trò nhưng cũng không làm cho May Belle nguôi giận.

– Anh chỉ giỏi la thôi, Jess Aarons, nếu không anh đã phải đánh lại cái đứa ăn cướp Twinkies của em gái mình chứ. – Nói xong May Belle lại tức tưởi khóc.

Jess lúng túng không biết nói gì và lảng tránh cái nhìn của Leslie. Chúa ơi, chẳng có cách nào khác đành phải chiến đấu với con tinh tinh cái này vậy thôi.

– May Belle, nghe này! – Leslie nói. – Em biết thừa điều gì sẽ xảy ra nếu Jess đánh Janice Avery rồi chứ!

May Belle lấy mu bàn tay quệt mũi. – Nó sẽ đánh lại Jess.

– Ôi, không chỉ đơn giản thế đâu. Chắc chắn Jess sẽ bị đuổi học vì đánh một đứa con gái. Em biết ông Turner thường xử lí bọn con trai đánh con gái thế nào rồi mà.

– Nhưng nó ăn cướp Twinkies của em.

– Chị biết rồi, May Belle. Đúng là nó ăn hiếp em, nhưng chị và Jess sẽ tìm cách khác chơi lại nó tốt hơn là đánh nó. Có đúng vậy không Jess?

Jess chỉ biết gật đầu lia lịa. Bất kì điều gì cũng sẽ tốt hơn là gây chiến với Janice Avery.

– Anh chị định làm gì nó?

– Lúc này chưa thể nói được, May Belle, vì phải lên kế hoạch thật cẩn thận nhưng anh chị hứa sẽ chơi nó một võ thật đau.

– Thề đi! Làm dấu thánh giá và thề nếu không làm sẽ chết. Nhất định chị sẽ làm thật chứ?

Leslie đưa tay làm dấu thánh giá trước ngực và thề. May Belle quay sang Jess và nó cũng buộc phải giơ tay thề trước một đứa học sinh lớp một ngay giữa sân trường và cố không tỏ ra mình là một thằng ngốc trước mặt mọi người.

Chưa bằng lòng, May Belle vẫn khụt khịt nói lớn. – Tốt nhất vẫn là đập nó làm triệu mảnh.

– Không được đâu, May Belle. – Leslie nói. – Chị đồng ý, tốt nhất là đập cho nó một trận rồi, nhưng chừng nào ông Turner còn phụ trách trường này thì như vậy không ổn. Mình sẽ trừng trị nó bằng cách tốt nhất phải không Jess?

– Đúng vậy.

Chiều hôm đó, hai đứa ẩn trong pháo đài của mình vạch kế hoạch tác chiến. Quan trọng là làm thế nào để trừng phạt Janice Avery mà cuối cùng vẫn không bị phạt hay bị đình chỉ học.

– Có thể mình phải bắt được quả tang nó đang làm điều xấu xa nào đó. Leslie đang cố nghĩ ra kế khác, sau khi cả hai đều không nhất trí với dự định bôi mật ong vào ghế nó ngồi trên xe buýt và cho keo vào kem bôi tay của nó.

– Janice Avery hay hút thuốc lá trong nhà vệ sinh nữ. Nếu mình có thể chỉ cho ông Turner thấy khói thuốc bay ra từ đó...

Jess lắc đầu ngao ngán: – Chỉ năm phút sau thôi là nó sẽ phát hiện ra ai là người mách lẻo rồi. Cả hai đứa lại im lặng và đều mừng tượng xem

Janice Avery sẽ làm gì, nếu như nó phát hiện ra kẻ mách lẻo với thầy hiệu trưởng là nó hút thuốc trong nhà vệ sinh. – Mình phải xì được nó nhưng không để cho nó biết ai làm việc đó.

– Thế mới khó chứ. – Leslie vừa nói, vừa nhai nốt quả mơ khô. – Cậu biết bọn con gái cũng như Janice Avery ghét nhất cái gì không?

– Cái gì?

– Bị mang ra làm trò cười trước đám đông.

Jess nhớ lại bộ mặt của Janice hôm bị Jess làm cho mọi người cười nhạo trên xe buýt. Leslie đã đúng.

– Được đó. – Jess gật đầu bớt lo lắng và cũng đã bắt đầu cười được. – Mình sẽ chế nhạo thân hình mập ú của nó được không?

– Nhưng làm thế nào? – Leslie do dự hỏi. – Có lẽ phải dùng bọn con trai. Nó có thích đùa nào ở trường không nhỉ?

– Willard Hughes, tớ đoán là vậy. Bọn con gái lớp bảy đều có vẻ ngưỡng mộ và ngoái cổ nhìn mỗi khi thấy Willard Hughes trên sân trường.

– Được lắm! – Mắt Leslie sáng lên khi nảy ra ý định trong đầu. – Mình sẽ mạo danh Willard Hughes viết cho Janice một lá thư.

Jess lấy giấy và bút ra yêu cầu Leslie viết.

– Cậu viết thì hơn. Chữ tớ quá mềm mại so với chữ của Willard Hughes.

Jess đồng ý và sẵn sàng ngồi đợi Leslie đọc cho nó viết.

– Bắt đầu nhé! – Leslie nói. – Janice thân mến. À, không, phải viết là “Janice thân yêu” mới đúng.

Jess còn lưỡng lự, chưa đặt bút viết.

– Tin tớ đi, thế nào nó cũng cắn câu cho mà xem. Viết đi. *Janice thân yêu!*

Không cần quan tâm đến chấm, phẩy gì đâu, miễn sao mình viết cho giống cách của Willard Hughes thôi. Nào viết đi. *Janice thân yêu, có lẽ em*

không tin, nhưng thực tế là anh đã yêu em...

– Cậu nghĩ Janice sẽ...? – Jess vừa viết vừa hỏi.

– Tớ đã nói cậu là thế nào nó cũng cần câu mà. Loại con gái như Janice Avery luôn tin vào những điều nó muốn, đại loại như trường hợp này. Thôi viết tiếp đi. *Nếu em nói em không yêu anh thì chắc chắn trái tim của anh sẽ tan vỡ. Xin em đừng từ chối. Nếu như em cũng yêu anh như anh đã yêu em, em yêu của anh...*

– Chậm thôi, nhanh thế làm sao tớ viết kịp?

Leslie đợi Jess viết xong, ngẩng đầu lên mới đọc tiếp với cái giọng thật mơ màng. *Hãy đến gặp anh ở phía sau trường sau giờ học ngày hôm nay. Đừng lo lỡ xe buýt. Anh rất muốn được đưa em về nhà để có thể nói chuyện của Chúng Mình.* – Nhớ viết hoa chữ “chúng mình” đấy. – *Em yêu của anh. Gửi em tình yêu của anh và nhiều cái hôn, Willard Hughes.* – Nhiều cái hôn à?

– Ừ, nhiều cái hôn. Viết một dãy chữ “x” vào cuối thư nữa. – Leslie ngừng một lát rồi nói tiếp. – Đúng rồi phải thêm ý này nữa. Cậu viết ký hiệu PS để viết thêm sau khi kí đi.

Jess rầm rập làm theo.

Leslie đọc tiếp: *Em nhớ là không được nói cho ai biết chuyện của chúng mình nhé. Đừng nói với bất kì ai mà hãy để tình yêu của chúng mình chỉ là bí mật của riêng chúng mình thôi. Chỉ cần hai đứa mình biết thôi là đủ.*

– Sao lại viết thế?

– Mình viết như vậy thì chắc chắn thế nào Janice cũng sẽ nói cho một vài đứa biết, ngốc ạ. – Leslie đọc lại tác phẩm của mình, gật đầu tâm đắc.

– Tốt. Cậu viết sai hai từ, từ *tin* và từ *hai*. – Nó ngăm lá thư lần nữa rồi tự khen: – Tớ cũng giỏi đấy chứ?

– Chẳng phải bàn. Chắc cậu phải có nhiều mẫu tình lớn ở Arlington rồi.

– Jess Arons, tớ sẽ giết cậu, nếu cậu nói vậy đấy.

– Đây, cô bé, cô mà giết vua của vương quốc Terabithia thì chắc chắn sẽ gặp rắc rối đó.

– Phạm tội giết vua chứ sao. – Leslie nói vẻ đầy tự hào.

– Tội gì?

– Tớ đã bao giờ kể cho cậu nghe chuyện Hamlet chưa nhỉ?

Jess ngả người ra phía sau vui vẻ nói: – Chưa. – Nó rất thích những câu chuyện Leslie kể. Một ngày nào đó, khi nó cảm thấy khả năng vẽ của mình khá lên, nó sẽ yêu cầu Leslie viết lại những câu chuyện đó và nó vẽ tranh minh họa.

– Ngày xưa, một hoàng tử Đan Mạch tên là Hamlet... – Leslie bắt đầu kể.

Jess cũng đã mừng tượng ra trong đầu một lâu đài mờ ảo và một hoàng tử bị tra tấn đang lết chân đến lan can. Nó nghĩ ngay đến việc thể hiện hình ảnh đó trên bức vẽ của mình và băn khoăn chưa biết làm sao để thể hiện được cảnh chính và cả cảnh phụ trong bức vẽ của mình. Với bút chì thật khó, nhưng nếu với bút lông thì có thể quét lớp màu mỏng lên trên một lớp khác. Như vậy, có thể nhìn thấy nhân vật di chuyển trên trang giấy. Jess rùng mình. Nó tin rằng nó sẽ làm được, nếu Leslie đồng ý cho mượn màu nước và bút lông.

Để thực hiện được kế hoạch của hai đứa thì khó nhất là làm thế nào để lá thư đó đến tay Janice Avery. Sáng hôm sau, chúng đến trường từ sớm. Leslie đi trước, cách một quãng xa để nếu có ai thấy cũng không nhận ra hai đứa đi cùng nhau. Ông Turner rất bức mình nếu bắt gặp bọn con trai và con gái lượn quanh trường, Leslie đã đến trước cửa phòng học của lớp bảy và ra hiệu cho Jess đến cùng. Jess sợ quá, dựng cả tóc gáy.

– Janice Avery ngồi bàn nào?

– Tớ tưởng cậu biết rồi chứ?

Jess lắc đầu.

– Chắc phải tìm từng bàn một vậy. Nhanh lên, cậu vào đi, tớ đứng ngoài canh chừng cho. – Leslie đóng cửa nhẹ nhàng để không gây bất kì một tiếng động nào. Jess luống cuống, tay run run vội vã kéo sách vở trong từng ngăn bàn ra xem tên để xác định chỗ ngồi của Janice, rồi lại xếp vào sao cho không làm xáo trộn đồ đạc trong ngăn bàn.

Đột nhiên nó nghe tiếng Leslie nói.

– Em chào cô Pierce, em đang *đứng đợi* cô ở đây.

Chúa ơi, cô giáo lớp bảy đang tiến vào phòng học của lớp mình. Jess đứng lặng như hóa đá, không còn nghe được cô giáo Pierce nói gì với Leslie nữa vì cánh cửa lớp vẫn đóng.

– Thưa cô, em phát hiện ra một cái tổ gì đó ở phía nam khu nhà. – Leslie cố nói to hơn. – Em biết cô rất am hiểu về khoa học nên em đến tìm cô, muốn xin cô dành một phút cùng tới xem với em và cho em biết cái tổ đó làm bằng gì có được không ạ?

Không biết cô Pierce trả lời thế nào, nhưng Jess lại nghe thấy Leslie lớn tiếng nói.

– Em *cảm ơn* cô Pierce nhiều ạ. – Đúng hơn là Leslie đang cố hét lên để nó nghe thấy thì phải.

– Chỉ *không* đây một phút thôi, nhưng điều này đối với em thật vô cùng ý nghĩa, thưa cô Pierce.

Ngay khi nghe tiếng bước chân của họ đi về hướng khác, Jess hối hả lục soát nốt những ngăn bàn còn lại và đã sung sướng tìm thấy cuốn vở bài tập làm văn có tên của Janice Avery ở trên bìa. Nó vội đặt trang thư ngay trên đầu đóng sách vở trong ngăn bàn rồi nhanh chóng thoát ra khỏi phòng, lỉnh vào nhà vệ sinh nam, trốn ở đó cho tới khi kèng vào lớp nó mới dám đi về lớp của mình.

Vào giờ ra chơi, Janice Avery, Wilma và Bobby Sue túm tụm lại với nhau. Thật lạ là thay vì chòe ghẹo đám com gái nhỏ hơn, hôm nay chúng chỉ khoác tay nhau đi quanh sân trường rồi đứng lại xem bọn con trai đá

bóng. Khi bộ ba đi ngang qua, Jess có thể nhận thấy má Janice ửng hồng và có vẻ kiêu ngạo. Nó nháy mắt nhìn Leslie. Leslie cũng đáp lại bằng cái nháy mắt hóm hỉnh.

Chiều hôm đó, khi chiếc xe buýt chuẩn bị chuyển bánh thì Billy Morris, một học sinh nam lớp bảy lớn tiếng thông báo cho cô Prentice là Janice Avery chưa lên xe.

– Không sao đâu cô Prentice. – Wilma Dean nói với về phía cô Prentice.

– Hôm nay Janice không về bằng xe buýt. – Có tiếng huýt gió lớn.

– Vậy chắc chắn Janice đã nói với cậu là nó hẹn hò với ai rồi phải không?

– Là ai vậy? – Billy hỏi.

– Willard Hughes. Cậu ta yêu Janice phát điên, phát cuồng lên và không đợi được lâu hơn nữa, nên hôm nay đã hẹn đưa Janice về tận nhà để tỏ tình đó.

– Thật không? – Tất cả bọn học sinh ngồi ghế sau xe đều xoáy những con mắt ngớ ngàng nhìn Willard Hughes. – Nếu nó hẹn hò với Janice thì sao nó lại có vẻ như không biết tí gì về chuyện đó vậy?

– Nói dối, Billy Morris, dối trá!

Billy chửi thề, rồi tất cả đều bị cuốn hút vào cuộc tranh luận nóng hổi bán tín, bán tin liệu có phải Willard Hughes và Janice đã ngấm ngấm hẹn hò rồi không và liệu có phải chúng nó đang yêu nhau không.

Lúc xuống xe, Billy vẫn còn lớn tiếng nói với Wilma qua cửa sổ xe buýt.

– Cậu nên cảnh báo Janice rằng chắc chắn thằng Willard Hughes sẽ tức điên lên nếu chuyện này vỡ lở ở trường đấy!

– Được rồi, ngốc ạ! Tốt hơn là cậu hãy nói chuyện với Willard Hughes về bức thư đó, rồi cậu sẽ biết. Đợi đấy! – Wilma tức đỏ mặt, cau có đáp.

– Tội nghiệp Janice Avery. – Jess nói với Leslie khi hai đứa ngồi trong lầu đài của chúng ngay chiều hôm đó.

– Tội nghiệp ư? Nó đáng bị trừng phạt vì những gì nó đã gây ra.

– Tớ cũng nghĩ như vậy. – Jess thở dài. – Nhưng, vẫn...

Leslie nghiêm mặt. – Cậu không ân hận về những gì mình đã làm chứ?

– Không, tớ nghĩ chúng mình thế nào cũng phải làm cái gì đó, nhưng...

– Nhưng cái gì?

Jess cười hỉ hả. – Có lẽ điều này đối với tớ cũng giống như cậu trả thù được kẻ giết cá voi rồi đấy.

Leslie cúi vai Jess. – Chúng mình ra ngoài đi dạo và tìm những người không lơ đi, tớ chán nói chuyện về Janice Avery lắm rồi.

Hôm sau, Janice hùng hổ bước lên xe buýt nhìn mọi người dò xét.

Leslie ngồi nép vào May Belle, con bé đang trở mặt ngờ ngàng.

– Có phải chị...?

– *Suyt!* Đúng rồi.

May Belle quay lại nhìn về phía sau xe, rồi quay lại nói với Jess. – Chính anh đã làm cho chị ấy tức đến vậy phải không?

Jess khẽ gật đầu, cố không để ai thấy thái độ của mình.

– Bọn chị đã viết một bức thư. – Leslie thì thầm vào tai May Belle. – Nhớ là không được lộ cho ai biết, nếu không Janice sẽ giết bọn chị đó.

– Em biết rồi. – May Belle đồng dạ trả lời, hai mắt sáng lên sung sướng.

– Em biết rồi.

CHƯƠNG SÁU: Hoàng tử Terrien

Còn khoảng một tháng nữa mới tới lễ Giáng Sinh mà những đứa con gái trong nhà Jess đã rời rít cả lên. Năm nay cả Ellie và Brenda đều đã có bạn trai. Tất cả đều học cùng trường trung học công lập hợp nhất. Những cuộc tranh luận xem nên mua quà gì tặng cho hai người bạn trai đó và những phỏng đoán, hi vọng, chờ đợi những món quà từ bạn trai gần như không bao giờ chấm dứt và đã có những lúc rất gay gắt trong gia đình Jess. Vấn đề là mẹ luôn phàn nàn rằng không đủ tiền để mua quà giáng sinh cho mấy đứa con gái nhỏ, huống chi lại phải lo mua quà cho hai thằng con trai mà bà chẳng bao giờ thêm để mắt tới, dù chỉ là những băng nhạc hay áo sơ mi.

– Mày định tặng gì cho bạn gái nhân dịp Giáng Sinh vậy Jess? – Brenda hỏi với vẻ mặt vênh váo quen thuộc hằng ngày. Jess làm ngơ như chẳng nghe thấy gì, vẫn cắm cúi đọc một trong những cuốn sách Leslei cho mượn và cuộc phiêu lưu của người chần lộn còn quan trọng hơn những gì Brenda nói, cũng như thái độ khó chịu của chị ấy nhiều.

– Mày không biết à, Brenda? – Ellie phụ họa. – Jess làm gì có bạn gái.

– Chị nói đúng rồi đó. Chẳng ai có thể coi cái đứa gầy nhẳng như *cái que* đó là *con gái* được. – Brenda vừa nói, vừa cười, áp sát mặt mình vào mặt Jess và nhả từ *con gái* ra khỏi cặp môi dày, tô son đỏ choét. Cái gì đó nóng hừng hực dâng lên trong người, và nếu Jess không đứng dậy ra khỏi phòng thì chắc chắn nó đã cho Brenda một cái tát vào mặt rồi.

Sau này mỗi lần nhớ lại, nó vẫn cố tìm hiểu cái gì đã làm nó tức giận đến như vậy. Tất nhiên một phần vì một đứa ngu xuẩn như Brenda lại có thể giễu cợt Leslie như vậy và một phần cũng vì chính người chị ruột của mình lại nhạo báng bạn mình chứ không phải ai khác. Một điều làm nó không kém phần bức tức là trong con mắt của mọi người dường như nó và Leslie

chẳng có mối quan hệ nào cả. Nó nghĩ có thể nó chỉ là một đứa trẻ bị bỏ rơi, giống như trong những câu chuyện nó đã đọc, lưu lạc đến đây theo con lạch kia khi nước còn đầy, trong chiếc giỏ mây trôi lênh bênh trên mặt nước. Bố đã mang nó về, vì ông luôn rất muốn có một đứa con trai, nhưng ông lại chỉ có những đứa con gái ngu xuẩn kia. Bố mẹ và anh chị em thật sự của nó lại đang sống ở một nơi rất khác, rất xa, xa hơn cả Virginia hay Ohio nữa kia. Ở đâu đó, nó đang có một gia đình mà trong những căn phòng chẳng có gì khác ngoài sách vở và cả nhà vẫn đang rất đau buồn vì không biết đứa con trai bị bắt cóc của họ còn đang lưu lạc tận phương trời nào.

Jess lắc mạnh người, quay về với thực tế và nguyên nhân cơn giận của mình. Nó cũng bắt đầu cảm thấy bức bối thực sự với chính mình, vì sắp đến lễ Giáng Sinh rồi mà nó chẳng thể có một món quà nhỏ nào để tặng cho Leslie cả. Chắc hẳn Leslie chẳng mong đợi bất kì một món quà đắt tiền nào, nhưng chính nó lại cảm thấy mình cần phải có một món quà nào đó cho Leslie vào dịp Giáng Sinh này, như thế nó cần được ăn khi bụng đói cồn cào.

Jess dự định sẽ vẽ một cuốn truyện tranh tặng Leslie và có thể phải lấy trộm giấy và bút chì màu của trường về để làm việc đó. Nhưng nó vẽ thì có ra hồn gì đâu mới được chứ; thế nào rồi đang vẽ dở chừng nó cũng phải vò nát tờ giấy và quăng vào lò sưởi đốt.

Vào tuần cuối cùng trước kì nghỉ Jess càng thất vọng hơn. Chẳng có ai để có thể chia sẻ hoặc xin một lời khuyên trong trường hợp này cả. Bố đã hứa sẽ cho nó tiền để mua tặng phẩm cho tất cả mọi người trong gia đình, mỗi người được một đô la. Ngay cả khi nó gian lận, bớt xén tiền mua quà cho những thành viên trong gia đình, thì cũng chẳng thể đủ để mua bất cứ món quà nào cho xứng để tặng Leslie. Hơn nữa May Belle đã ao ước có được con búp bê Barbie và nó đã hứa hùn tiền cùng với Ellie và Brenda để mua cho em món quà đó rồi. Giá cả lại tăng vọt. Jess đã nghĩ chắc phải cắt xén phần quà của những thành viên khác để thực hiện lời hứa với May Belle. Dù sao thì năm nay May Belle cũng đáng được nhận món quà đặc biệt hơn. Con bé luôn lăng xăng bên cạnh Jess và Leslie, nhưng hai đứa không

thể cho nó tham gia vào những hoạt động của mình và cũng chẳng biết giải thích thế nào để một đứa trẻ như May Belle có thể hiểu được. Tại sao nó lại không chịu chơi với Joyce Ann chứ? Jess không thể nào chiều được tất cả những yêu cầu của May Belle, nhưng chí ít thì con bé cũng phải có được con búp bê Barbie mà nó ao ước bấy lâu nay vào dịp Giáng Sinh tới.

Vậy là không có cách nào để có thể có tiền được nữa và như vậy cũng có nghĩa là nó không thể có được món quà giáng sinh cho Leslie. Chắc chắn Leslie sẽ không giống như Ellie hay Brenda và sẽ chẳng cười chê dù được tặng bất cứ vật gì. Nhưng về phía mình, Jess lại muốn tặng Leslie cái gì đó mà nó phải cảm thấy tự hào về món quà đó.

Nếu như có tiền, chắc chắn Jess sẽ mua cho Leslie một chiếc vô tuyến, một chiếc TV nhỏ của Nhật để nó có thể xem trong phòng mình mà không làm phiền Judy và Bill. Chẳng hiểu sao, khả năng tài chính của họ như vậy mà họ lại không có vô tuyến. Dù sao thì thỉnh thoảng người ta, dù là ai, thì cũng muốn xem vô tuyến và Leslie chắc sẽ không ôm TV suốt ngày như Brenda, người có thể ngồi hàng giờ trước TV, miệng há hốc, mắt thì trở ra như mắt cá vàng chẳng còn biết gì xung quanh mình nữa. Nếu như Leslie có được một chiếc TV, dù nhỏ thôi thì học sinh ở trường cũng bớt gièm pha đối với nó. Tất nhiên là chẳng có cách nào để Jess có thể mua cho Leslie một chiếc TV vào dịp này. Thật là ngu xuẩn khi nghĩ đến việc đó.

Jess lơ đãng nhìn qua cửa sổ xe buýt ngẫm nghĩ. – Thật tuyệt vời khi có một người bạn như Leslie! Có thể vì nó chẳng có ai làm bạn vào lúc này. Nếu như nó tìm được ai ở cái trường quê mùa này thì... – Jess cứ quẩn quanh với ý nghĩ ngu xuẩn của mình và chẳng để ý đến mấy biển báo bên đường. Tự nhiên như có cái gì đó thức tỉnh nó khỏi cơn mê. Nó đứng bật dậy, hốt hải đi ngang qua chỗ Leslie và May Belle để xuống xe.

– Gặp lại sau nhé! – Nó lăm bắm, bước qua những cái chân duỗi ra khoảng trống giữa hai dãy ghế, đi về phía cửa xe.

– Cho em xuống đây được không, cô Prentice?

– Đã phải bến về nhà em đâu.

– Em phải làm mấy việc cho mẹ em ở đây. – Jess đã nói dối.

– Được, miễn là em không làm gì ảnh hưởng đến cô là được. – Cô Prentice phanh cho xe dừng lại.

– Nhất định rồi. Em cảm ơn cô.

Nó vội lao xuống ngay cả trước khi xe dừng hẳn, rồi đi ngược trở lại nơi nó vừa thấy có một dấu hiệu đập vào mắt nó.

Cái biển có dòng chữ **“Chó con miễn phí”**.

Jess hẹn gặp Leslie tại lầu đài của chúng vào buổi chiều trước ngày Giáng Sinh và từ chối đi cùng cả nhà đến Millsburg Plaza để mua sắm vào giờ chót. Con chó có bộ lông nâu đen và cặp mắt to cũng màu nâu. Jess lấy trộm cái nơ trong ngăn kéo của Brenda, rồi vội vã cặp nó đi tắt qua cánh đồng cỏ sau nhà, tiến thẳng lên đồi. Con chó liếm vào mặt Jess, dãi dớt chảy lòng thòng xuống cả áo khoác, vậy mà nó cũng chẳng thấy hề hấn gì. Quắp con chó vào nách, Jess hết sức nhẹ nhàng đu người sang bờ bên kia con lạch. Thật ra nó có thể lội qua con lạch khô cạn đó để sang bờ bên kia nhưng nó không muốn nó và con chó con này vi phạm quy tắc mà chúng đã đề ra. Bất cứ ai muốn đến lầu đài Terabithia đều phải trải qua cảm giác bay bổng trên dây đu và đó cũng là cửa vào lầu đài của chúng. Biết đâu sự vi phạm đó lại chẳng là một điềm gì không may cho cả hai.

Tới gần lầu đài, Jess dừng lại thắt nơ vào cổ con chó rồi mỉm cười vì ngay lập tức con chó đã kéo tụt chiếc nơ, cho một đầu vào miệng nhai. Một con chó thông minh, sinh động và thật đáng yêu. Đúng là một tặng phẩm Jess có quyền tự hào vì nó.

Niềm vui sướng của Leslie lộ ra trong ánh mắt. Nó quỳ xuống, bế bổng con chó lên sát mặt mình.

– Cẩn thận, nó đang tè. Coi chừng còn mạnh hơn cả súng phun nước đấy.

Leslie giơ con chó ra xa mình. – Chó cái hay chó đực vậy?

– Chó đực. – Jess sung sướng trả lời. Rất hiếm cơ hội nó có thể chỉ bảo cho Leslie được điều gì.

– Mình gọi nó là hoàng tử Terrien và để nó trông coi lâu đài Terabithia nhé.

Leslie đặt con chó con xuống và đứng dậy.

– Cậu định đi đâu?

– Đến rừng thông. – Leslie nói. – Đây là lúc vui nhất mà.

Cũng chiều hôm đó Leslie trao quà giáng sinh cho Jess, một hộp gồm hai mươi bốn tuýp màu nước khác nhau; ba chiếc bút lông và một tập rất nhiều loại giấy vẽ.

– Chúa ơi! – Jess nói. – Cảm ơn. – Nó chẳng nghĩ ra cách nói nào hay hơn nên lại nhắc lại *cảm ơn nhiều*.

– Chẳng phải là món quà lớn như món quà cậu tặng tớ, nhưng tớ hi vọng cậu sẽ thích. – Leslie khiêm tốn nói.

Jess rất muốn nói cho Leslie biết rằng chính Leslie đã làm cho nó cảm thấy tự hào và thật sự sung sướng; những gì về ngày Giáng Sinh cũng chẳng mấy quan trọng nữa, vì hôm nay chúng đã có quãng thời gian tuyệt vời bên nhau. Nghĩ vậy, mà sao Jess cũng vẫn chẳng tìm ra những từ mình định nói.

– Tớ rất thích, thật đấy, tớ rất thích món quà này. – Jess ấp úng rồi cúi xuống đùa với hoàng tử Terrien. Chú chó con phấn khởi chạy vòng quanh chân Jess sủa lên vui vẻ.

Leslie cũng cười. Jess bắt chước từng hành động của con chó, từ tiếng sủa, rồi cùng chạy lăng xăng quanh lâu đài cho đến khi nó mệt lả, nằm phục xuống, thè cả lưỡi ra ngoài.

Leslie cười ngật nghẻo, đến nỗi không nói được nữa.

– Cậu điên rồi. Tớ đang muốn dạy nó trở thành người bảo vệ nghiêm túc, quý phái thì cậu lại biến nó thành thằng hề.

Hoàng tử Terrien đột nhiên trợn mắt sủa ré lên làm Jess và Leslie hoảng hồn. Hai đứa còn chưa hoàn hồn sau trận cười thắt cả ruột.

Có lẽ chúng mình nên gọi nó là *anh hề của triều đình*. – Leslie nói.

– Vậy tên nó là gì?

– Vẫn như cũ. Vẫn là hoàng tử. – Nói đến đây Leslie cao giọng vẽ hài hước: – Trong lâu đài Terabithia ngay cả hoàng tử cũng có thể là hề được chứ.

Niềm vui của buổi chiều hôm đó còn đọng lại trong Jess đến tận tối và ngay cả khi mấy người chị cãi lộn lúc mở những gói quà giáng sinh cũng chẳng làm nó bận tâm. Nó đã giúp May Belle gói những món quà nhỏ của mình và cùng Joyce Ann hát bài *Ông già Noel đã đến thành phố*. Joyce Ann đã khóc vì trong nhà không đốt lò sưởi, và như vậy có nghĩa là Ông già Noel sẽ không tìm được đường đến nhà nó. Lúc này Jess cảm thấy thương em vì nó đã đến Millsburg, thấy tất cả những thứ trưng bày lộng lẫy tại đó và cũng đang hi vọng sẽ có một người mặc áo choàng đỏ đem đến cho nó tất cả những gì nó mong muốn. May Belle đã sáu tuổi và đủ khôn để chỉ yêu cầu một con búp bê Barbie khiêm tốn vậy thôi. Jess rất mừng là đã đóng góp phần tiền của mình cho món quà giáng sinh đó của em gái, còn Joyce Ann chẳng quan tâm đến món quà rẻ tiền mà nó tặng. Chắc chắn con bé sẽ trách Ông già Noel vì món quà rẻ tiền đó chứ không trách anh mình. Jess vụng về khoác tay ôm Joyce Ann dỗ dành:

– Nín đi em, thế nào Ông già Noel cũng tìm được đường mà. Ông không cần ống khói phải không May Belle? – May Belle đang trố mắt, ngỡ ngàng trước hành động của anh trai. Jess gật đầu, nháy mắt ra hiệu cho May Belle. Cử chỉ đó thật thuyết phục và May Belle sẵn sàng ủng hộ anh mình vô điều kiện.

– Không cần đâu, Joyce Ann. Ông già Noel biết đường mà. Cái gì Ông cũng biết hết. – Nói rồi con bé vụng về lấy tay che mặt để nháy mắt đáp lại Jess. Đúng là một đứa bé ngoan. Jess rất yêu May Belle.

Sáng hôm sau, Jess phải giúp May Belle hết cởi váy áo của Barbie ra, rồi lại mặc vào tới ba chục lần. Đúng là với những ngón tay mũm mĩm của một đứa trẻ mới sáu tuổi đầu như May Belle thì việc đó chẳng dễ dàng chút nào.

Jess cũng được tặng một bộ xe đua và nó cũng thử chơi vài lần cho bố hài lòng. Đó là bộ xe đua nhỏ, chứ không lớn như bộ nó vẫn thấy quảng cáo trên vô tuyến, nhưng là bộ chạy bằng điện và nó chắc rằng bố đã dành nhiều tiền hơn cho món quà này, chứ không phải như ông đã ấn định cho mỗi đứa con. Rất tiếc là cứ đến đoạn đường cong, thì những chiếc xe đua lại ngã bổ chổng đến nỗi bố phát khùng lên, không còn kiên nhẫn được nữa. Jess rất muốn những chiếc xe đua đó chạy yên ổn trên đường đua chỉ để cho bố được cảm thấy hạnh diện về món quà của mình cho thằng con trai, cũng như chính nó đã hạnh diện về chú chó con, món quà giáng sinh cho Leslie.

– Chúng thật tuyệt bố ạ. Chỉ tại con chưa biết điều khiển chúng thôi. Mặt đỏ bừng, Jess vén mái tóc lòa xòa trước mặt, cúi rạp người xuống tiếp tục điều khiển những chiếc xe đua.

– Đồ vứt đi. – Bố giậm chân xuống sàn, suýt nữa làm văng cả đường đua.

– Với đồng tiền của mình, bây giờ chẳng còn mua được cái gì ra hồn nữa.

Joyce Ann cũng đang nằm khóc lóc vì đã làm hỏng con búp bê biết nói của mình. Jess cố không nói gì để bố bực mình thêm nữa. Brenda cũng lại đang vùng vằng vì bị Ellie lấy mất chiếc quần tất. Nó đành phải dùng tất ngắn trong khi Ellie nghênh ngang đi đi lại lại trong chiếc quần tất mới, lảng xảng tỏ ra đang giúp mẹ chuẩn bị bữa ăn tối, mặt vênh váo, kiêu kì chẳng khác gì Wanda Kay Moore.

– Jess Aarons, Jr., mày có thể dừng chơi mấy cái ô tô vớ vẩn đó đi vắt sữa bò được không? Nếu được vậy thì tốt quá. Con bò Bessie đâu có ngừng sản xuất sữa kể cả vào những ngày lễ khi chúng mày được nghỉ.

Jess rầm rập đứng dậy ngay và coi đó là cái cơ để không phải cố gắng điều khiển những chiếc xe đua làm vừa lòng bố nữa. Ấy vậy mà mẹ có vẻ như vẫn chưa hài lòng, tiếp tục ca thán: – Tao chẳng biết sẽ ra sao nếu không có Ellie. Nó là đứa duy nhất biết quan tâm xem mẹ còn sống hay chết. – Ellie hỉ hả cười như một thiên thần bằng nhựa, vênh mặt lên với Jess rồi với Brenda. Brenda cũng chẳng vừa, cũng ném lại một cái lườm thật dài.

Leslie chắc đã đợi lâu lắm rồi nên ngay khi Jess ra khỏi nhà đã thấy nó lật đật chạy lại từ phía khu nhà Perkins với chú chó con lùn tũn theo sau. Thịnh thoảng chú chó lại vọt lên, quẩn vào chân Leslie.

Hai đứa gặp nhau ở chuồng cô bò Bessie.

– Tớ đợi mãi và đã nghĩ chắc là cậu sẽ không ra khỏi nhà vào sáng nay.

– Ừ, Giáng Sinh mà.

Hoàng tử Terrien bắt đầu sửa cô bò Bessie làm nó bực mình giậm chân bành bịch. Leslie bế con chó lên để Jess có thể tiếp tục vắt sữa. Con chó liên tục ngo nguậy, rồi liếm mặt làm Leslie chẳng thể nói chuyện được. Leslie cười sung sướng tự hào nựng con chó cưng của mình.

Hai đứa cảm thấy như có thêm một Giáng Sinh nữa.

CHƯƠNG BẢY: Căn phòng vàng

Sau lễ Giáng Sinh, ông Burke bắt tay vào sửa sang lại khu nhà cổ Perkins. Bà Burke còn đang dở viết nốt cuốn sách, chẳng giúp gì được trong việc sửa nhà nên gần như toàn bộ công việc lật vật đều đổ lên đầu Leslie. Là một người am hiểu chính trường và âm nhạc, ông Burke cũng lại là người rất đáng trí và có phần vụng về. Ông thường xuyên phải tham khảo cuốn sách hướng dẫn công việc sửa chữa, mỗi lần như vậy ông lại quăng chiếc búa đầu đó và rất mất công tìm kiếm. Leslie luôn là trợ thủ đắc lực. Nó có tài tìm những thứ ông cần mang lại cho ông và ông cũng rất thích có con gái bên cạnh. Sau khi đi học về hay những ngày nghỉ, ông rất muốn Leslie cùng ông làm việc và Leslie cũng nói rõ việc này với Jess.

Jess cũng đã thử nhiều lần đến lâu đài Terabithia một mình nhưng chẳng có hứng. Cần phải có Leslie để nghĩ ra những điều kì diệu, vì nó rất sợ sẽ phá hỏng cái gì nếu như nó cứ cố làm một điều kì diệu nào đó. Đơn giản là những điều kì diệu chẳng muốn đến với nó.

Cứ thấy nó ở nhà là mẹ thế nào cũng tìm đủ thứ việc vặt để sai, hoặc May Belle lại muốn nó cùng chơi Barbie. Nó đã ước hàng triệu lần giá như nó đã không giúp May Belle mua cái con búp bê chết tiệt đó. Cứ vừa năm xuống sàn định vẽ thì May Belle đã lại xuất hiện, lúc thì nhờ lấp lại cánh tay, lúc thì nhờ mặc váy áo cho búp bê. Joyce Ann còn tệ hơn. Nó rất thích ngồi lên hông anh, mỗi khi Jess nằm sõng soài để vẽ. Nếu Jess không cho nó ngồi hay hất nó xuống là thế nào nó cũng nhét ngón tay trở vào miệng sẵn sàng ré lên và như vậy cũng đồng nghĩa với việc chọc tức mẹ.

– Jess Oliver! Mà để cho con bé được yên. Tại sao mà lại nằm ườn ra giữa nhà, chẳng làm ăn gì là sao? Đã bao nhiêu lần tao bảo mà rằng tao không thể nấu ăn nếu mà không chế củi rồi cơ mà? – Đó là tất cả những gì mẹ nói mỗi khi nghe Joyce Ann ré lên trong phòng.

Thỉnh thoảng nó cũng lên sang khu nhà cổ Perkins và thấy hoàng tử Terrien khóc lóc vì bị xích vào một chỗ. Cũng chẳng thể trách ông Burke được, vì nếu ông không xích nó lại thì ông cũng chẳng thể làm gì được với một con chó luôn luôn trực sẵn để gặm tay hay nhảy lên liếm vào mặt ông mỗi khi có cơ hội. Thỉnh thoảng Jess cũng cho hoàng tử Terrien ra khu vườn phía trên nhà ông Burke cho nó chạy nhảy thoải mái. Vào những ngày âm u, cô bò Bessie thường hay đứng sau hàng rào la ó và có vẻ như không thể quen được với tiếng chó sủa. Cũng có thể vào thời gian này của năm, những gì còn lại của mùa đông đã làm mất hết cảm hứng của cả người và súc vật.

Leslie đúng là một trường hợp ngoại lệ. Nó hăng hái lao vào sửa chữa căn nhà cũ đó một cách lạ thường và cảm thấy vô cùng sung sướng vì thấy bố rất cần đến mình. Gần nửa số thời gian lẽ ra hai cha con phải làm việc thì họ lại đi đâu đó. Giờ ra chơi, Leslie hào hứng kể lại cho Jess rằng nó đang học để *hiểu* bố mình, khái niệm này chưa từng xuất hiện trong đầu Jess. Tại sao lại phải hiểu bố mẹ? Đối với nó, bố mẹ đơn giản chỉ là bố mẹ. Con cái chẳng có lí do gì để làm họ khó xử cả. Có cái gì đó có vẻ kì cục khi một người đàn ông đã lớn tuổi lại muốn làm bạn với chính con của mình. Lẽ ra ông phải tìm bạn ở lứa tuổi của mình và để con gái mình có bạn của riêng nó.

Những ý nghĩ của Jess về cha của Leslie chẳng khác gì một vết thương trong miệng, càng cắn vào nó càng to ra và ngày càng tồi hơn. Mặc dù đã rất cố gắng để rằng không chạm vào vết thương, nhưng rồi đúng vào dịp lễ Giáng Sinh nó lại quên điều nó cần né tránh và lại cắn đúng vào vết thương đó.

Cuối cùng, cuối cùng, phải tới tháng Hai Leslie mới cảm nhận được điều đó. Đối với một đứa con gái tinh tế và thông minh như Leslie thì như vậy là quá muộn.

- Tại sao cậu không thích Bill, bố tớ?
- Ai nói với cậu là tớ không thích ông ấy?
- Jess Aarons. Cậu nghĩ tớ ngốc lắm sao?

Quá ngốc thì đúng hơn, nhưng chỉ thỉnh thoảng thôi. Nghĩ vậy nhưng Jess lại hỏi:

– Điều gì khiến cậu nghĩ tớ không thích bố cậu chứ?

– Đơn giản là cậu không đến nhà tớ nữa. Lúc đầu tớ nghĩ chắc tớ đã làm cái gì đó không phải với cậu. Nhưng không đúng. Ở trường cậu vẫn nói chuyện vui vẻ với tớ. Rất nhiều lần tớ thấy cậu chơi với hoàng tử Terrien ngoài cánh đồng nhưng cậu không hề bèn mảng tới cửa nhà tớ. Vậy là tại sao?

– Vì lúc nào mà cậu chẳng bận túi bụi. – Jess cảm thấy khó chịu khi phát hiện ra mình thật giống Brenda khi nói câu này.

– Đúng vậy, nhưng lẽ ra cậu phải giúp bố con tớ mới phải. Cậu phải biết điều đó chứ.

Jess cảm thấy như ánh sáng vừa trở lại sau khi bị mất điện vì chập mạch. Không biết ai mới là kẻ ngốc đây?

Vậy mà cũng phải vài ngày sau nó mới có được cảm giác thoải mái khi ở bên cạnh bố của Leslie. Một phần cũng vì nó chưa biết nên xưng hô thế nào cho phải với ông. Có lần nó gọi “*này*” thế là cả hai bố con Leslie đều quay lại và ông Burke lại quay đi vì nghĩ nó gọi Leslie. Jess phải chữa lại là *ông Burke*.

– Cháu cứ gọi bác là Bill cũng được Jess ạ.

– Vâng ạ. Vài ngày sau đó nó vẫn có vẻ e ngại và gượng gạo khi phải gọi ông là Bill và cứ lăm băm nhắc đi nhắc lại cái tên Bill thật nhiều lần cho thành thói quen.

Dần dần nó chẳng còn cảm thấy khó chịu khi gần Bill nữa, mà ngược lại nó đã học được từ ông rất nhiều, mà tất cả những điều đó chưa từng tồn tại trong đầu nó, cũng như trong những cuốn sách mà nó đã đọc. Và nó cũng cảm thấy mình cũng có ích cho Bill chứ không phải như hoàng tử Terrien.

– Cháu giỏi quá! – Bill luôn miệng nói. – Cháu học được ở đâu vậy Jess? – Thực ra, nó chưa bao giờ biết rằng mình cũng biết làm những việc

đó, nên trong những trường hợp như vậy, nó chỉ biết nhún vai nghe Bill và Leslie khen ngợi mình. Đối với Jess, được cùng làm việc với Bill và Leslie cũng đã là một sự tán dương rồi.

Công việc đầu tiên là dỡ bỏ tấm ván che chiếc lò sưởi cổ, để lộ ra hàng gạch cũ kĩ bạc phếch giống như đi tìm kiếm mạch nước ngầm. Tiếp đến là tháo gỡ những lớp giấy dán tường trong phòng khách, có chỗ dày tới năm lớp. Trong khi dán những lớp giấy mới hay sơn lại tường, cả ba người thường nghe những đĩa hát của Bill hay nghe ông hát. Jess và Leslie còn dạy ông hát những bài cô Edmunds đã dạy chúng và Bill cũng dạy lại chúng những bài mà ông biết. Cũng có lúc họ nói chuyện về nhiều vấn đề khác nhau. Jess rất háo hức nghe Bill phân tích tình hình thế giới. Nó nghĩ nếu mẹ mà nghe những câu chuyện này chắc chắn bà sẽ coi ông như một Walter Cronkite nữa, thay vì coi ông như một dạng hipi. Tất cả mọi người trong nhà họ Burkes đều rất thanh lịch và thông minh. Có lẽ họ không giỏi việc sửa chữa đồ dùng hỏng hóc trong nhà hay trồng trọt, nhưng họ thông minh theo kiểu mà Jess chưa từng thấy trong cuộc sống đời thường nó từng quen. Một lần, khi mọi người đang lao động, Judy xuống và đọc to cho mọi người nghe một bài thơ bằng tiếng Ý và tất nhiên là Jess chẳng hiểu gì, nhưng vẫn hoàn toàn bị chinh phục bởi âm thanh trầm bổng của cái ngôn ngữ trong bài thơ ấy và sung sướng thấy mình được sống giữa môi trường trí tuệ của gia đình Burkes.

Họ quyết định sơn tường phòng khách màu vàng theo đề nghị của Bill, mặc dù cả Leslie và Jess đều thích màu xanh hơn. Sau khi sơn xong, cả hai đứa đều phải công nhận là màu vàng thật đẹp và hoàn toàn phù hợp với căn phòng tràn đầy ánh nắng hướng tây rọi vào từ sáng cho tới chiều muộn.

Cuối cùng Bill thuê một người đánh bóng sàn từ Millsburg Plaza về và tất cả cùng cạo lớp sơn đen trên sàn để sơn lớp sơn mới.

– Không cần trải thảm chứ? – Bill hỏi.

– Không. – Judy tán thành. – Trải thảm thì chẳng khác nào mình phủ một bức rèm che bức chân dung của Mona Lisa.

Sau khi hoàn thành việc sơn cửa sổ và lau rửa những tấm kính, Bill và hai đứa mời Judy từ phòng làm việc trên gác xuống để chiêm ngưỡng kết quả lao động của mình. Cả bốn người ngồi bệt xuống sàn nhà ngắm nhìn căn phòng khách. Phải thừa nhận là nó rất đẹp và tráng lệ.

Leslie thở phào mãn nguyện. – Con rất thích căn phòng này. – Nó nói rồi quay sang Jess hỏi:

– Cậu có thấy màu vàng làm nó lộng lẫy hơn không? Có lẽ nó cũng phù hợp với... – Nghe Leslie nói đến đó Jess vội vàng hất đầu cảnh báo – *cung điện*.

Trong khung cảnh như thế này, người ta rất dễ để lộ những bí mật đã thề không nói cho ai biết. Rất may là Leslie đã kịp dừng lại để không tiết lộ bí mật của chúng ngay cả với Bill và Judy, mặc dù, Jess rất hiểu nó yêu bố mẹ của nó. Leslie đã nhận ra sự lo lắng của Jess và cũng nháy mắt ra hiệu ngay trước mặt bố mẹ, giống như cách Jess vẫn thường làm trước mặt Joyce Ann, để nó yên tâm. Lâu đài Terabithia vẫn chỉ là bí mật của riêng hai đứa.

Chiều hôm sau, hai đứa cùng hoàng tử Terrien trở lại lâu đài sau hơn một tháng chúng không cùng nhau ra đó. Gần đến con lạch, chúng đi chậm lại, Jess có vẻ lo lắng vì không còn nhớ làm vua phải như thế nào nữa

– Đã lâu rồi chúng mình không trở lại vương quốc thân yêu rồi. – Leslie thì thầm. – Cậu nghĩ nó sẽ thế nào khi chúng mình vắng mặt?

– Cậu nghĩ xem chúng mình vừa đi đâu về chứ?

– Đi chinh phạt bọn gây chiến tại biên giới phía bắc. – Leslie nói.

– Nhưng đường dây liên lạc đã bị cắt đứt nên đã nhiều tuần trăng rồi, chúng mình không có tin tức gì về vương quốc yêu quý của mình.

Những điều Leslie nói thật chẳng khác nào một nữ hoàng thật sự. Jess ước giá như mình có thể nghĩ ra những tình tiết cho phù hợp.

– Cậu có nghĩ là có thể có điều gì không hay đã xảy ra với vương quốc của chúng mình rồi không?

– Phải dừng cảm nhìn vào sự thật, Quốc Vương của ta ạ. Rất có thể sẽ có những điều xấu xảy ra trong thời gian chúng ta vắng nhà.

Hai đứa đu qua bờ bên kia thật lẹ làng và điêu luyện. Ngay lập tức Leslie nhặt hai cành cây khô và đưa cho Jess một cành. – Kiếm của Ngài đây.

Jess gật đầu, nhận *kiếm* rồi hai đứa bò sát mặt đất, trườn vào lâu đài như hai nhà trinh thám mà chúng đã từng thấy trên TV.

– Nữ Hoàng, hãy cảnh giác phía sau đó!

Leslie xoay người, vùng kiếm như đang chiến đấu với kẻ thù tưởng tượng. Mỗi lúc kẻ thù càng đông hơn, tiếng gươm khua vào nhau cùng tiếng la hét lay động cả pháo đài Terabithia. Hoàng tử Terrien, với cương vị người canh gác lâu đài, cũng lảng xảng chạy theo vua và hoàng hậu cùng với tiếng sủa non nớt của mình. Nó còn quá bé để hiểu được là chúng đang trong trận chiến đấu gay go đầy hiểm nguy.

– Có vẻ như kẻ thù tháo chạy rồi! – Nữ Hoàng dừng cảm nói.

– Đúng vậy.

– Phải đánh đuổi chúng ra khỏi bờ cõi, để sau này chúng không bao giờ còn dám bén mảng đến rình rập bờ cõi và đe dọa thần dân của vương quốc chúng mình nữa.

– Tiến lên! Tiến lên! Xung phong!... – Cả ba đứa lại lao ra ngoài chạy về phía con lạch đánh đuổi kẻ thù, vừa chạy vừa la hét ầm ĩ, mồ hôi đầm đìa ngay giữa mùa đông giá lạnh.

Cuối cùng, bờ cõi của vương quốc Terabithia đã sạch bóng quân thù và vương quốc đã trở lại thanh bình như xưa.

Đức vua ngồi chỉ trên khúc gỗ, lau mồ hôi trên trán, nhưng hoàng hậu đâu có để cho Người được nghỉ lâu.

– Thưa Ngài đã đến lúc phải ra rừng thông để cảm tạ Thần Linh vì mình đã giành được thắng lợi trong trận chiến vừa qua.

Hai đứa ra rừng thông, đứng dưới ánh nắng dịu dịu dưới tán lá thông.

– Mình phải cảm tạ ai đây? – Jess thì thầm hỏi.

Leslie ngờ ngàng trước câu hỏi của Jess. – Cảm ơn Chúa. – Nói xong, Leslie lại sửa ngay câu nói của mình: – Chúng mình phải cảm ơn Thần Linh của Rừng Thông mới đúng chứ. Thường ngày Leslie luôn thiên về những điều huyền bí hơn là tôn giáo.

– Xin cảm ơn Ngài, cánh tay phải của Ngài đã cho chúng con thắng lợi này. – Jess không nhớ nổi đã nghe câu này ở đâu, nhưng cứ nói đại vì nghĩ nó phù hợp trong tình huống này. Leslie nhìn Jess tán thưởng và cũng lặp lại câu nói đó.

– Xin Ngài hãy che chở cho vương quốc Terabithia cùng thần dân của nó và cả chúng con, những người cai quản vương quốc này.

– *Aru... u... u... u.*

Jess phải cố nén để khỏi bật cười. – Xin Người cũng che chở cho cả con chó này nữa.

– Xin Người che chở cho hoàng tử Terrien, người trông coi và anh hề của lâu đài Terabithia.

– Amen!

– Amen!

Cả hai đứa đều cố nén để không bật cười thành tiếng cho tới khi ra khỏi nơi linh thiêng đó.

Vài ngày sau trận chiến chống kẻ thù tại vương quốc Terabithia, hai đứa lại gặp phải rắc rối khác ở trường. Giờ chơi, Leslie kể lại rằng nó đã nghe thấy có ai đó khóc trong nhà vệ sinh nữ, và nhìn vào hai bàn chân thì người đó nó chắc chắn là Janice Avery.

– Cậu không đùa chứ? – Jess thật khó tưởng tượng được hình ảnh Janice Avery ngồi khóc trên bồn cầu nhà vệ sinh.

– Không thể nhầm được. Janice Avery là đứa duy nhất trong trường đi giày có tên của Willard Hughes với gạch chéo trên mũi giày mà. Hơn nữa khối thuốc lá còn bay nghi ngút trong ngăn đó, đến nỗi người ta muốn sặc luôn và phải cần để mặt nạ dưỡng khí nữa đó.

– Cậu có chắc là nó đang khóc không?

– Jess Aarons, tớ có thể biết ai đó có khóc hay không chứ?

Chúa ơi, không biết Jess có làm sao không vậy? Janice Avery gây hết chuyện này đến chuyện khác với nó và sẽ chưa chịu để yên cho nó đâu. Vậy mà lúc này, nó lại thấy mình có trách nhiệm vì thấy Janice khóc mới lạ chứ, chẳng khác gì con cá voi bị mắc cạn...

– Sau chuyện bức thư, bọn học sinh vẫn gán ghép Janice với Willard Hughes, nhưng nó có khóc đâu?

– Đúng vậy, tớ biết rồi.

– Chúng mình phải làm gì bây giờ? – Jess nhìn thẳng vào mặt Leslie hỏi.

– Làm gì? Cậu định nói gì vậy? – Leslie hỏi lại.

– Mình phải giải thích với nó thế nào về chuyện này? Nếu như nó là một con vật nào đó thì chúng mình cũng có nghĩa vụ phải giúp nó cơ mà.

Leslie trở mắt nhìn Jess, mặt nó thật hài hước làm sao!

– Leslie, cậu là người duy nhất luôn nói với tớ rằng *mình phải làm thế này hay thế khác mà*.

– Đúng vậy, nhưng cậu định giúp Janice Avery thật sao?

– Nếu nó khóc như vậy, tức là phải có cái gì đó tồi tệ lắm.

– Được, thế cậu định làm gì nào?

Mặt Jess đỏ bừng, nóng ran:

– Tớ thì không thể vào nhà vệ sinh nữ được rồi.

– Tớ biết. Vậy là cậu định đưa tớ vào miệng cá mập chứ gì? Không đời nào có chuyện đó đâu ngài Aarons ạ.

– Leslie, tớ thề là tớ sẽ vào đó nếu tớ có thể. – Jess nói và cũng nghĩ thật sự mình có thể làm được việc đó.

– Cậu không sợ Janice Avery chứ, Leslie? – Jess không có ý định thách thức như cái giọng của nó thể hiện, nhưng trong thâm tim nó cũng đang lo lắng lạng lạng cả người. Nếu Leslie sợ Janice Avery và từ chối giúp thì sao?

Leslie tức đỏ mặt, giương mắt nhìn Jess vẻ cao ngạo. Được, tớ sẽ vào. Nhưng tớ muốn cậu, Aarons, hiểu rằng đây là một ý tưởng điên rồ nhất trong đời của cậu.

Sau khi Leslie đi khỏi, nó lẩn vào một chỗ khuất gần đó đợi, để ít nhất còn kịp đỡ nếu như Janice Avery xô Leslie ra ngoài.

Một phút im lặng sau khi cánh cửa đóng rầm phía sau Leslie, rồi có tiếng Leslie nói gì đó với Janice, tiếp theo là có chuỗi tiếng chửi rủa to đến nỗi nó nghe rõ mồn một, ngay cả khi cánh cửa nhà vệ sinh nữ đã đóng kín. Tiếp đến lại là tiếng khóc tức tưởi, rất may là không phải của Leslie. Tiếng nước nở xen lẫn tiếng nói cho đến khi tiếng chuông reo lên, Jess mới bỏ đi vào lớp.

Làm thế nào có thể đi vào lớp mà không bị ai thấy mình đang rình rập ngay cạnh nhà vệ sinh nữ lúc này thật quá khó. Thật may, một lũ học sinh đang vội vã tiến vào lớp khi nghe tiếng chuông, nên nó đã có thể hòa vào làn sóng đó, rồi xuống tầng trệt trong khi tiếng khóc lóc chửi rủa vẫn vang vọng bên tai.

Về tới lớp, nó vẫn không rời mắt khỏi cửa ra vào, ngóng Leslie. Nó nghĩ Leslie sẽ lén vào lớp như chú chó trong phim hoạt hình *Road Runner*, nhưng Leslie lại ung dung, mỉm cười đi vào lớp như không có chuyện gì xảy ra và bình thản bước lại gần cô Myers thì thầm xin lỗi vì vào lớp trễ. Cô Myers không những không quở trách mà còn tươi cười với nó với thái độ như chấp nhận “*Leslie Burke, một học sinh đặc biệt*”.

Làm thế nào để biết được điều gì đã xảy ra? – Jess nóng lòng muốn biết, nhưng nếu nó nhờ chuyển cho Leslie một mẫu giấy có lời nhắn gì đó thì nhất định sẽ bị bọn chúng đọc trước. Leslie lại ngồi ngay phía cửa trước, chẳng gần sọt rác hay chỗ gọt bút chì để Jess có cơ lại gần để nói với, dù chỉ một lời thôi. Lạ hơn nữa là Leslie cũng chẳng thèm nhìn về phía nó mà vẫn ngồi ngay ngắn tại chỗ thật thoải mái và với vẻ hài lòng như một người đưa xe vừa về tới đích.

Chiều hôm đó, và ngay cả trên xe buýt, Leslie luôn có thái độ tự mãn, nhất là khi Janice Avery nhìn nó với nụ cười méo xẹo khi đi về ghế sau xe, nó cũng chỉ nhìn Jess như muốn nói “thấy chưa!”. Thái độ của Leslie càng thôi thúc sự tò mò của Jess và nó càng muốn biết tất cả những gì đằng sau thái độ của Leslie. Thậm chí khi xuống xe, Leslie cũng chẳng đếm xỉa gì đến chuyện đó cả, mà chỉ hất đầu về phía May Belle ra hiệu như muốn nói “Chúng mình không nên nói chuyện đó trước mặt trẻ con”.

Cuối cùng, mãi tới khi hai đứa đã hoàn toàn an toàn trong lâu đài của mình rồi, Leslie mới hỏi.

- Cậu có biết tại sao Janice Avery lại khóc không?
- Làm sao mà tớ biết được. Leslie, cậu có định nói cho tớ biết những gì đã xảy ra trong đó không đấy?
- Janice thật là một đứa trẻ không may mắn. Cậu có thấy điều đó không?
- Tớ chỉ cần biết vì sao nó lại chui vào đó mà khóc thôi. Vì sao mới được chứ?
- Ôi phức tạp lắm. Bây giờ tớ có thể hiểu tại sao Janice lại luôn gây gổ với mọi người như vậy rồi.
- Cậu nói ngay đi, tớ chịu hết nổi rồi đó.
- Cậu có biết là bố Janice thường đánh đập nó rất thậm tệ không?
- Bố đánh con là chuyện thường mà. *Cậu có bị đánh bao giờ không?*

– Không, tớ nói là Janice bị đánh phũ phàng lắm. Ở Arlington, những cha mẹ ngược đãi con cái vẫn bị bỏ tù đó. – Leslie vừa nói vừa lắc đầu với vẻ mặt hoài nghi. – Cậu không tưởng tượng được đâu...

– Vì vậy mà nó khóc à? Vì bị bố đánh?

– Không, không phải thế. Bị đánh là chuyện bình thường rồi. Nó chẳng bao giờ khóc ở trường vì chuyện đó cả.

– Thế thì làm sao nó lại khóc?

– Bình tĩnh nào. – Leslie đúng là đang đùa giỡn. Chắc nó còn làm cho mình nôn nóng phát điên lên mất.

– Chuyện là thế này. Bị đánh nhiều quá, hôm qua Janice không nhin được nữa. Tức quá nó đem chuyện đó kể cho những người gọi là bạn của mình là Wilma và Boddy Sue.

– Vậy sao?

– Thế là hai... hai... – Leslie tìm mãi không ra một danh từ nào phù hợp để gọi hai người bạn của Janice. Hai con quạ mỗ đó đem chuyện của Janice kể hết cho tất cả bọn học sinh lớp bảy nghe.

Jess cũng cảm thấy thật tội nghiệp cho Janice.

– Ngay cả các thầy cô giáo cũng biết chuyện đó.

– Đúng là cậu chậm hiểu quá. Leslie nói, thở dài ngao ngán. Ở trường Lark Creek, ông Turner đã đặt ra một luật lệ và coi nó là một điều luật quan trọng nhất. Theo luật lệ này tất cả học sinh trong trường, không ai được đem những chuyện rắc rối ở nhà đến trường. Như vậy có nghĩa là bọn trẻ phải tự lo liệu hết mọi chuyện cho dù cha mẹ chúng có nghèo khó, ngu dốt, hay không chấp nhận việc có vô tuyến trong nhà. Chỉ đến sáng mai thôi, tất cả học sinh và giáo viên của trường tiểu học Clark Creek sẽ tha hồ mà kháo nhau về người bố thô bạo của Janice. Tóm lại, dù người cha có như thế nào chẳng nữa, dù đang điều trị tại bệnh viện hay đang trong nhà giam, thì phận làm con cũng không được phản bội cha mình. Vậy mà Janice đã tiết lộ câu

chuyện về người bố thô bạo của mình với các bạn ở trường. Việc đó thật không chấp nhận được.

– Cậu còn biết gì thêm nữa không?

– Cái gì?

– Tổ nói với Janice rằng, chính tổ cũng bị bọn nó cười vì nhà mình không có TV và tổ rất hiểu cái cảm giác bị mọi người cho mình là không bình thường.

– Janice nói gì?

Nó biết tổ đã nói sự thật và còn hỏi tổ nên làm gì, cứ như là tổ là nhân viên của chương trình tư vấn Dear Abby vậy.

– Còn thế nữa?

– Tổ khuyên Janice là cứ phớt lờ, coi như không biết Wilma và Bobby Sue nói gì nữa và cũng coi như bọn chúng moi câu chuyện ngớ ngẩn đó từ đâu đó chứ không phải do chính mình nói ra. Chắc rồi chỉ một tuần sau là mọi người sẽ quên chuyện đó thôi. Nói xong Leslie cúi người về phía trước hỏi:

– Cậu có nghĩ đó là một lời khuyên tốt không?

– Ôi làm sao mà tổ biết được liệu làm như vậy có tốt hay không? Nhưng nghe xong Janice có khá hơn không?

– Tổ thấy nó có vẻ khá hơn nhiều.

– Thế thì lời khuyên của cậu thật tuyệt rồi.

– Cậu biết điều gì không Jess? – Leslie ngả người ra phía sau thư giãn, hỏi.

– Cái gì?

– Nhờ có cậu mà bây giờ tổ nghĩ rằng hiện ở trường Clark Creek tổ có tới một người bạn rười rỗi đó.

Jess cảm thấy trạnh lòng nghe Leslie nói vậy và không biết khi nào nó mới nhận ra rằng nó không đáng phải trải qua những phiền toái để có những

người bạn như vậy.

– Cậu còn có nhiều bạn cơ mà.

– Không. Tớ chỉ có duy nhất một người bạn rưỡi mà thôi. Bà Myers không thể coi là bạn được.

Ngay tại nơi bí mật của hai đứa, một thứ tình cảm buồn tủi lẫn lộn sôi dậy trong lòng, phần thì buồn cho sự cô đơn của Leslie, phần thì cảm thấy sung sướng vì được là một người bạn đích thực của Leslie, cũng giống như Leslie là người bạn duy nhất đối với nó vậy, Jess không thể không vui vì điều đó.

Đêm đó, khi tắt đèn chuẩn bị lên giường ngủ để khỏi ảnh hưởng đến hai đứa em gái, nó ngạc nhiên nghe tiếng May Belle nheo nhéo gọi tên mình.

– Sao giờ này mà em vẫn còn thức?

– Anh Jess. Em biết chỗ anh và chị Leslie trốn rồi nhé.

– Mà nói vậy nghĩa là sao?

– Em đã lén đi theo anh chị.

Nghe vậy Jess nhảy bổ tới giường con bé:

– Mà không được đi theo tao, hiểu chưa?

– Tại sao lại không? – May Belle xác xược hỏi.

Jess túm hai vai em, bắt nó nhìn thẳng vào mặt mình. Con bé chớp chớp mắt như con gà con đang hoảng sợ.

– Nghe cho rõ vào May Belle Aarons. – Jess nghiêm nghị nói: – Tao mà thấy mày đi theo tao lần nữa thì mày sẽ chết với tao đó!

– Được rồi. – Con bé rúc vào chăn, tăm tức nói: – Anh bần tiện lắm, em sẽ mách mẹ cho mà xem.

– Mày không được mách mẹ, rõ chưa May Belle. Mày không được cho mẹ biết nơi bí mật của tao và Leslie. Nhớ đấy.

May Belle khịt khịt trả lời cho xong chuyện.

Jess lại túm vai, kéo May Belle lên lần nữa và hoàn toàn tuyệt vọng.

– Tao nói là sẽ làm thật đó. Mà không được nói cho ai biết bí mật đó. Nhớ chưa May Belle. – Jess thả con bé ra nhưng vẫn dọa tiếp: – Từ nay về sau tao không bao giờ muốn nghe mày nói rằng mày đi theo tao hay dọa mách mẹ lần nào nữa nghe không?

– Tại sao lại không?

– Cứ làm như tao nói, nếu không tao sẽ nói cho Billy Jean Edwards biết là mày thỉnh thoảng vẫn còn đái dầm đó.

– Anh không được nói chuyện đấy!

– Em gái à, vậy thì tốt nhất là đừng có thách tao nữa nhé.

Jess đã bắt May Belle phải thề trước Kinh Thánh là không bao giờ được đi theo hay kể cho ai nghe về bí mật của nó và Leslie, nhưng nó vẫn thao thức không sao ngủ được. Làm sao có thể tin được một con bé bép xép và mới chỉ có sáu tuổi đầu như May Belle được chứ? Có lúc nó nghĩ cuộc sống thật mong manh như cây bồ công vậ. Chỉ cần một ngọn gió cũng đủ làm nó gãy gục xuống.

CHƯƠNG TÁM: Lễ Phục Sinh

Gần đến lễ Phục Sinh rồi mà vẫn chưa có một đêm nào trời đủ ấm để thả cô bò Bessie ở ngoài trời được. Hơn nữa, mưa liên tục, mưa suốt cả tháng ba. Lần đầu tiên sau nhiều năm, con lạch lại đầy nước, nên khi đi qua bờ bên kia cũng cảm thấy sợ sợ khi nhìn xuống dòng nước chảy xiết bên dưới. Jess phải nhét hoang tử Terrien vào trong áo khoác, nhưng con chó lớn nhanh như thổi và có thể làm bật tung khóa kéo bất kì lúc nào và sẽ ngã xuống nước, chết đuối.

Ellie và Brenda suốt ngày tranh cãi xem mặc cái gì để đi lễ nhà thờ. Ba năm trước, mẹ đã rất khó chịu với người thuyết giáo nên gia đình Aarons chỉ đi nhà thờ vào dịp lễ Phục Sinh và đó cũng là sự kiện lớn của gia đình. Mẹ luôn ca thán về sự túng thiếu, nhưng lại để rất nhiều tâm trí cũng như dành dụm tiền bạc mua sắm quần áo mới cho cả gia đình vào dịp này, để không mặc cảm với mọi người. Năm nay, trước ngày mẹ định đưa bày con đến Millsburg Plaza mua sắm chuẩn bị cho lễ Phục Sinh thì bố từ Washington về sớm hơn dự kiến. Bố đã bị sa thải. Và thế là Phục Sinh năm nay chẳng ai có quần áo mới cả.

Ellie và Brenda kêu ré lên như hai chiếc xe cứu hỏa trên đường tới đám cháy.

– Mẹ không thể bắt con đi nhà thờ như thế này được. – Brenda the the rít lên. – Con chẳng có cái gì có thể mặc được cả. Mẹ biết rõ điều đó rồi còn gì.

– Chỉ vì chị béo quá! – May Belle lẩm bẩm.

– Mẹ có nghe con nhóc đó nói gì không? Con sẽ giết chết con ranh đó.

– Brenda, mày có ngậm miệng lại không? – Mẹ gay gắt nói. – Còn biết bao nhiêu thứ đáng phải lo hơn là quần áo cho lễ Phục Sinh đó.

Bố dùng dùng đứng dậy, rút cho mình cốc cà phê đen trong chiếc ấm đang sau bếp lò.

– Mẹ à, sao mình không mua chịu và ghi sổ nợ lấy một vài thứ? – Ellie gạ gẫm.

– Bố mẹ có biết mọi người làm thế nào không? – Brenda phụ họa. – Họ mua chịu quần áo đem về mặc vài bữa, xong lại mang trả cửa hàng với lí do là mặc không vừa, hay tìm một lí do nào đó. Vậy mà cửa hàng cũng chấp nhận.

Bố không nhin được nữa thét lớn:

– Tao chưa từng nghe thấy điều nhảm nhí đó bao giờ. Mày đã nghe thấy mẹ bảo mày ngậm miệng lại rồi chứ?

Brenda không nói thêm gì nhưng lại thối chiếc kẹo cao su đang nhai trong miệng cho nổ lộp bộp như có ý bảo nó chưa chịu đầu hàng.

Jess mừng là đã có thể linh ra làm bạn với cô bò Bessie. Có tiếng gõ cửa.

– Jess ơi!

– Leslie, vào đi.

Leslie đưa mắt nhìn quanh rồi ngồi xuống cạnh ghế của Jess.

– Có gì mới không?

– Ôi, đừng hỏi nữa, tớ chán lắm rồi. – Jess nói, hai tay vẫn đều đều vắt, và những dòng sữa chảy long tong vào chiếc xô bên dưới bầu sữa.

– Có gì không ổn à?

– Bố bị sa thải còn Brenda và Ellie đang tru tréo vì không có quần áo đẹp mặc trong dịp lễ Phục Sinh.

– Thật đáng buồn. Ý tớ là buồn về việc bố cậu bị sa thải ấy.

Jess cười.

– Tớ cũng chẳng quan tâm gì đến hai bà chị đâu. Các bà ấy đang tính chuyện lừa ai đó để có quần áo mới. Thế nào cậu cũng thấy họ trưng diện trong lễ Phục Sinh tại nhà thờ.

– Tớ không hề biết cậu đi lễ nhà thờ đâu.

– Chỉ vào dịp lễ Phục Sinh thôi. – Miệng nói nhưng Jess vẫn rất tập trung vào việc vắt sữa bò.

– Chắc cậu nghĩ đó là điều vớ vẩn hay gì đó phải không?

Leslie lưỡng lự không trả lời ngay.

– Tớ đang nghĩ là tớ cũng muốn đi.

Jess ngừng tay.

– Đôi khi tớ chẳng thể nào hiểu được cậu, Leslie.

– Tớ chưa đi lễ nhà thờ bao giờ. Có lẽ cũng là một cái gì đó mới lạ.

Jess lại tiếp tục công việc của mình.

– Cậu sẽ chán ngay thôi.

– Tại sao?

– Vì nó tẻ ngắt ấy mà.

– Dù sao tớ cũng muốn tự mình chứng kiến điều này. Cậu nghĩ liệu bố mẹ cậu có cho tớ cùng đi không?

– Nhưng cậu không được mặc quần cộc.

– Tớ có váy mà, có nhiều váy ấy chứ, Jess Aarons. Cậu ngạc nhiên lắm sao?

– Đây! – Jess nói: – Há miệng ra.

– Để làm gì?

– Cứ há miệng ra. – Lần đầu tiên Leslie nghe lời. Jess bóp mạnh tia sữa bò vào miệng bạn.

– Jess Aarons! – Leslie nói và dòng sữa chảy cả xuống cằm.

– Không chịu há miệng ra, làm phí cả sữa ngon của tớ rồi đó.

Leslie không nhịn được cười và lại bị sặc sữa, ho sặc, ho sụa.

– Để tớ thử lại lần nữa xem bóng của tớ có đi thẳng không nhé.

Leslie cố nín cười, nhắm mắt và cẩn thận há miệng ra.

Bây giờ lại đến lượt Jess cười rũ rượi nên chẳng thể nào giữ cho tay khỏi rung. Sữa lại bắn tung tóe.

– Quỷ tha ma bắt cậu đi! Cậu rót sữa đầy tai tớ rồi đây này. – Leslie nghiêng người, lấy ống tay áo lau tai rồi cũng phá lên cười ngặt nghẽo.

– Vắt sữa cho xong đi rồi vào nhà ngay. – Bố đứng ngay ở cửa từ lúc nào mà cả hai đứa chẳng hay biết gì.

– Có lẽ tớ về thôi. – Leslie dè dặt nói rồi đứng dậy đi về phía cửa. – Cháu xin lỗi. Bố Jess đứng né sang một bên nhường đường cho Leslie đi qua. Jess nghĩ thế nào bố cũng phải nói gì đó, nhưng ông chỉ đứng thêm một chút rồi bỏ đi.

Ellie nói nó sẽ đi nhà thờ nếu mẹ cho phép nó mặc chiếc áo mỏng dính, nhìn xuyên suốt, còn Brenda sẽ đi nếu như ít nhất nó cũng được mua một cái váy mới. Cuối cùng thì cả nhà ai cũng vẫn có cái gì đó mới vào dịp lễ Phục Sinh, trừ bố và Jess vì cả hai bố con đều chẳng bận tâm đến những thứ đó. Mặc dù vậy, Jess vẫn muốn sử dụng điều đó để có thêm sức mạnh trong khi mặc cả với mẹ.

– Con chẳng có cái gì mới cũng được, nhưng con muốn Leslie cùng đi nhà thờ với nhà mình có được không mẹ?

– Con bé đó ư? – Jess có thể thấy là mẹ đang tìm kiếm trong đầu một lí do xác đáng nào đó để từ chối. – Con bé đó ăn vận chẳng giống ai cả.

– Mẹ à! – Giọng nó lúc này cũng chẳng kém phần ỏng ẹo như Ellie. – Leslie có váy mà mẹ. Nó có hàng trăm cái váy nữa là đằng khác.

Mặt mẹ lúc này thật ủ rũ. Bà cắn môi hệt như Joyce Ann lúc tức giận, rồi hạ giọng nói rất nhỏ đến nỗi Jess khó có thể nghe được.

– Mẹ không muốn người ngoài xía mũi vào công việc của gia đình mình.

Lúc này Jess muốn quàng tay ôm lấy mẹ như nó thỉnh thoảng vẫn ôm May Belle khi cần an ủi. – Nó không thọc mũi vào chuyện nhà mình đâu mẹ. Thật đấy.

Mẹ thở dài: – Nếu nó ăn mặc đàng hoàng thì...

Leslie trông thật đàng hoàng, mái tóc mượt rủ xuống vai. Nó khoác chiếc áo choàng màu xanh thủy thủ ra ngoài áo sơ mi hoa nhỏ li ti rất truyền thống. Chân đi đôi tất đỏ dài tới gối và đôi giày da nâu bóng loáng Jess chưa thấy nó đi lần nào, vì khi đi học nó cũng đi giày thể thao như các bạn khác ở trường Lark Creek. Ngoài cách ăn mặc ra, thái độ và cách ứng xử của Leslie cũng rất đỉnh đặc, luôn miệng nói *vâng*, *thưa bác* hay *không ạ* trong khi nói chuyện với mẹ, như thể nó đã cảm nhận được bà Aarons sợ nhất là thiếu lễ độ hay không được tôn trọng. Jess biết là Leslie đã phải cố gắng lắm để không nói trống không như mọi khi.

Trái hẳn với cách ăn vận lịch lãm của Leslie, Eliie và Brenda thật lẻo lết như hai con công với những liếc đuôi giả. Cả hai đều nằng nặc đòi được ngồi ngay ghế trước cùng với bố mẹ mặc dù rất chật rồi, hơn nữa Brenda lại chẳng mấy thon thả. Jess, Leslie và hai đứa nhỏ vui vẻ ngồi ghế phía sau, bố đã lót sẵn những chiếc bao bố trên đó.

Không có ánh nắng mặt trời, nhưng ít nhất cũng là một ngày không mưa sau bao ngày mưa dầm dề và bọn trẻ có thể hát bài cảm tạ Chúa đã ban cho chúng một ngày đẹp trời, một đồng cỏ đáng yêu và hát những bài hát mà cô Edmunds đã dạy và cả bài *Jingle Bells* dành riêng cho Joyce Ann. Gió ào ào, át cả tiếng chúng hát và làm cho tiếng nhạc có vẻ như huyền bí hơn. Gió mạnh đến nỗi Jess cảm giác như có một sức mạnh lao từ trên núi xuống ngay phía sau xe. Quãng đường đến nhà thờ quá ngắn, nhất là đối với Joyce

Ann. Con bé đã bắt đầu khóc vì chưa kịp hát bài *Ông già Noel xuống phố*, một bài nó rất thích sau bài *Jingle Bells*. Jess phải cù cho Joyce Ann cười lại trước khi xuống xe. Tất cả cảm thấy thật hạnh phúc.

Gia đình Aarons đến hơi trễ một chút. Điều này chẳng hề hấn gì đối với Ellie và Brenda vì như vậy chúng càng có cơ hội điều hành suốt dọc đường, giữa hai dãy ghế cho tới tận hàng ghế đầu tiên, với niềm tin chắc chắn rằng tất cả những con mắt của mọi người có mặt trong nhà thờ đều đổ dồn vào chúng ngưỡng mộ và ganh tị. Chúa ơi, chúng thật đáng ghét làm sao! Mẹ vẫn còn ngại, sợ Leslie có thể đẩy mình vào tình huống khó xử. Jess đợi cho tất cả đám phụ nữ vào chỗ rồi mới khom người ngồi vào ghế. Bố cũng ngồi xuống cạnh nó.

Nhưng buổi lễ tại nhà thờ chẳng có gì đổi khác. Cũng đứng lên, ngồi xuống trong bộ quần áo đồng phục và cũng vẫn hát những bài hát đã quá quen thuộc trong dàn đồng ca, và cũng với những sự việc lặp đi lặp lại như những gì nó vẫn thường làm ở trường. Nhưng lúc này nó chẳng tập trung vào bất cứ việc gì, chẳng nghĩ ngợi hay mơ mộng viễn vông; ít nhất là cũng đang thư giãn.

Tuy vậy nó cũng vẫn đứng lên hòa vào tiếng hát của mọi người xung quanh và cũng nghe thấy tiếng Leslie say sưa hát cùng mọi người và tự hỏi không hiểu sao nó lại say sưa đến vậy.

Cha thuyết giáo là một trong những người có giọng hát khỏe nhất, thỉnh thoảng ông lại quay về phía nó, lên cao giọng làm nó giật thót người và phải mất một, hai phút sau mới trấn tĩnh lại được. Thực tế Jess đâu có để ý nghe lời bài hát, mà chỉ nhận thấy mặt người đàn ông đó đỏ au, mồ hôi mồ kê nhễ nhại, có vẻ như không mấy phù hợp với khung cảnh tôn nghiêm và tẻ ngắt này. Ông hát to đến nỗi làm nó liên tưởng tới cơn thịnh nộ của Brenda khi Joyce Ann nghịch thời son môi của nó.

Phải rất lâu mới có thể kéo Ellie và Brenda ra khỏi sân trước của nhà thờ để đi về. Jess và Leslie đã đưa hai đứa em gái ra xe và ngồi đợi sẵn trên

ghế phía sau.

– Được rồi, bọn con ra ngay đây.

Jess quay sang nhìn Leslie tỏ ý nghi hoặc.

– Còn hơn cả đi xem phim nữa đấy.

– Chị nói đùa đấy chứ.

– Không đùa đâu, hay thật mà. – Ellie đã nói thật vì Jess có thể nhìn rõ niềm hân hoan trên nét mặt của chị mình. Chuyện về Chúa Jesu hay thật đấy.

– Chị nói gì cơ?

– Tất cả những người này đều muốn giết ông ấy trong khi ông ấy chẳng làm hại bất kì ai. – Ellie dè dặt nói. – Câu chuyện thật hay, ông ta thật giống như Abraham Lincoln hay Socrates hay Aslan vậy.

– Em chẳng thấy hay chút nào. – May Belle nói chen vào. – Thật điên rồ. Ai lại đóng đinh ngay vào tay người ta như vậy chứ!

– May Belle nói đúng lắm. Jess đang suy nghĩ rất lung. – Chính vì tất cả chúng mình đều là những kẻ tội lỗi nên Chúa mới bắt Jesu phải chết.

– Cậu tin như vậy sao? Có thật vậy không?

Jess thật sự bất ngờ trước câu hỏi của Leslie.

-Kinh Thánh nói vậy mà.

Leslie nhìn Jess như thể sắp sửa vào một trận tranh cãi gay gắt.

-Thật vô lí, phải không? – Leslie lắc đầu nói. – Cậu buộc phải tin điều đó và cũng căm ghét điều đó, còn tớ chẳng có lí do gì để tin điều đó nhưng tớ lại nghĩ đó là một điều tuyệt vời. – Leslie lại lắc đầu. – Thật ngớ ngẩn.

May Belle trở mắt ngạc nhiên nhìn như thể Leslie là một con vật kì lạ trong vườn thú. – Chị phải tin vào Kinh Thánh chứ, Leslie.

Tại sao? – Leslie hỏi cộc lốc, không còn cố tỏ ra nhã nhặn nữa.

– Vì nếu không tin vào Kinh Thánh. – May Belle nói cặp mắt vẫn mở to, ngờ ngàng. – Khi chết Chúa sẽ đẩy chị xuống địa ngục đấy.

– Con bé nghe những chuyện này ở đâu vậy? – Leslie quay sang Jess hỏi như thế lên án nó vì đã phạm những sai lầm với em mình. Nghe Leslie nói Jess cảm thấy nóng cả mặt, nó cúi xuống vôn về mép chiếc bao bố trái ghế.

– Đúng vậy không anh Jess? – May Belle lại the thé hỏi. – Liệu sau khi anh chết, Chúa có đầy anh xuống địa ngục, nếu như anh không tin vào Kinh Thánh không?

Jess gạt đám tóc lòa xòa trước trán, do dự một lúc rồi lí nhí trả lời. – Anh nghĩ vậy.

– Tớ không tin như vậy. – Leslie phản đối. Tớ còn không nghĩ là cậu đã đọc Kinh Thánh rồi đâu.

– Tớ đọc gần hết cả cuốn Kinh Thánh rồi. – Jess chống chế, tay vẫn vôn về mép cái bao đay trái ghế. – Có thể nói đó là cuốn sách duy nhất mà mọi người ở đây có. – Jess ngẩng lên nhìn Leslie cười nửa miệng.

Leslie cười đáp lại. – Được, cứ cho là cậu đã đọc hết cuốn Kinh Thánh rồi thì tớ cũng không thể tin là Chúa lại đi khắp nơi để đầy mọi người xuống địa ngục. – Hai đứa cùng cười, chẳng thềm để ý tới May Belle đang lí nhí nói cái gì đó vẻ rất lo lắng. – Chị Leslie này! – Con bé năn nỉ. – Điều gì sẽ xảy ra nếu chị chết.

CHƯƠNG CHÍN: Lời nguyện độc ác

Đúng vào ngày thứ hai lễ Phục Sinh trời lại đổ mưa như trút nước. Có vẻ như mọi yếu tố đều cấu kết với nhau để phá hủy cái tuần lễ tự do ngăn ngòi của chúng. Jess và Leslie ngồi bắt chéo chân dưới cổng vòm nhà Leslie nhìn ra ngoài ngắm những chiếc xe tải vun vút qua lại, bùn văng tung tóe sang hai bên đường.

– Bọn họ chẳng tuân theo quy định tốc độ năm mươi năm dặm một giờ gì cả, Jess lầu bầu.

Đột nhiên có cái gì đó vọt ra từ cửa sổ xe. Leslie đứng bật dậy.

– Bọn họ ném rác đó! – Leslie thét lên khi ánh đèn hậu cũng đã biến mất.

Jess cũng đứng lên. – Cậu muốn làm gì bây giờ?

– Điều tớ muốn là đi đến lâu đài Terabithia. – Leslie nói, ngao ngán nhìn trời mưa tầm tã.

– Được, đi thôi. – Jess đồng tình.

– Tại sao lại không? Đi chứ! – Leslie vui vẻ nói.

Nó xỏ ủng, mặc áo mưa và đang cân nhắc xem có nên mang ô theo không.

– Theo cậu mình có vừa đủ qua bờ bên kia vừa mang theo ô được không?

– Không được đâu! – Jess lắc đầu đáp

– Chúng mình sẽ rẽ sang nhà cậu để cậu lấy ủng và những thứ cần thiết nhé.

– Tớ chẳng có cái gì cả, cứ đi như thế này thôi – Jess nhún vai nói.

– Tổ sẽ lấy cái áo khoác cũ của Bill cho cậu mặc. Đúng lúc Leslie đi lên gác để lấy áo thì Judy cũng xuống được nửa cầu thang.

– Hai đứa đang làm gì vậy? – Jess nghĩ mẹ cũng dùng những từ này, nhưng sao âm thanh phát ra không giống Judy, và ánh mắt của Judy cũng thật trù mến, còn tiếng nói của Judy thật nhẹ nhàng như những âm thanh được phát ra từ một nơi nào đó cách xa hàng dặm.

– Chúng cháu không định làm phiền bác đâu, Judy.

– Không sao. Bác cũng đang bí, chẳng viết được gì nữa nên cũng muốn nghỉ một chút. Hai đứa đã ăn trưa chưa?

– Chúng con tự lo được mà, Judy.

Judy nhìn chăm chăm vào đôi ủng trong chân Leslie. – Sao con lại đi ủng thế?

Leslie cúi xuống nhìn chân mình. – À vâng, nó nói như thế chính nó cũng vừa phát hiện ra đôi ủng trong chân mình. :

– Chúng con định ra ngoài một chút thôi, Judy.

– Trời vẫn mưa hả con?

– Vâng ạ.

– Mẹ cũng đã từng rất thích đi dạo dưới mưa. – Judy mỉm cười, nụ cười giống hệt nụ cười của May Belle lúc nó ngủ.

– Nào, nếu hai đứa muốn...

– Nhất định rồi.

– Bill về chưa?

– Chưa ạ! Bố nói sẽ về muộn và ở nhà đừng lo gì cho bố cả.

– Tốt rồi! – Judy nói.Ồ! – Bà đột ngột thốt lên, hai mắt mở to mừng rỡ.Ồi! Thật tuyệt. – Bà hồi hả quay trở về phòng làm việc và tiếng gõ vào bàn phím của chiếc máy chữ lại vang lên ngay lập tức.

– Mẹ đã nghĩ ra cái gì để viết tiếp được rồi. – Leslie cười rạng rỡ.

Jess tự hỏi không biết sẽ như thế nào nếu có người mẹ mà trong đầu luôn chứa sẵn những câu chuyện, thay vì phải lo cóp nhặt cả ngày trên vô tuyến. Nó theo Leslie lên một căn phòng lớn trên gác, nơi có những tủ đựng quần áo. Leslie lấy ra một chiếc áo mưa màu be và chiếc túi len màu đen đưa cho Jess.

– Không thấy đôi ủng nào cả. – Leslie nói, đầu vẫn rúc sâu trong tủ nên tiếng nghẽn lại khi đi qua những dãy quần áo.

– Đi dép có được không? Tôi tìm thấy đôi dép. Leslie nói và giơ đôi dép ra cho Jess xem. – Có vẻ như cỡ 12 thì phải.

– Thôi, thế nào tôi cũng làm mất nó trong bùn. Tốt nhất là tôi đi chân không.

– Nếu vậy thì tôi cũng đi chân không.

Nền đất lạnh cóng. Chúng bắt đầu thấy đau chân vì lội lâu trong bùn lạnh như băng và chúng co căng chạy bùn văng tung tóe. Hoàng tử Terrien chạy trước, nhảy tanh tách như con cá từ vũng bùn này qua vũng bùn khác. Chốc chốc lại dừng lại, lừa hai đứa chạy mau hơn bằng cách gặm gót chân hay té bùn vào chiếc quần jean đã ướt sũng của chúng.

Chúng dừng lại bên bờ lạch. Khung cảnh thật hãi hùng, chẳng khác gì trong Mười Điều Răn Của Đức Chúa Trời khi nước tràn vào con đường mà người Moes đã làm nên và cuốn phăng đi tất cả những người Ai Cập. Con lạch khô cạn ngày nào tro cả đáy, nay đã thành một mặt biển rộng tới tám feet, chảy cuồn cuộn mang theo cả những cành cây, những súc gỗ lớn. Tất cả những gì có trên mình đều bị dòng nước xoáy quăng qua quật lại, chẳng khác gì những cỗ xe của người Ai Cập đang hối hả chạy trong cơn hoảng loạn. Con nước, trong cơn đói cồn cào, ngoạm vào hai bên bờ như thách thức kẻ nào dám cả gan ngăn cản nó.

– Ôi! Nhìn này! – Leslie thốt lên, thán phục.

– Thật khủng khiếp! – Jess nói, ngược mắt nhìn sợi dây chảo, bị gió làm xoắn tít, lung lẳng trên cành cây táo dại nao nao. – Hay hôm nay chúng mình không sang bên kia nữa.

– Không đâu, Jess. Chúng mình sẽ sang được mà. –Chiếc mũ áo mưa của Leslie bị gió hất ra sau, mưa làm tóc trước trán bết lại. Nó quệt nước mưa trên má, rồi với tay xoắn ngược sợi dây cho thẳng, còn tay kia tháo khóa áo khoác ra. – Nào cho hoàng tử Terrien vào đây cho tớ.

– Không, để hoàng tử đi cùng tớ, Leslie. Thế nào nó cũng tụt khỏi áo mưa đó. – Leslie quá nóng lòng muốn sang bờ bên kia ngay, Jess đành cúi xuống nhắc con chó ướm sừng thả vào trong lòng áo mưa của Leslie

– Cậu phải nắm chặt mép áo lại và chỉ đu bằng tay phải thôi nhé.

– Tớ biết rồi. – Leslie lùi vài bước về phía sau lấy đà.

– Nắm chặt tay vào.

– Yên tâm đi, Jess.

Jess muốn mím chặt miệng và nhắm cả mắt lại, nhưng nó không thể không theo dõi Leslie đang chạy tới, chạy lui lấy đà, nâng bổng người lên, đu sang bờ bên kia cho tới khi nó hạ xuống đất an toàn.

– Bắt lấy này!

Jess giơ tay ra, nhưng mãi nhìn Leslie và hoàng tử Terrien nên nó đã để trượt sợi dây Leslie tung trở lại. Nó phải nhảy lên mới với tới sợi dây và cố không nhìn hay nghĩ tới dòng nước cuộn cuộn chảy phía dưới. Nắm sợi dây trong tay nó cũng chạy tới chạy lui lấy đà tới hai, ba lần mới nâng được người lên không trung. Cuối cùng thì nó cũng loạng choạng đặt được bàn chân lạnh cóng lên mặt đất bên bờ bên kia, trước khi ngã phịch xuống. Tức thì hoàng tử Terrien lao tới, chồm cả hai bàn chân lấm lem lên người Jess và thò chiếc lưỡi hồng hồng liếm những giọt nước trên mặt nó.

Mắt Leslie cũng sáng lên mừng rỡ. – Tới rồi! – Leslie nói, cố nén để khỏi bật cười thành tiếng. – Tới rồi, đức vua của vương quốc Terabithia đã đến rồi và xin mời tất cả tiến về lâu đài.

Đức vua của Terabithia lấy mu bàn tay quệt nước trên mặt, khịt khịt mũi rồi nói với cái giọng đầy quyền uy.

– Ta sẽ đến ngay sau khi con chó ngốc nghếch này không cản đường ta nữa.

Liên tiếp hai ngày liền, thứ ba và thứ tư bọn chúng đều đến Terabithia. Trời vẫn mưa từng cơn và đến hôm thứ tư thì nước đã dâng cao hơn hẳn, ngập lụt cả gốc cây táo dại. Bọn chúng phải chạy trong nước ngập tới mắt cá chân để lấy đà bay sang Terabithia và lần này Jess cũng cẩn trọng hơn khi hạ xuống mặt đất bên bờ bên kia để khỏi ngã. Thật chẳng sung sướng gì phải mặc quần áo ướt cả giờ đồng hồ ngay cả khi ở quốc vương thân yêu của mình.

Ngày thứ tư, khi chúng đang ngồi trong pháo đài, trời bỗng đổ mưa xối xả, nước lạnh như băng đang lên tận đỉnh lều. Jess tìm mọi cách mà không sao thoát khỏi sự tấn công ồ ạt của bọn xâm lược.

– Thừa đức vua, Ngài có biết ta đang nghĩ gì không?

Leslie đổ hết thức ăn dự trữ trong cái can đựng cà phê xuống nước, rồi ấn cái can vào cái lỗ hổng to nhất để ngăn không cho nước chảy vào lều.

– Cái gì?

– Ta nghĩ chắc phải có kẻ nào đó đã reo rắc tai ương làm hại vương quốc thân yêu của chúng mình.

– Bọn dự báo thời tiết đáng ghét. – Dưới ánh sáng lờ mờ, Jess vẫn thấy Leslie làm điệu bộ hệt như một nữ hoàng khi đưa ra lời tuyên bố lạnh lùng với kẻ thù đã bị bại trận. Giọng nói của nó chẳng có vẻ gì là đùa cợt cả làm Jess cảm thấy áy náy vì mình đã không thể hiện đúng phong cách của một vị vua.

Leslie cố tình làm ngơ trước thái độ lúng túng của Jess và tiếp tục nói:

– Chúng ta lại phải vào khu rừng thiêng, xin các vị Thần Linh vạch mặt, chỉ tên bọn quái quỷ này ra và cầu xin các Ngài chỉ giúp xem làm thế nào để đánh bại bọn chúng. Ta nghĩ rằng đây không phải là trận mưa bình thường mà là trận mưa nhằm hủy diệt vương quốc của chúng ta.

– Hoàng hậu nói phải lắm. Ta cũng nghĩ vậy đó. – Jess nói và cúi rạp người, bò ra khỏi cửa pháo đài.

Dưới tán lá thông, ngay cả trận mưa cũng mất hết sức mạnh của mình. Không có ánh sáng mặt trời, cả khu rừng tối như bưng. Những hạt mưa rơi xuống cành thông tạo thành một bản nhạc quái dị. Một cảm giác sợ hãi đè nặng trong lòng Jess.

Leslie giơ tay lên cao và ngửa mặt lên vòm trời đen sậm miệng lầm rầm nói một cách trang nghiêm: – Thừa các vị Thần Linh của Rừng. Chúng con thay mặt thần dân vương quốc thân yêu của chúng con hiện đang bị một kẻ thù dẫu mặt tàn phá. Chúng con cầu xin Người hãy cho chúng con đủ trí thông minh và sức mạnh để đánh bại kẻ thù này. – Vừa nói, Leslie vừa lấy cùi trỏ hích vào Jess nhắc nó làm theo.

Jess giơ tay lên, hăng giọng chuẩn bị nói thì thấy cùi chỏ của Leslie huých vào mạng sườn. – Xin các vị Thần Linh...

Leslie có vẻ hài lòng, hay ít nhất là Jess không thấy bị huých nữa. Leslie đứng lặng im kính cẩn như thể lắng nghe đấng Thần Linh đang nói chuyện với mình. Jess rùng mình, không hiểu vì lạnh hay vì khung cảnh khu rừng lúc này. Rất may là Leslie đã quyết định rời khu rừng thiêng. Jess ước gì bây giờ được mặc quần áo khô ráo, ngồi xem TV với một cốc cà phê nóng bốc khói. Nó cảm thấy mình thật sự không xứng đáng làm vua của vương quốc Terabithia chút nào.

Đã có ai từng nghe một vị vua lại sợ cả những cây thông cao vút và một chút nước ngập như vậy chứ?

Nó đu qua con lạch đầy nước và cảm thấy bức mình với chính sự hèn nhát của mình; sợ đến xanh cả mắt khi thấy con nước chảy cuộn cuộn phía dưới. Ai là người sợ con sói to độc ác? La-la-la-la! – Jess nói với chính mình và để bớt sợ, nó ngửa mặt lên nhìn cây táo đại thay vì nhìn xuống dòng nước.

Hai đứa lợi bì bõm trong bùn, bám chân leo ngược nhà. Vừa đi Jess vừa lầm nhảm một vần thơ mà chẳng biết đã vào đầu nó từ bao giờ:

*... Bỏ rơi một người vợ
Cùng bốn chín người con
Không một mẫu bánh mì
Hãy nghĩ xem phải chăng
Việc mình làm là đúng?
Ngay bên cạnh mình...*

– Tại sao chúng mình không thay quần áo rồi xem TV hay làm gì đó bên nhà cậu nhỉ?

Nghe Leslie nói vậy, Jess mừng quá, chỉ muốn ôm ghì lấy bạn. – Tớ sẽ làm cà phê cho chúng mình. – Jess vui vẻ nói.

– Được. – Leslie mỉm cười, nói rồi chạy về khu nhà cổ Perkins. Bùn lầy hay nước đọng cũng không làm giảm sự duyên dáng của Leslie trong khi chạy.

Tối hôm đó, Jess đi ngủ với cảm giác khoan khoái vì nghĩ thế nào trời cũng sẽ tốt lên, nhưng đến nửa đêm nó giật mình thức giấc và hoảng sợ thấy trời vẫn mưa rất to— Nó định nói với Leslie rằng nó không muốn ra Terabithia, trong thời tiết như thế này, thì chính Leslie lại gợi ý như vậy khi đang làm việc nhà với Bill và Jess cũng chẳng hỏi gì thêm nữa. Không phải nó sợ phải thú nhận với Leslie rằng nó sợ ra Terabithia mà chính sự sợ hãi của mình làm nó băn khoăn nhiều hơn. Có vẻ như nó được tạo nên bằng một miếng trong bộ xếp hình của May Belle với sự thiếu hụt của mắt, má và cả cái cằm nữa Có lẽ còn tốt hơn nếu được sinh ra với sự thiếu hụt một bộ phận nào đó, kể cả một cánh tay còn hơn cả đời phải sống với sự hèn nhát. Nằm nghĩ miên man, nghe tiếng mưa rả rích, Jess tin chắc rằng dù nước có lên cao đến đâu đi nữa thì Leslie vẫn muốn đu qua bờ con lạch để đến vương quốc của riêng hai đứa. Jess thức luôn tới sáng.

CHƯƠNG MƯỜI: Một ngày hoàn hảo

Jess nghe tiếng bố nổ máy chiếc xe tải nhỏ mặc dù chẳng biết đi đâu, nhưng ngày nào ông cũng đi từ sáng sớm để tìm kiếm việc làm. Có hôm ông cứ loanh quanh suốt ngày tại văn phòng tìm việc. Gặp khi may mắn ông cũng được thuê bốc dỡ hàng hoặc lau chùi, dọn dẹp vệ sinh trong văn phòng.

Jess đã thức và nó cũng muốn dậy luôn vì còn phải vắt sữa và cho con bò Bessie ăn. Nó kéo chiếc áo phông, mặc trùm ra ngoài bộ đồ lót nó mặc đi ngủ.

– Anh đi đâu đấy?

– Ngủ tiếp đi May Belle, còn sớm mà.

– Em không ngủ được. Mưa to ồn quá.

– Thế thì dậy cũng được.

– Tại sao anh luôn cáu kỉnh với em thế?

– Mày có im mồm đi không May Belle? Cái mồm oang oang của mày sẽ đánh thức cả nhà dậy bây giờ đó.

Biết chắc, Joyce Ann mà thức dậy thế nào nó cũng ré lên, vậy mà May Belle vẫn làm ngơ.

– Thôi nào, anh còn phải vắt sữa bò. Nếu xong sớm anh em mình có thể xem hoạt hình nếu mình để tiếng thật nhỏ thôi.

May Belle gầy gò bao nhiêu thì Brenda béo tốt bấy nhiêu. Nó đứng giữa nhà trong bộ đồ ngủ, da trắng bệch, xù xì như da ngỗng. Cặp mắt ngái ngủ dờ dẩn, mái tóc nâu nhạt bù xù chẳng khác gì cái tổ con sóc trên cây vào mùa đông. Có lẽ nó là đứa bé gái xấu nhất trên thế gian này, nghĩ vậy, Jess trù mếu nhìn em gái mình từ đầu đến chân.

May Belle phụng phịu ném chiếc quần của mình vào mặt anh. – Em sẽ mách mẹ.

Jess ném lại chiếc quần cho em gái. – Mách mẹ cái gì?

– Mách mẹ là anh cứ đứng nhìn, không giúp em mặc quần áo.

Lạy chúa, con bé tưởng mình thích ngắm nó lắm sao. – Được, cứ mách mẹ đi. – Jess vừa nói vừa đi nhanh ra cửa để con bé không thể ném cái gì vào mình được nữa. – Xinh đẹp như mày, tao chẳng thể không nhìn. – Tối nhà bếp, Jess vẫn có thể nghe thấy May Belle cười khúc khích.

Chuồng bò bốc lên cái mùi quen thuộc của cô Bessie. Jess nhẹ nhàng gọi cô Bessie lại gần, rồi đặt ghế ngồi bên cạnh. Tiếng dòng sữa rơi tong tong xuống chiếc thùng đặt dưới vú bò hòa vào tiếng mưa rơi trên mái tôn, nóc chuồng bò tạo thành một bản nhạc đều đều. Giá như trời tạnh thì tốt biết bao. Nó gục đầu vào tấm thân ấm áp của cô Bessie và thầm nghĩ không biết có bao giờ bò biết sợ hãi, sợ thật sự không. Nó đã thấy cô Bessie lảng tránh hoàng tử Terrien, nhưng sự sợ hãi của cô không giống như sự sợ hãi của nó. Bessie chỉ sợ khi có tiếng chó sủa ngay dưới gót chân mình, còn khi không thấy bóng dáng hay mối đe dọa trực tiếp của hoàng tử Terrien thì cô Bessie lại hoàn toàn thư thái, ung dung đứng nhai lại thức ăn của mình, chẳng hề hốt hoảng nhìn ngược nhìn xuôi về phía ngôi nhà cổ Perkins canh chừng. Chẳng có biểu hiện gì chứng tỏ cô Bessie đứng đó với sự sợ hãi cả.

Jess dụi trán vào mình vào sườn cô Bessie, thở dài. Nếu như hè tới mà con lạch vẫn đầy nước thì mình sẽ phải nhờ Leslie dạy bơi vậy. Rồi còn gì nữa? Nó tự hỏi. Chắc chắn mình sẽ đánh bật nỗi sợ hãi này và biết đâu mình chẳng còn học cả môn lặn scuba nữa ấy chứ. Nó rùng mình với ý nghĩ đó. Con người ta có thể được sinh ra với lòng dũng cảm, còn mình không thể chết mà không có sự gan dạ được. Có lẽ phải đến Trường Y để xin được ghép cấy sự gan dạ. Mình sẽ nói với bác sĩ rằng mình đã có một trái tim hoàn hảo rồi. Cái mình cần là được cấy ghép sự gan dạ vào trái tim đó. Nó mỉm cười với ý nghĩ của mình và nghĩ chắc Leslie sẽ hoan nghênh ý tưởng đó nếu nghe nó kể. Tất nhiên... Jess làm gián đoạn bản nhạc vắt sữa vì phải

dừng tay, vén mớ tóc xòa xuống mặt... thực ra cái nó cần chính là ghép não. Nó biết tất nhiên là Leslie không đập bể đầu nó, khi nghe nó từ chối không đu qua bờ bên kia con lạch để đến Terabithia chừng nào con nước chưa rút. Điều duy nhất nó cần nói là: – Leslie, hôm nay tớ không muốn tới Terabithia. – Chỉ đơn giản vậy thôi. Thật dễ nhớ như trở bàn tay.

– Leslie, hôm nay tớ không muốn tới Terabithia.

– Vì sao? Vì... Vì...

– Em gọi anh ba lần rồi đó. – May Belle bắt chước giọng nói cau có, khó chịu của Ellie nói.

– Có việc gì?

– Có cô nào gọi điện thoại cho anh. Em phải mặc quần áo xuống gọi cho anh đó.

Chưa từng có ai gọi điện thoại cho Jess bao giờ. Duy nhất có một lần Leslie gọi và lần đó Brenda đã làm toáng lên là nó có *người yêu* gọi và cuối cùng để đỡ phức tạp Leslie đã xuống tận nhà gặp nó mỗi khi muốn nói gì với nó.

– Có vẻ như là cô Edmunds.

Đúng là cô Edmunds thật. – Jess phải không? – Giọng cô lạnh lạnh như dòng nước chảy trong ống nghe. – Thời tiết tệ quá phải không?

– Vâng, đúng vậy. – Jess không dám nói dài sợ cô Edmunds nhận ra cái giọng run run của mình.

– Cô định lái xe xuống Washington để có thể tới thăm Smithsonian hay Bảo tàng Mỹ thuật Quốc gia. Em có muốn đi cùng cô không?

Nó mừng quýnh, toát cả mồ hôi trong giá lạnh, nhưng chưa biết trả lời sao.

– Jess, em còn đó không?

Dạ em đây. – Nó cố hít thật sâu để lấy hơi nói tiếp.

– Em có muốn đi cùng cô không?

- Có ạ.
- Có cần xin phép cha mẹ không? – Cô Edmunds nhẹ nhàng hỏi.
- Có ạ. – Nó đã bình tĩnh hơn để nói chuyện tiếp.
- Cô đợi em chút ạ. – Nó đặt ống nghe xuống, nhón nhén vào phòng bố mẹ, nhẹ nhàng lay vai mẹ đang nằm co quắp trong chăn.
- Mẹ ơi? – Nó thì thầm. Thật sự nó muốn hỏi mẹ mà không phải đánh thức mẹ dậy vì khi tình tảo, thế nào mẹ cũng sẽ từ chối để khỏi phải suy nghĩ gì về điều nó hỏi.
- Mẹ giật mình nghe tiếng gọi nhưng lại thêm thiếp ngay.
- Cô giáo muốn con đi Washington, thăm Smithsonian.
- Đi Washington? – Bà lú lú hỏi, nửa thức, nửa ngủ.
- Đi theo trường à? – Nó vượt cánh tay mẹ. – Con cũng sẽ không về muộn quá đâu, được không mẹ?
- Thôi được, đi đi.
- Mẹ đừng lo, con vắt sữa bò rồi.
- Ừ. – Mẹ kéo chăn trùm kín tai, rồi quay người nằm sắp ngủ tiếp.
- Jess lại rón rén trở lại, nhắc ống nghe lên.
- Được ạ, cô Edmunds, em có thể đi được ạ.
- Tuyệt vời. 20 phút nữa cô sẽ đến đón em. Cho cô biết đường vào nhà em đi thế nào.

Ngay khi thấy chiếc xe rẽ vào phía nhà mình, Jess đã lao ra cửa bắt chặp trời mưa. Thế nào May Belle cũng kể cho mẹ nghe tường tận sự việc khi nó đã an toàn trên đường rồi. Rất may là con bé đang mãi xem TV nên không làm mẹ thức dậy trước khi nó đi. Nó không dám nhìn lại ngay sau khi lên xe và cả khi đã ra đến đường chính, rồi vì sợ thấy mẹ đã đổi ý và đang la hét phía sau.

Nó đã không nghĩ đến việc hỏi cô Edmunds xem có cho Leslie đi cùng không cho tới khi đến Millsburg. Nhưng khi nghĩ tới điều đó nó không khỏi mừng thầm vì được ở một mình bên cô Edmunds trong chiếc xe ấm áp như vậy. Cô Edmunds lái xe rất cẩn thận, hai tay nắm phía trên vô lăng, chăm chú nhìn phía trước. Tiếng bánh xe lăn trên mặt đường đều đều và tiếng chiếc cần gạt nước mưa lướt qua, lướt lại trên mặt kính chắn gió trước ô tô, tạo nên một âm thanh vui nhộn. Jess ngồi, đặt hai tay lên đầu gối, thắt dây an toàn trước ngực, khoan khoái trong chiếc xe thật ấm cúng và ngan ngát mùi của cô Edmunds.

– Mưa khủng khiếp. – Cô Edmunds nói. – Mưa đến phát điên phát khủng.

– Đúng là mưa chết chó, chết mèo. – Jess vui vẻ nói.

– Em cũng ngán mưa rồi hả? – Cô Edmunds nhìn Jess mỉm cười.

Jess gật đầu, một cảm giác hân hoan khi được gần cô Edmunds.

– Em đã đến thăm Bảo tàng Mỹ thuật Quốc gia lần nào chưa?

– Chưa ạ. – Thực ra từ trước tới giờ nó chưa từng đặt chân đến Washington, nhưng nó rất thích cách hỏi của cô giáo.

– Đây là lần đầu tiên em đi thăm quan một bảo tàng mỹ thuật phải không? – Cô Edmunds lại nhìn nó mỉm cười.

– Vâng ạ.

Thế thì tốt – Cô nói. – Như vậy là cuộc sống của tôi cũng đáng giá chút ít. – Nó chẳng hiểu cô định nói gì, nhưng cũng chẳng tỏ ra sợ hãi. Nó hiểu rằng cô Edmunds cũng vui vì có nó đi cùng và đối với nó chỉ cần như vậy cũng đã đủ lắm rồi.

Mặc dù mưa, nó vẫn nhận ra những điểm nổi bật mà nó đã thấy trong những cuốn sách đã đọc; nhà tưởng niệm Lee Mansion trên đồi cao; cây cầu và sau hai lần vòng xung quanh bùng binh, nó đã nhìn rất rõ bức tượng Abraham Lincoln đứng sừng sững nhìn xuống thành phố. Nhà Trắng và cả Tượng đài kỉ niệm và đối diện là đồi Capitol. Leslie đã thấy tất cả những thứ

này cả triệu lần rồi. Leslie còn học cùng lớp với con một nghị sĩ quốc hội. Nó cứ định nói cho cô Edmunds biết chính Leslie cũng là bạn của một nghị sĩ. Cô Edmunds cũng rất yêu quý Leslie.

Đối với Jess, bước vào Bảo tàng Mỹ thuật chẳng khác nào bước vào khu rừng thông – mái đá vòm, đài phun nước và những rặng cây xanh rì xung quanh sân. Jess thấy hai đứa bé đã tuột khỏi tay mẹ, chạy tung tăng, hò hét vui vẻ và nó phải cố kiềm chế để không tóm chúng lại và dạy chúng phải biết giữ trật tự tại nơi thiêng liêng như thế này.

Những phòng tranh mới thật vĩ đại làm sao. Hết phòng tranh này đến phòng tranh khác, hết sàn này sang sàn khác. Jess thật sự choáng ngợp trong muôn màu, muôn vẻ và sự hoành tráng của viện bảo tàng và cả với giọng nói êm dịu và mùi nước hoa man mác của cô Edmunds lúc nào cũng đi bên cạnh nó. Cô thi thoảng lại cúi sát mặt nó, để giải thích hay hỏi một vài câu gì đó; mái tóc đen nhánh của cô xòa cả trên vai nó. Một vài người đàn ông thay vì ngắm tranh lại đổ dồn mắt ngắm cô Edmunds. Chắc họ phải ghen tị với nó vì nó được ở bên cô.

Mãi quá trưa, hai cô trò mới vào một nhà hàng ăn bữa trưa. Khi cô giáo đề cập đến ăn trưa, nó mới hoảng hốt nhớ ra là mình chẳng có một xu dính túi. Jess loay hoay chưa tìm ra cách nào để nói với cô Edmunds rằng, nó đi không mang theo xu nào mà cũng chẳng có để mà mang nữa. Trước khi Jess kịp có thời gian nghĩ ra điều gì đó thì cô Edmunds đã nói một cách dứt khoát. – Bây giờ chúng ta không bàn đến việc ai trả tiền nhé Jess Aarons, cô là một người tự do và khi cô mời một người đàn ông nào đó đi ăn là cô sẽ trả tiền.

Trước khi Jess kịp nghĩ cách nào đó để chống chế mà không đề cập đến việc thanh toán tiền ăn thì cô Edmunds đã đặt một xuất ăn giá ba đô la cho nó rồi. Nó nghĩ cô không cần phải chi một khoản tiền lớn như vậy cho bữa ăn của mình. Ngày mai nó sẽ tham khảo Leslie xem nên xử lý việc này thế nào cho ổn thỏa.

Sau bữa trưa, hai cô trò dạo bộ dưới mưa phùn đến Smithsonian để xem những con khủng long và thổ dân da đỏ. Tại đó có một gian dựng lại cảnh người da đỏ trá hình trong những bộ da trâu để lừa một đàn trâu. Chúng sợ hãi, chạy toán loạn, xô đẩy nhau ngã xuống vực trong khi một tốp người da đỏ khác đã đứng trực sẵn ở dưới đó chờ để làm thịt và lột da chúng. Jess cảm thấy có sự giống nhau giữa cảnh tượng này với một vài bức vẽ ba chiều về những cơn ác mộng của mình.

– Thật hấp dẫn phải không? – Cô Edmunds hỏi, mái tóc cô xòa vào má nó khi cô cúi xuống.

– Vâng ạ. – Nó lấy tay gạt tóc cô xòa trên má mình. Thực lòng nó muốn nói *em không thích cảnh tượng này* nhưng nó không muốn làm cô phật ý.

Xem xong, hai cô trò bước ra ngoài. Lúc này trời đã hửng và chan hòa ánh nắng mặt trời, đến nỗi Jess phải chớp chớp mắt để làm quen với ánh nắng chói chang.

– Tuyệt vời! – Cô Edmunds thốt lên. – Thật kì diệu! Nhìn mặt trời kìa! Cô đã tưởng rằng mặt trời đã cuốn vào hang sâu và sẽ chẳng bao giờ xuất hiện nữa, giống như trong huyền thoại của Nhật Bản vậy.

Jess đã lấy lại được cảm giác vui vẻ sau khi xem cảnh tượng rừng rợn kia. Suốt dọc đường về, với ánh nắng mặt trời, cô Edmunds hưng phấn hẳn lên. Cô kể cho nó nghe rất nhiều mẩu chuyện vui trong thời gian cô học cao đẳng một năm ở Nhật Bản, nơi mà tất cả bọn con trai đều thấp hơn cô và chuyện cô không biết sử dụng nhà vệ sinh như thế nào.

Jess cũng cảm thấy thật thanh thản, dễ chịu. Nó có biết bao chuyện để kể và để hỏi Leslie và chẳng quan tâm xem mẹ sẽ bực mình đến mức nào. Mà dù mẹ có bực mình với nó đến đâu thì chuyến đi của nó cũng thật xứng đáng. Một ngày tuyệt vời như vậy trong đời mình thì dù có phải trả giá thế nào cũng đáng.

Thấy một vũng bùn lớn ngay trước khi rẽ vào con đường tới khu nhà cổ Perkins, Jess vội nói: – Cô Edmunds, cho em xuống chỗ này cũng được. Cô

đừng rẽ vào nếu không sẽ bị sa lầy vào cái hố kia đó.

– Thế cũng được. – Cô Edmunds dừng xe sát vào vệ đường cho Jess xuống. Cảm ơn em vì một ngày vui vẻ.

Những tia nắng nhảy múa trước kính xe làm lóa cả mắt. Nó quay sang nhìn thẳng vào mặt cô Edmunds.

– Không, thưa cô! – Giọng nó nghèn nghẹt, lạc hẳn đi. Nó hắng giọng.
– Không, chính em phải cảm ơn cô.

Đúng thế ạ... – Nó rất áy náy nếu ra về mà không cảm ơn cô một cách nhiệt thành nhưng lúc này nó cũng vẫn chẳng tìm ra từ nào thích hợp để nói. Tất nhiên nó sẽ tìm được những từ đó một khi nằm bình tĩnh trên giường hay ngồi trong lâu đài của mình bên cạnh Leslie.

– Em chào cô. – Nó mở cửa, xuống xe. – Hẹn gặp cô vào thứ sáu tới.

– Chào em. – Cô Edmunds gật đầu, mỉm cười đáp lại.

Nó đứng nhìn theo mãi cho đến khi chiếc xe khuất hẳn mới chạy về nhà. Niềm vui vẫn rạo rực trong lòng, nên nó chẳng cảm thấy ngạc nhiên khi thấy bước chân mình lướt trên mặt đất, giống hệt như những lúc nó lướt trên mái nhà trong những giấc mơ.

Về tới tận cửa bếp nó mới nhận ra có cái gì đó không ổn. Xe của bố vẫn để bên ngoài. Bố, mẹ và mấy đứa em gái vẫn ngồi ở bàn ăn còn Ellie và Brenda ngồi ở ghế dài.

Cả nhà không ăn uống gì, không xem TV và cũng chẳng có chút thức ăn nào trên bàn ăn. Nó đứng sững lại trước tất cả những cặp mắt đang đổ dồn vào mình.

Đột nhiên mẹ nấc lên khóc rất to, gục đầu vào hai cánh tay trên bàn và lặp đi lặp lại “*Lạy Chúa, lạy Chúa*”. Bố đứng dậy, vụng về nắm vai mẹ an ủi, nhưng vẫn không rời mắt khỏi Jess.

– Con đã nói rồi mà, anh ấy chỉ đi đâu đó rồi thế nào cũng về thôi mà, May Belie nói nhỏ nhẹ nhưng rất đồng dạc, như thế nó đã lặp đi lặp lại câu nói đó rất nhiều lần để thuyết phục mọi người tin nó.

Jess đưa mắt nhìn mọi người như muốn xuyên thủng màn khói dày đặc và cuối cùng cũng đánh liều hỏi:

– Có chuyện gì vậy ạ?

– Bạn gái của mày chết rồi và mẹ nghĩ mày cũng chết rồi đó. – Brenda bấu môi nói với cái giọng thật khó chịu.

CHƯƠNG MƯỜI MỘT: Không!

Đầu óc Jess quay cuồng, miệng khô đắng, không sao nói được dù chỉ một lời. Nó ngẩng đầu nhìn từng người một, hi vọng có ai đó giúp được mình gì chẳng.

Cuối cùng, bố là người phá vỡ không khí nặng nề đó. Bàn tay thô ráp của ông vẫn vuốt vuốt mái tóc vợ, và mắt vẫn không ngừng quan sát xung quanh.

– Sáng nay người ta đã thấy xác đứa con gái nhà Burkes bị chết đuối dưới con lạch.

– Không! Không thể như vậy được! – Jess thét lên. – Leslie không thể chết đuối. Nó bơi rất tốt cơ mà.

– Sợi dây chèo mà bọn trẻ vẫn dùng để đu đã bị đứt. – Giọng bố thật lạnh lùng và có phần tàn nhẫn.

– Họ nói, có lẽ con bé bị va đầu vào một vật cứng khi rơi xuống nước.

– Không! Không thể như vậy được. – Jess lắc đầu, đau đớn, nước mắt trào ra.

– Bố cũng rất lấy làm tiếc về chuyện này, con trai ạ.

– Không...! – Jess càng thét to hơn. – Con không tin. Bố nói dối! – Nó tức lên đau đớn mắt đỏ đẫm nhìn mọi người, cầu cứu xem có ai đồng ý với mình không. Nhưng tất cả chỉ cúi gằm xuống trừ May Belle – Con bé mở to mắt sợ hãi. *Chị Leslie, nếu chị chết thì sao?*

– Không! – Jess hét thẳng vào mặt con bé. – Dối trá. Leslie không thể chết.

Nó lại đảo mắt nhìn mọi người dò xét, rồi lao ra ngoài đường bỏ mặc cánh cửa đóng rầm lại phía sau. Nó chạy thục mạng xuống con đường rải sỏi

về hướng tây, không theo con đường đi Washington hay Millsburg mà tới khu nhà cổ Perkins. Một chiếc xe tới gần bấm còi inh ỏi, rồi tạt hẳn sang một bên, rồi lại bấm còi nhưng có vẻ như Jess không hề hay biết gì.

Trong đầu nó chỉ còn những tiếng *Leslie – chết – bạn gái – sợi dây chảo – bị đứt – rơi xuống – mày – mày – mày...* Những từ đó đang nổ tung trong đầu Jess như những cái bóng ngô trong nồi rang. *Chúa Trời – chết – Leslie – bạn của tôi... bạn...* Chân vấp liên tục, nhưng Jess chẳng còn biết đau là gì, vẫn cầm đầu cầm cổ chạy và rất sợ phải dừng lại. Có vẻ như nó nghĩ chỉ có chạy như vậy mới có thể cứu được Leslie khỏi chết. Tính mạng của Leslie đang nằm trong tay nó. Nó phải làm điều đó, phải tiếp tục chạy.

Nhận ra tiếng xe của bố tới gần nhưng nó cũng chẳng thèm ngoái cổ lại mà còn cố chạy nhanh hơn.

Bố đi vượt và dừng xe ngay phía trước, xuống xe, chạy ngược về phía con trai. Ông bế Jess trên tay như bế một đứa trẻ sơ sinh. Vài giây đầu tiên, Jess còn vùng vẫy để thoát khỏi hai cánh tay vạm vỡ của bố, nhưng chẳng mấy chốc cũng đỡ ra, buông xuôi.

Nó ngồi rũ rượi trên xe, mặc cho đầu va vào cánh cửa nảy lên hạ xuống đập thùm thụp vào cánh cửa. Bố lặng lẽ lái xe, không nói không rằng. Thình thoảng ông hắng giọng định nói gì đó, nhưng khi quay lại nhìn Jess, ông lại thôi.

Về tới nhà, bố vẫn ngồi im, không nhúc nhích. Jess tự mở cửa, xuống xe đi vào nhà, chạy thẳng vào phòng, để nguyên giày và quần áo lẫn lên giường. Toàn thân tê dại. Đầu trống rỗng.

Nó tỉnh dậy, hoảng hốt trước sự tĩnh lặng và bóng đêm trong căn nhà. Tiếng thở đều đều của hai đứa em gái trên giường bên thật lạc lõng. Nó phải mơ thấy gì đó nên mới thức dậy giữa đêm như thế này, nhưng nó không sao nhớ nổi đã mơ thấy gì, mặc dù vẫn chưa hoàn hồn vì cơn ác mộng đó. Nó ngồi bật dậy, vẫn mặc nguyên quần áo ấm từ đầu đến chân mà vẫn run lên bần bật. Bên ngoài cửa sổ, những ngôi sao đang nhảy múa dưới ánh trăng mờ dần.

Nó nhớ ra có ai đó đã bảo nó rằng Leslie đã chết và cơn ác mộng khủng khiếp vừa qua lại hiện lên trong đầu nó. Leslie không chết mà chính nó đã chết trong cơn ác mộng đó. Nhưng những lời mọi người nói với nó lại lờn vờn trong đầu như những chiếc lá rụng đưa trong gió. Nó tin chắc rằng, nếu như nó sang bên khu nhà cổ Perkins và gõ cửa vào lúc này thì chắc chắn Leslie sẽ ra mở và hoàng tử Terrien nhất định cũng sẽ ra theo, lẳng xẵng dưới chân Leslie như thể một ngôi sao ngay cạnh vầng trăng trong một đêm đẹp trời. Cũng có thể cả ba đứa sẽ lại chạy lên đồi, qua cánh đồng tới con suối và cả ba lại đu sang bờ bên kia để tới vương quốc Terabithia thân yêu của chúng.

Chúng chưa bao giờ ở lại vương quốc của mình vào ban đêm, nhưng ánh sáng trăng cũng đủ để chúng tìm thấy lâu đài của mình và Jess sẽ kể cho Leslie nghe một ngày của mình tại Washington và sẽ xin lỗi Leslie vì đã không nghĩ đến việc rủ nó cùng đi. Tất nhiên nếu có Leslie đi cùng, chắc chắn một ngày của nó với cô Edmunds sẽ khác nhưng cũng sẽ rất vui, rất hoàn hảo. Cô Edmunds và Leslie cũng rất mến nhau, nên sự có mặt của Leslie chỉ làm cho chuyến đi thêm vui vẻ. Tớ rất lấy làm tiếc, Leslie. Nó cởi áo khoác và giày ra rồi chui lại vào chăn. *Tớ đã quá ngu, không hỏi cô Edmunds để bạn cùng đi.*

Không sao, tớ đã đến Washington cả ngàn lần rồi. Chắc chắn Leslie sẽ nói như vậy.

Cậu đã thấy người da đỏ săn trâu bao giờ chưa?

Dù sao thì đó cũng là một thứ ở Washington mà Leslie chưa từng thấy lần nào, và nó có thể kể cho bạn nghe về những con trâu ngã xuống vực và bị chết như thế nào. Nó cũng rất muốn kể cho Leslie nghe sao nó quên không hỏi cô Edmunds cho Leslie cùng đi Washington hôm nay.

Có một chuyện thật ngớ ngẩn, cậu biết không, ?

Chuyện gì? – Leslie hỏi.

Sáng hôm nay tớ đã rất sợ ra Terabithia.

Jess lại lạnh run người và cảm thấy nao nao. Nó xoay người nằm úp bụng xuống đệm, hi vọng sẽ gạt được những ý nghĩ về Leslie ra khỏi đầu vào lúc này. Nó sẽ sang thăm Leslie ngay khi trời sáng và sẽ giải thích mọi chuyện với nó. Chắc chắn ban ngày, khi đã rũ bỏ được nỗi sợ hãi của cơn ác mộng, nó sẽ dễ dàng làm cho Leslie hiểu tất cả.

Nó cố nghĩ đến những gì đã xảy ra trong ngày ở Washington, nhớ lại từng bức tranh, từng pho tượng và cái âm thanh dịu ngọt trong từng lời nói của cô Edmunds, nhớ tất cả những gì nó đã nói với cô và cả những câu trả lời của cô nữa. Mỗi lần bị ám ảnh bởi hình ảnh những con trâu rơi xuống vực và bị lột da, nó lại cố nghĩ đến những bức tranh khác, hay những cuộc nói chuyện vui vẻ với cô Edmunds. Nó mong trời sáng cho mau để nó có thể kể tất cả những điều này cho Leslie.

Những tia nắng đã chiếu thẳng vào cửa sổ. Giường của lũ nhỏ chỉ còn là đồng chăn đệm lù lù. Có tiếng nói chuyện thì thầm và tiếng chân rón rén đi lại ngoài bếp.

Nó sực nhớ đêm qua đã quên không vắt sữa bò. Tội nghiệp cô Bessie. Nó đã chẳng nhớ gì đến con bò cái và giờ cũng đã muộn mất rồi. Nó vội xỏ chân vào giày, chẳng kịp buộc dây, vội vã ra sân.

Mẹ đang cầm củi nấu bếp, nghe tiếng Jess, ngẩng đầu lên định nói gì đó, nhưng lại chỉ gật đầu chào.

Jess rùng mình vì lạnh.

– Con quên mất cô Bessie rồi mẹ ạ.

– Bố đang vắt sữa rồi.

– Tối qua con cũng quên mất.

– Bố đã làm việc đó thay con rồi. – Giọng nói của mẹ không có vẻ gì là trách móc nó cả. – Con có muốn ăn sáng chút gì không?

Có lẽ chính vì nó chưa ăn gì, kể từ khi cô Edmunds mua cho cây kem tại Millsburg trên đường trở về tới giờ, nên mới cảm thấy nôn nao như vậy. Brenda và Ellie ngồi bên bàn ăn nhìn nó dò xét. Mấy đứa em gái cũng

ngừng xem hoạt hình trên TV, quay lại nhìn anh một cái rồi lại chăm chú xem tiếp.

Jess ngồi xuống ghế. Mẹ đặt một đĩa bánh xèo nóng hổi ngay trước mặt. Nó chẳng còn nhớ lần cuối mẹ làm bánh này khi nào nữa. Nó rưới nước sốt, rồi ăn ngẫu nhiên. Chưa khi nào nó thấy ngon đến vậy.

– Mày vẫn ăn ngon lành thế được sao? – Brenda ngồi phía bên kia bàn ăn, nhìn nó xoi mói nói.

Jess ngẩng đầu bối rối nhìn chị gái, miệng vẫn đầy bánh.

– Nếu Jimmy Dicks mà chết thì chắc tao không sao nuốt nổi lấy một miếng.

Cảm giác ớn lạnh lại cuộn lên, lan truyền khắp cơ thể.

– Mày có ngậm miệng ngay không Brenda Aarons? – Mẹ vội bỏ chảo bánh, lao tới chỗ Brenda quát lớn.

– Mẹ thấy không, nó ngồi ăn bình thản như chẳng có chuyện gì xảy ra cả. Nếu là con, chắc con đã khóc đến mù cả mắt rồi.

Ellie nhìn mẹ rồi lại nhìn Brenda. – Bọn con trai thường không khóc trong những trường hợp như thế này phải không mẹ?

– Thật khó mà tưởng tượng được nó lại có thể ngồi đây ăn như con gà mổ thóc vậy.

– Tao nói mày câm mồm lại rồi mà... Mày mà nói nữa thì...

Jess có nghe thấy mọi người cãi cọ nhưng có vẻ như họ ở đâu đó, xa hơn cả kí ức về giấc mơ của mình. Nó vẫn tiếp tục ăn, ăn hết luôn cả ba cái bánh, mẹ mới bỏ thêm vào đĩa của nó.

Bố đã vắt sữa bò xong, cẩn thận rót sữa vào chiếc bình có van vặn rồi cất vào tủ lạnh. Ông rửa tay sạch sẽ và ngồi vào bàn ăn. Khi đi ngang chỗ Jess, ông đặt nhẹ bàn tay lên vai con trai. Ông cũng chẳng hề phân nản gì phải vắt sữa bò thay nó cả.

Jess bắt đầu lơ mờ nhận thấy có cái gì đó khang khác. Bố mẹ hết nhìn nhau, rồi lại nhìn nó. Bà Aarons trừng mắt nhìn Brenda như nhắc nó hãy biết giữ mồm giữ miệng và nhìn chồng như muốn nhắc ông bắt con bé im miệng. Jess gần như chẳng hay biết gì, hào hứng với bữa ăn sáng thật ngon và còn muốn được mẹ cho thêm mấy chiếc bánh xèo nữa. Nó đã thất vọng vì mẹ chẳng cho nó thêm cái nào và vì lí do nào đó nó cũng hiểu rằng không nên đòi thêm nữa. Jess cảm thấy bối rối không biết có nên rời bàn ăn không hay cần phải làm gì bây giờ.

– Bố nghĩ con nên đi cùng với bố mẹ. – Bố dừng lại một lúc. – Con là người biết về con bé đó nhiều nhất trong nhà mình.

Jess nghe mà chẳng hiểu bố nói gì và nghĩ liệu mình quá ngốc chẳng?

Bố nói về con bé nào nhỉ? – Jess lí nhí nói một mình vì cảm thấy thật không phải khi hỏi như vậy.

Ellie và Brenda đều thở dài ngao ngán.

Bố cúi xuống, đặt bàn tay mình lên bàn tay Jess và nhìn vợ lo lắng. Mẹ vẫn đứng đó, mắt rưng rưng thương cảm, chẳng nói nên lời.

– Bạn con, Leslie đã chết rồi, Jess. Con phải hiểu điều đó là sự thực.

Jess rút tay mình ra khỏi bàn tay bố và đứng dậy.

– Bố biết, thật chẳng dễ dàng gì... – Vào đến phòng ngủ, Jess vẫn còn nghe thấy bố đang nói gì đó. Nó trở ra với chiếc áo gió trên người.

– Con sẵn sàng đi rồi chứ? – Bố đứng dậy khỏi bàn ăn, còn mẹ tháo bỏ tạp dề lấy tay vuốt tóc cho gọn gàng.

May Belle đang ngồi trên thảm xem TV cũng đứng bật dậy.

– Con cũng muốn đi. – Con bé nói. – Con chưa từng thấy người chết bao giờ.

– Không được! – Con bé ngồi ngay lại chỗ cũ như thể bị thái độ cương quyết của mẹ ấn xuống.

– Bố mẹ còn không biết lúc này thi thể của Leslie để ở đâu nữa, May Belle. – Bà Aarons nhẹ nhàng phân giải cho May Belle hiểu.

CHƯƠNG MUỖI HAI:

Bị bỏ lại

Jess cùng bố mẹ đi qua cánh đồng, xuống dốc về phía khu nhà cổ Perkins. Có bốn, năm chiếc xe đỗ ngoài cửa. Bố gõ cửa, Jess nghe tiếng hoàng tử Terrien sửa và chạy từ phía sau nhà tới.

– Suyt, Terrien, đi ra đằng sau. – Một giọng nói lạ, Jess chưa từng nghe lần nào.

Cửa mở ra, người đàn ông cúi xuống giữ Terrien, nhưng nó đã vùng ra khỏi tay người đàn ông, mừng rỡ nhảy cẫg lên người Jess. Nó cúi xuống, bế con chó lên, âu yếm dụi tay vào cổ nó như vẫn thường nựng khi nó còn là chú chó con.

– Bác hiểu rồi, chú chó này rất thân với cháu. – Người đàn ông lạ nói với nụ cười nửa miệng.

– Xin mời vào. – Ông nói và đứng né sang một bên để bố mẹ và Jess bước vào.

Căn phòng vàng vẫn như vậy, nhưng hôm nay trông đẹp hẳn lên với ánh nắng xuyên qua cửa sổ. Trong phòng có đến bốn năm người Jess chưa từng gặp bao giờ. Họ thì thầm gì đó nhưng có vẻ như không phải họ đang nói chuyện với nhau. Không còn chỗ trống, người đàn ông lạ khi nãy mang thêm ghế từ phòng ăn lên cho ba người nhà Aarons. Họ lặg lặ ngồi xuống chờ đợi, nhưng cũng chẳng biết là chờ đợi cái gì.

Một người đàn bà lớn tuổi đứng dậy, bước lại gần mẹ của Jess. Mắt bà đỏ hoe, sụp dưới mái tóc trắng như cước, tuyệt đẹp. – Tôi là bà của cháu Leslie. Bà nói và chìa tay ra.

Mẹ Jess vụng về nắm lấy tay bà cụ. – Tôi là Aarons, sống trên đồi kia. – Mẹ nhỏ nhẹ nói.

Bà của Leslie bắt tay mẹ, rồi quay sang bắt tay bố. – Cảm ơn ông bà đã đến chia buồn cùng chúng tôi. – Bà nói rồi cúi xuống nhìn Jess.

– Cháu là Jess đúng không? – Jess gật đầu. Cặp mắt bà ứa lệ.

– Leslie đã kể cho bà nghe rất nhiều về cháu.

Jess đang đợi bà nói gì nữa, nó cúi xuống vỗ về Terrien và nó cũng chẳng muốn nhìn bà như vậy. Con chó chồm lên, nằm phủ phục trên đùi nó.

– Tôi xin lỗi. – Bà khóc nức lên. – Vì không nén nổi xúc động. Người đàn ông ra mở cửa khi này vội đến ôm lấy bà cụ và dắt bà ra khỏi phòng, Jess vẫn nghe tiếng bà nức nở.

Nó cảm thấy dễ chịu hơn khi bà cụ đã ra khỏi phòng khách. Nó không nghĩ là một bà cụ ở tuổi đó có thể khóc nức nở như vậy và liên tưởng ngay đến người phụ nữ đã có tuổi trong chương trình giới thiệu sản phẩm của hãng Polident trên truyền hình. Thật lạ nếu như những người lớn như vậy tự nhiên bật khóc. Thật chẳng phù hợp chút nào. Nó nhìn quanh căn phòng thấy toàn những người lớn tuổi, mắt ai nấy đều đỏ hoe, đầm lệ. *Nhìn tôi đây này*, nó rất muốn nói với mọi người như vậy. *Tôi đâu có khóc*. Nó dừng lại suy ngẫm. Có lẽ nó là người duy nhất ở lứa tuổi này chứng kiến người bạn thân nhất của mình qua đời. Nghĩ vậy nó có phần quan trọng hơn. Thứ hai tới, bọn trẻ trong trường sẽ kháo nhau về cái chết của Leslie và sẽ kính nể hay đối xử với nó đáng hoàng hơn như bọn chúng đã từng đối xử với Billy Joe Weems sau cái chết của bố nó vì tai nạn xe cộ năm ngoái. Nó sẽ không phải nói chuyện với bất cứ ai mà nó không muốn và cả các thầy cô giáo cũng sẽ nể nó hơn. Còn mẹ chắc chắn cũng sẽ bắt mấy đứa con gái trong nhà cư xử đúng mức với nó.

Nó rất muốn được nhìn thấy thi thể của Leslie; không hiểu người ta để nó ở thư viện hay ở một phòng tang lễ nào đó tại Millsburg. Không biết mọi người mặc cho Leslie bộ đồ nào? Quần bò xanh hay áo khoác xanh và chiếc sơ mi hoa nó mặc vào dịp lễ Phục Sinh. Nếu vậy sẽ tốt hơn vì mọi người hay xì xèo khi Leslie mặc quần bò. Jess không muốn mọi người bàn tán về Leslie khi nó đã chết.

Bill bước vào phòng, Terrien trườn ngay khỏi đùi Jess và chạy đến bên ông. Ông cũng cúi xuống vỗ về con chó. Jess cũng đứng lên.

– Jess. – Bill đến bên quàng tay ôm vai nó, như thể nó là Leslie chứ không phải là chính mình nữa. Bill ôm chặt đến nỗi cái cúc trên áo ông ghì vào trán nó đau điếng, nhưng nó vẫn đứng im không nhúc nhích. Jess nhận ra toàn thân ông đang run lên và nó rất sợ nếu ngược mắt lên sẽ phải thấy ông khóc. Nó chẳng muốn thấy Bill khóc và chỉ muốn thoát ngay khỏi cái phòng khách nặng nề này. Tại sao Leslie không có ở đây để giải thoát cho nó khỏi tình thế này? Tại sao Leslie không chạy vào, pha trò để mọi người lại cười vui vẻ như mọi khi nữa? *Bạn nghĩ rằng chết là vĩ đại lắm sao? Làm cho mọi người khóc như vậy đâu có hay ho gì chứ.*

– Leslie rất yêu quý cháu, cháu biết điều đó mà. – Nghe giọng nói của ông, Jess có thể đoán là Bill đang khóc. – Có lần nó đã nói với bác rằng nếu không có cháu... – Bill nấc lên và không sao nói tiếp được nữa.

– Cảm ơn cháu. – Bill nói tiếp, khi đã bình tĩnh lại.

– Cảm ơn cháu vì đã là một người bạn tuyệt vời của con gái bác.

Bill chẳng còn giống Bill mọi khi chút nào nữa, mà là một người khác hẳn với cái giọng sụt sướt như trong phim vậy. Leslie và nó thế nào cũng cười nhạo và bắt chước cái giọng meo mào của ông. *Hu... huuuuuuu, cháu thật sự là người bạn hoàn hảo của con gái bác.* Jess không thể không lùi lại một chút để tránh cái cúc áo ngu xuẩn kia ghì vào trán mình. Đúng lúc đó Bill cũng buông nó ra, quay sang nói chuyện với bố về tang lễ.

Giọng Bill đã trở lại bình thường. Ông nói gia đình đã quyết định hỏa táng và mang tro của Leslie về quê tại Pennsylvania vào ngày mai.

Hỏa táng. Cái từ đó như cái gì xuyên vào đầu nó đau nhức nhối. Như vậy có nghĩa là Leslie sẽ vĩnh viễn ra đi và sẽ biến thành tro bụi. Nó sẽ không bao giờ có thể nhìn thấy Leslie được nữa, ngay cả là nhìn thấy thi thể của nó. Không bao giờ. Tại sao họ lại dám có quyết định như vậy chứ? Leslie thuộc về nó nhiều hơn bất cứ ai trên đời này. Vậy mà chẳng ai hỏi nó một câu, hay báo cho nó biết trước khi quyết định như vậy. Thế là từ nay trở

đi nó sẽ chẳng còn bao giờ có thể nhìn thấy Leslie bằng xương, bằng thịt được nữa. Vậy mà điều duy nhất mọi người có thể làm được chỉ là khóc và khóc... Chẳng phải họ khóc vì Leslie. Tất cả mọi người đều không khóc vì Leslie mà khóc cho chính bản thân họ, chỉ vì họ mà thôi. Nếu như họ có chút quan tâm nào đó đến Leslie thì họ đã chẳng bao giờ đem nó đến cái nơi chết tiệt này và để nó phải chết thảm như vậy, để rồi họ ngồi đó mà khóc. Nó phải nằm tay thật chặt để khỏi thui một quả dấm vào mặt Bill.

Chính nó, Jess là người duy nhất quan tâm đến Leslie, nhưng Leslie lại phụ nó, lại bỏ nó ra đi và chết đúng lúc mà Jess cần nó nhất. Leslie đã ra đi, bỏ lại Jess một mình. Leslie đã quyết định đi tới Terabithia một mình và đu trên sợi dây đó chỉ để chứng tỏ cho Jess rằng nó không phải là đứa hèn nhát. *Cậu thấy đó, Jess Asrons.* Có lẽ chính lúc này đây, Leslie đang ở đâu đó và chắc chắn là đang cười nhạo nó, giống như Leslie đã nhạo cô Myers vậy. Chính Leslie đã làm cho Jess phải bỏ lại chính mình để đi vào thế giới của nó, nhưng trước khi Jess về tới ngôi nhà trong cái thế giới mới đó và cũng đã quá muộn để quay về thế giới cũ, thì Leslie lại bỏ mặc Jess mắc kẹt, lơ lửng ở giữa không trung – giống như một nhà du hành vũ trụ lang thang trên cung trăng. Một mình.

Nó chẳng biết mình đã rời khu nhà cổ Perkins lúc nào nữa, mà chỉ nhớ rằng đã chạy lên đồi, về nhà mình với dòng nước mắt uất hận tuôn như suối chảy. Nó xô cửa vào nhà, May Belle giương cặp mắt nâu sốt sắng hỏi: – Anh có gặp chị Leslie không? – Thấy Jess không trả lời nó lại hỏi tiếp. – Anh có thấy xác Leslie không?

Jess giơ thẳng tay, tát mạnh vào mặt May Belle. Trong suốt cuộc đời nó chưa từng đánh ai hay đập một vật gì mạnh đến vậy. Con bé vội lùi lại và chỉ dám khẽ kêu lên một tiếng. Jess cũng về phòng ngay, lục lọi dưới tấm khăn trải giường, thu thập lại tất cả giấy, bút và màu nước mà Leslie đã tặng nó nhân dịp Giáng Sinh.

Ellie đứng ngay trước cửa, tỏ ra quan tâm đến Jess, nhưng nó đi ngang qua mà chẳng thèm để ý. Brenda đang ngồi trên ghế dài cũng lau bầu phàn

nàn gì đó, nhưng hầu như chẳng âm thanh nào lọt vào tai nó ngoài tiếng khóc thút thút của May Belle.

Nó lao ra cửa, chạy một mạch qua cánh đồng đến dòng suối, mà chẳng một lần ngoái cổ lại. Con nước đã vơi hơn so với lần trước nó ra đây. Phần còn lại của sợi dây chảo vẫn đung đưa trên cành cây táo dại. *Bây giờ mình là người chạy nhanh nhất trong số những học sinh lớp năm rồi.*

Nó thét lên, nhưng chẳng thành tiếng, rồi ném tất cả những kỷ vật của Leslie xuống dòng nước đục ngầu. Những tuýp màu nước nổi lênh phênh trôi theo dòng nước như những chiếc thuyền, còn những xếp giấy nhào lộn một hồi rồi cũng chìm ngấm mất tăm. Jess đứng nhìn cho đến khi tất cả đều biến mất. Nó cũng dần dần lấy lại được hơi thở đều đều và tim cũng bớt đập điên loạn hơn. Nó ngồi phệt ngay xuống nền đất bùn lầy lép nhép, ngao ngán úp mặt vào hai đầu gối. Chẳng biết đi đâu. Chẳng có chỗ nào để đến. Chẳng thể nào có được những gì đã có...

– Con không nên làm như vậy. – Bố đến ngồi ngay bên cạnh mà Jess chẳng hay biết gì.

– Con không cần. Không cần bất cứ cái gì. – Jess đau đớn òa lên khóc nức nở. Nó khóc đến nỗi gần như lịm đi vì nghẹt thở.

Bố kéo Jess vào lòng và ôm chặt lấy nó như thể nó còn là một đứa bé như Joyce Ann vậy.

– Nín đi con, nín đi. – Bố xoa đầu Jess nói.

– Con ghét nó. – Jess nói trong tiếng nức nở. – Con ghét Leslie. Ước gì trong đời con chưa từng gặp nó.

Bố chỉ biết im lặng, vuốt mái tóc con trai, mà không tìm được lời nào an ủi. Jess cũng đã bớt khóc, hai bố con lặng lẽ ngồi, dán mắt nhìn dòng nước đục ngầu.

– Con bé sẽ không phải xuống địa ngục đâu. – Cuối cùng bố lên tiếng. Jess có cảm giác bố đang nói với người nào khác chứ không phải với mình, nhưng dù sao những gì ông nói cũng làm nó dễ chịu và cứng rắn hơn.

- Bố có tin là người ta phải xuống địa ngục thật không?
- Con đang lo lắng cho Leslie Burke phải không?
- Không hẳn thế, nhưng con nghe May Belle nói...
- May Belle á? Con bé đâu có phải là Đức Chúa?
- Đúng, nhưng làm sao có thể biết được Chúa sẽ làm gì?
- Con trai ngốc ời. Chúa không đòi nào lại đẩy những bé gái xuống địa ngục đâu.

Chưa bao giờ Jess coi Leslie Burke là *đứa bé gái cả*, nhưng chắc chắn đối với Chúa thì nó vẫn là một đứa bé. Tháng Mười Một tới nó mới tròn mười một tuổi. Hai cha con đứng dậy đi về nhà.

– Con không định nói là con ghét Leslie đâu. – Jess nói. – Nhưng không hiểu sao con lại nói vậy. – Bố gật đầu chia sẻ.

Tất cả mọi người, kể cả Brenda cũng tỏ ra dễ chịu hơn đối với Jess, ngoại trừ May Belle. Con bé có vẻ lảng tránh không muốn va chạm với anh. Jess rất muốn xin lỗi nó vì hành động thô bạo của mình nhưng không thể.

Nó đã quá mệt mỏi đến nỗi chẳng buồn nói lấy một lời. Nhất định nó phải làm lành với con bé, nhưng chưa biết làm thế nào.

Chiều hôm đó Bill sang nhà Jess, ngờ ý muốn nó trông coi Terrien trong thời gian họ đi Pennsylvania.

– Nhất định là cháu sẽ trông coi Terrien được ạ. – Jess không những sẵn sàng làm việc đó, mà còn rất vui khi được Bill tin cậy. Nó đã rất lo đã làm Bill buồn khi đột ngột bỏ về lúc sáng. Nó rất muốn biết chắc rằng Bill không hề giận mình, nhưng chẳng biết nói thế nào cho phải.

Jess ôm Terrien trên tay, còn một tay vẫy mãi cho tới khi chiếc xe ô tô cũ kỹ của Ý chạy tới con đường chính. Nó nghĩ là mọi người cũng vẫy lại, nhưng khoảng cách quá xa nên nó không dám chắc đã nhìn đúng.

Mẹ đã chẳng bao giờ muốn nó nuôi chó nhưng cũng không hề phản đối sự có mặt của Terrien. Con chó nhảy cả lên giường và nằm cuộn tròn trên

ngực Jess ngủ ngon lành.

CHƯƠNG MƯỜI BA:

Làm cầu

Sáng thứ bảy, nó thức dậy, đầu vẫn còn đau như búa bổ. Vẫn còn sớm, nhưng nó quyết định dậy để vắt sữa bò. Bố đã làm thay nó suốt từ tối thứ năm tới giờ. Nó muốn tiếp tục công việc của mình, để phần nào đó làm cho cuộc sống của nó trở lại bình thường. Nó nhốt con chó vào chuồng. Tiếng sữa của Terrien càng làm nó nhớ đến Leslie nhiều hơn và đầu lại đau dữ dội. Nhưng nó cũng không thể để con chó sữa cô bò Bessie trong khi nó vắt sữa được.

Cả nhà vẫn chưa ai thức dậy khi nó đã vắt sữa xong và mang vào nhà. Nó tự thưởng cho mình một cốc sữa còn ấm và vài lát bánh mì. Nó rất muốn có lại những tuýp màu nước và quyết định ra con lạch, hi vọng có thể tìm lại được tuýp nào đó. Jess thả Terrien ra và cho nó nửa lát bánh mì.

Một buổi sáng mùa xuân thật đẹp. Những bông hoa đồng nội đã nhú lên khỏi mặt đất, nổi bật trên đồng cỏ xanh rờn. Bầu trời trong xanh, mực nước dưới con lạch cũng chỉ còn mấp mé bờ và không còn đáng sợ như mấy hôm trước nữa. Jess vớt một cành cây to trôi dạt vào bờ và bắc ngang qua chỗ hẹp nhất của con lạch làm cầu. Nó giẫm thử lên, thấy cũng chắc chắn và quyết định nhích từng bước một trên cây cầu khi đó để qua bờ bên kia. Tay bám vào những cành nhỏ mọc chĩa ra từ cành cây lớn để giữ thăng bằng. Không một tuýp màu nước nào của nó còn vương lại cả.

Nó đã sang đến bờ bên kia, lui về phía thượng nguồn so với lâu đài Terabithia. Terrien bị bỏ lại, tru lên một hồi, rồi quyết định nhảy xuống nước, bơi sang với Jess. Dòng nước vẫn còn chảy xiết, đẩy nó đi xa hơn một đoạn nhưng Terrien cuối cùng cũng sang được bờ bên kia và chạy ngược lại với chủ của mình, đứng rũ lông, làm nước văng tung tóe cả vào mặt Jess.

Hai đứa vào trong lâu đài tối tăm, ẩm ướt nhưng chẳng có biểu hiện gì chứng tỏ nữ hoàng đã chết. Jess muốn làm cái gì đó, nhưng chẳng còn Leslie để chỉ cho nó biết phải làm gì vào lúc này. Sự tức giận của ngày hôm qua lại trở dậy. *Leslie. Đó là một thằng đần, cậu biết rồi đó. Đó phải làm gì bây giờ?* Cảm giác lạnh toát lại dâng lên bóp nghẹt lấy cổ. Nó cố nuốt xuống nhưng không sao nuốt được và đã nghĩ ngay rằng mình có thể bị ung thư họng. Một trong bảy biểu hiện của căn bệnh chết người đó là khó nuốt. Nghĩ vậy nó sợ toát mồ hôi. Nó không muốn chết. Nó chỉ mới có mười tuổi, và cuộc sống mới chỉ bắt đầu với nó.

Leslie, cậu có sợ không? Cậu có biết rằng mình sắp chết không? Cậu có hoảng sợ như đó không? Hình ảnh Leslie bị dòng nước lạnh công nhận chìm cứ lờn vờn mãi trong đầu nó.

– Lại đây hoàng tử Terrien, chúng mình phải làm một vòng hoa tang cho Hoàng hậu Leslie. – Jess nói lớn.

Jess ngồi xuống khoảng đất trống giữa bờ con lạch và hàng cây đầu tiên trong khu rừng, uốn một cành thông thành vòng tròn, rồi hái những bông hoa rừng cài lên tạo thành một vòng hoa thật đẹp.

Nó đặt vòng hoa trước mặt. Một con chim sà xuống, ghé cái cổ màu đỏ rực rỡ như tán thưởng vòng hoa của nó. Terrien lao tới, gầm gừ. Jess ngăn con chó lại. Con chim nháy tới nhảy lui, rồi bay vụt lên.

– Có lẽ đây là dấu hiệu của Thần Linh hiện về. – Jess nói một mình. – Chúng con đã có lễ vật rồi.

Jess đi chậm chậm như thế trong một cuộc diễu hành lớn, mặc dù chỉ có nó và Terrien, rước vòng hoa của Hoàng hậu về nơi rừng thiêng. Nó đến một khu rừng rậm, quỳ xuống đặt vòng hoa lên thảm lá thông dày như những chiếc kim băng vàng.

– Con xin gửi linh hồn của Leslie vào tay Chúa. – Jess rì rầm khấn. Nó biết Leslie rất thích cách nói như vậy.

Cuộc diễu hành lại quay ngược về phía lâu đài. Giống như một con chim lẻ loi trên bầu trời giông bão, nó cũng cảm thấy đôi chút bình yên

trong lòng khi làm những việc này vì Leslie.

– Cứu em với, Jess! Cứu em với. – Tiếng kêu của May Belle xé tan sự tĩnh lặng trong lâu đài và cả khu rừng. Jess vội lao tới nơi có tiếng kêu cứu của em gái. May Belle đã đi được nửa cây cầu khi Jess vừa bắc qua con lạch và đang đứng ở giữa cầu, tay bám chặt cành cây phía trên đầu, run rẩy, hoảng sợ không dám nhích thêm một bước hay lùi về nữa.

– Anh đến đây, May Belle, đừng sợ. – Tiếng của Jess có vẻ chắc chắn hơn nó nghĩ nhiều. – Đứng nguyên đó, bám chặt vào cành cây. Anh sẽ đến ngay đây. – Jess không chắc liệu cây cầu khi đó có đủ khỏe để chịu đựng sức nặng của cả hai anh em nó không. Nhìn xuống dòng nước, tuy không sâu nhưng vẫn chảy rất mạnh. Nếu như ngã xuống, nó chỉ việc bám chặt vào cành cây là được. Nó lần từng bước tới gần May Belle, giơ tay ra nắm lấy tay em, đưa em về bờ bên phía nhà mình.

– Được rồi, nhích chân lùi lại đi. – Jess nói.

– Em không nhích chân được.

– Có anh ở đây rồi, May Belle. Em nghĩ là anh sẽ để cho em ngã hay sao? Nào nắm chặt tay anh rồi nghiêng bàn chân bước lùi về. – May Belle buông bàn tay trái ra, rồi lại túm chặt lấy cành cây trên đầu.

– Em sợ lắm, Jess. Em sợ lắm.

– Anh biết rồi. Ai cũng sợ, nhưng em phải tin anh. Anh không bao giờ để em ngã xuống nước đâu. Tin anh đi May Belle, anh hứa mà.

May Belle gật đầu, mắt vẫn mở to hoảng hốt, nhưng lúc này đã dám buông cành cây ra để nắm lấy tay Jess và nhích dần từng bước lùi lại.

– Rồi, bây giờ không còn xa nữa, tiếp tục trượt chân phải rồi nhấc chân trái lên, bước dần vào bờ.

– Chân phải là chân nào hả anh?

– Chân ở phía trước em đó. – Jess nhẩn nại nói. – Chân ở bên phía nhà mình là chân phải.

Con bé gật đầu, ngoan ngoãn làm theo lời chỉ dẫn của anh.

– Bây giờ thả nốt tay kia ra và bám cả hai tay vào tay anh.

May Belle buông cành cây ra, nắm chặt tay Jess.

– Em giỏi lắm. Nào trượt tiếp đi. – May Belle xoay người, xoay chân về phía trước và không còn la ó nữa. Nó bám chặt tay Jess đến nỗi móng tay nó đâm vào lòng bàn tay Jess đau nhói.

- Được lắm. Em làm đúng rồi. – Jess vẫn tiếp tục động viên em nhưng không khỏi không lo lắng, tim nó đập thình thịch. – Rồi, bước tiếp chút nữa nào. – Khi chân phải đã tới sát đầu bờ con lạch, May Belle lao người, ngã dúi về phía trước, kéo cả Jess ngã theo.

– Cẩn thận, May Belle! – Jess đột ngột mất thăng bằng ngã xuống, nhưng rất may là không xuống nước mà nằm đè lên chân May Belle, hai chân thông xuống đung đưa trên mặt nước. – Em làm gì vậy, định giết anh phải không? – Jess thở phào, cười.

May Belle lắc đầu nghiêm túc nói: – Em đã thề trước Kinh Thánh là sẽ không đi theo anh nữa, nhưng sáng nay dậy không thấy anh đâu, em nghĩ em phải làm cái gì đó.

May Belle bóc lớp bùn khô bám trên cổ chân, nói tiếp: – Em chỉ muốn tìm anh để anh đỡ buồn. – May Belle ngoẹo đầu ngượng nghịu. – Nhưng em sợ quá!

Hai anh em ngồi sát bên nhau trên bờ con lạch nhìn Terrien bơi về, dòng nước chảy xiết có vẻ như chẳng hề làm nó bận tâm. Nó bình thản bơi tới dưới gốc cây táo dại, lên bờ và chạy ngay lại nơi hai anh em Jess đang ngồi.

– Ai cũng có lúc hoảng sợ May Belle ạ. Em chẳng có gì phải xấu hổ cả. – Jess nhớ lại cặp mắt lóe sáng của Leslie khi nó quyết định vào gặp Janice Avery trong nhà vệ sinh nữ. – Ai cũng có lúc cảm thấy sợ hãi mà May Belle.

– Terrien không sợ, nó còn dám nhìn Leslie...

– Chó không giống người. Có vẻ như càng thông minh hơn thì càng có nhiều thứ để sợ hơn.

May Belle nhìn Jess thăm dò. – Nhưng anh có sợ đâu. –

– Em không biết đó, lúc ở trên cầu anh cũng sợ chứ. Tim đập thành thịch như đánh trống ấy.

– Anh nói vậy thôi, chứ em đâu có thấy anh sợ.

Jess cười. Nó không thể không mừng vì May Belle không tin những gì nó nói. Nó kéo May Belle đứng dậy.

– Về thôi, anh đói lắm rồi. – Jess đã nhường để May Belle chạy thẳng nó về nhà trước.

* * *

Bước vào lớp học, nó nhận thấy cô Myers đã cho mang chiếc bàn của Leslie ra khỏi lớp rồi. Mặc dù biết chắc chắn rằng Leslie đã chết, vậy mà hôm thứ hai lúc ở bến xe, nó vẫn ngóng, hi vọng nhìn thấy Leslie chạy tắt qua cánh đồng, và mong được thấy nhịp chạy tuyệt đẹp của nó. Jess còn nghĩ cũng có thể Leslie đã đến trường trước rồi. Đôi khi nhờ xe, Bill vẫn lái xe đưa Leslie đến trường. Jess cảm thấy thật trống trải, hẫng hụt khi không còn chiếc bàn của Leslie trong lớp nữa. Tại sao mọi người lại muốn xóa bỏ mọi hình ảnh của Leslie vội vã như vậy? Nó gục đầu xuống bàn. Toàn thân lạnh toát, nặng như chì.

Nó vẫn nghe có tiếng xì xào, nhưng chẳng bắt được một từ nào cụ thể cả. Dù sao nó cũng chẳng muốn nghe. Đột nhiên nó cảm thấy thật xấu hổ vì nó đã nghĩ với cái chết của Leslie mọi người sẽ kính nể nó hơn. Phải chăng nó đã trục lợi với cái chết của Leslie. *Nó đã từng mong muốn trở thành người chạy nhanh nhất của trường – bây giờ nó đã đạt được điều đó rồi.* Jess thấy mình thật tồi tệ. Nó chẳng quan tâm đến bọn học sinh khác nói gì hay nghĩ gì nữa, chỉ mong sao bọn chúng để cho nó được yên. Miễn sao nó

không phải nói với bọn chúng hay phải thấy những cái nhìn của bọn chúng. Tất cả bọn chúng đều chẳng ưa gì Leslie, có thể ngoại trừ Janice. Mặc dù bọn chúng đã thôi không bắt nạt Leslie nữa nhưng bọn chúng vẫn miệt thị Leslie. Ngay cả chính nó cũng đã có những ý nghĩ phản bội lại Leslie, đã hài lòng vì bây giờ nó đã là đứa chạy nhanh nhất rồi.

Cô Myers yêu cầu cả lớp đứng dậy. Jess vẫn ngồi yên không nhúc nhích, không hiểu là nó không thể hay nó không muốn nữa. Nó cũng chẳng quan tâm xem cô Myers sẽ phản ứng ra sao.

– Jess Aarons. Em đứng dậy và hãy đến phòng giáo viên đợi cô.

Jess nhắc tấm thân nặng trĩu, bước từng bước nặng nề ra khỏi lớp. Nó không chắc hình như có tiếng Gary Fulcher cười khúc khích sau lưng thì phải. Nó đứng dựa lưng vào tường, đợi cô Myers cho cả lớp hát xong, rồi đi cùng. Cô còn ra bài tập số học cho cả lớp làm, rồi nhẹ nhàng khép cửa đi ra.

Mặc cho cô giáo muốn phạt kiểu gì cũng được, nó chẳng quan tâm.

Cô Myers đến gần đến nỗi nó còn nhận ra cả mùi son phấn của cô.

– Jess! – Cô gọi với cái giọng ngọt ngào mà nó chưa từng nghe thấy ở cô, nhưng nó cũng chẳng buồn trả lời. Cứ mặc cho bà ấy gào lên, mình nghe quen rồi.

– Jess! – Cô Myers nhắc lại. – Cô chỉ muốn bày tỏ cảm thông của cô với em. – Nó chưa từng nghe cô nói nhẹ nhàng đến như vậy.

Nó ngược lên nhìn. Cặp mắt nhỏ đằng sau cặp kính của cô Myers nhòa lệ và cả Jess cũng khó có thể cầm lòng được. Hai cô trò đứng ngay giữa phòng dưới tầng trệt, khóc thương cho số phận của Leslie.

– Khi chồng cô qua đời. – Cô Myers nói. Jess thật chẳng thể nào tưởng tượng nổi cô Myers đã từng có một người chồng. – Mọi người khuyên cô đừng khóc và tìm mọi cách giúp cô nguôi ngoai. – Làm sao có thể tưởng tượng nổi cô Myers cũng đã từng yêu và cũng đã từng phải chịu đựng đau buồn trong tang tóc được chứ. – Nhưng cô lại không muốn quên đi người chồng quá cố của mình. – Cô vừa nói, vừa rút khăn tay ra xỉ mũi. – Cô xin

lỗi. – Cô nói. – Sáng nay khi cô đến, đã thấy người ta đẹp cái bàn của Leslie đi rồi. – Cô dừng lại, xỉ mũi lần nữa. – Chưa bao giờ... Cô chưa từng có một học sinh tuyệt vời như vậy trong suốt những năm tháng giảng dạy của mình. Cô sẽ luôn cảm ơn...

Jess rất muốn an ủi cô Myers và muốn lấy lại tất cả những gì không tốt nó đã nói về cô, cũng như những gì Leslie đã nhạo báng sau lưng cô. Mong sao cô Myers sẽ không bao giờ biết được điều đó.

– Chính vì cô thấy mất mát đó thật đau đớn đối với cô thì việc Leslie ra đi cũng rất đau đớn đối với em. Có thể nói chúng ta có cùng cảnh ngộ và hãy giúp đỡ lẫn nhau được không?

– Vâng, thưa cô. – Nó chẳng nghĩ được cái gì đó hay hơn để nói. Có thể đến một ngày nào đó, khi trưởng thành nó sẽ viết thư cho cô và nói rằng đối với Leslie Burke, cô luôn là một cô giáo tuyệt vời. Chắc Leslie sẽ không phản đối. Đôi khi cũng giống như con búp bê Barbie, bạn cần phải trao cho người ta cái gì đó vì chính họ chứ không phải cái mà bạn cảm thấy vui khi trao cho họ. Chính cô Myers đã giúp nó bằng sự cảm thông và niềm tin của cô rằng nó sẽ không bao giờ có thể quên được Leslie.

Nó đã nghĩ về điều đó suốt cả ngày. Trước khi Leslie đến, nó chỉ là một thằng ngốc chỉ biết vẽ những hình kì dị hay chạy trên cánh đồng cỏ và cố làm được điều gì đó để giấu đi sự sợ hãi vớ vẩn luôn trôi dạt trong lòng.

Chính Leslie là người đã đưa nó từ cánh đồng chăn bò đến vương quốc Terabithia và biến nó thành một ông vua trị vì vương quốc đó. Nó cũng đã từng tự hỏi liệu làm vua có phải là điều tốt nhất đối với mình hay không? Còn bây giờ, đối với nó, Terabithia không chỉ là một lâu đài, nơi nó được phong tước, mà còn là nơi để thử thách lòng dũng cảm. Cùng với thời gian, nó đã trở nên mạnh mẽ hơn và sẽ trưởng thành hơn. Bây giờ chẳng thể nào còn có Leslie, ngay cả trong cái lâu đài này, để đẩy lùi những bức tường chắn trong đầu nó và chỉ cho nó phải nhìn xa hơn đến một thế giới rộng lớn, khủng khiếp nhưng cũng vô cùng đẹp đẽ và cũng vô cùng mãnh mai, tinh tế.

Phải biết trân trọng, giữ gìn cẩn thận tất cả mọi thứ kể cả muông thú, động vật.

Đã đến lúc nó phải vươn ra thế giới bên ngoài. Không còn Leslie nữa và nó phải đi vào cái thế giới đó cho cả hai đứa. Chính nó sẽ phải là người trả lại cho thế giới vì những gì tốt đẹp, sự quan tâm chăm sóc mà Leslie đã trao cho nó.

Đối với những nỗi hoảng sợ phía trước – nó đã không tự lừa mình bằng cách cho rằng những mối đe dọa đó đang ở phía sau – đương nhiên là nó phải đứng dậy đương đầu với chúng và không để chúng bóp nghẹt cổ mình. Đúng vậy không, Leslie?

Đúng vậy.

Bill và Judy từ Pennsylvania trở về hôm thứ tư cùng với chiếc xe tải lớn. Chẳng có ai có thể ở lâu trong khu nhà cổ Perkins được. – Chúng tôi chuyển về nông thôn vì con bé. Bây giờ nó không còn nữa... Bố mẹ Leslie giao cho Jess tất cả sách truyện, màu vẽ và cả ba tập giấy vẽ tốt nhất dùng cho màu nước của Leslie.

– Chắc chắn là Leslie muốn cháu có những thứ này. – Bill buồn rầu nói.

Hai cha con Jess giúp bố mẹ Leslie sắp xếp đồ đạc lên xe và tối trưa, mẹ lễ mễ mang tới thịt hun khói, bánh mì kẹp và cả cà phê cho mọi người ăn trưa. Bà vẫn hơi ngần ngại vì sợ ông bà Burkes từ chối. Chẳng có gì phải ngại cả, Jess đã biết xử trí thế nào rồi. Cuối cùng công việc cũng đã xong, mọi người trong gia đình Aarons và Burkes vẫn đứng đó lúng túng chưa biết chia tay nhau thế nào.

– Thế này nhé! – Bill nói. – Chúng tôi còn để lại chút đồ đạc, nếu bên nhà thấy cái gì dùng được thì xin đừng ngại nhé.

– Cháu xin mấy tấm gỗ để sau cổng vòm được không ạ? – Jess hỏi.

– Tất nhiên là được rồi, cháu có thể lấy bất cứ cái gì cháu thấy dùng được. – Bill do dự một lát rồi nói tiếp. – Bác định giao Terrien cho cháu

nuôi, nhưng bác thấy khó có thể xa nó được. – Bill nhìn Jess, cặp mắt ông chẳng khác nào cặp mắt của một cậu bé đang khẩn khoản cầu xin điều gì đó.

– Được ạ, Leslie cũng muốn bác giữ hoàng tử Terrien mà.

Ngày hôm sau, đi học về, Jess xuống nhà Leslie lấy những tấm gỗ nó cần, khệ nệ vác ra bờ con lạch, bắc hai tấm dài nhất làm cầu nối hai bờ ở nơi con lạch hẹp nhất cách cây táo đại một chút về phía đầu nguồn. Khi thấy thật chắc chắn rồi nó mới đóng đinh chốt lại.

– Anh làm gì đấy, Jess? – May Belle lại lén đi theo. Jess cũng đã đoán trước thế nào con bé cũng đi theo rồi.

– Một bí mật, May Belle.

– Anh nói cho em được không?

– Đợi anh làm xong đã. Được chứ?

– Em thề trước Kinh Thánh là sẽ không nói cho ai biết, kể cả cho Billy Jean, Joyce Ann và cả mẹ nữa... – Nó vừa nói vừa ngửa đầu lên, vẻ trịnh trọng.

– Anh không nghĩ là phải giấu Joyce Ann. Lúc nào đó, nếu muốn, em có thể nói cho nó biết cũng được.

– Nói cho nó biết bí mật của em và anh á? – May Belle lo lắng hỏi.

– Đúng rồi, anh vừa mới nghĩ vậy thôi.

May Belle phụng phịu. – Joyce Ann còn bé tí, biết gì mà nói.

– Đúng vậy. Nó chắc không biết làm hoàng hậu như thế nào. Chắc em phải dạy nó đấy.

– Hoàng hậu? Ai sẽ là hoàng hậu?

– Anh sẽ giải thích sau. Đợi anh làm xong đã. Được không?

Làm cầu xong, Jess cài hoa lên tóc em gái và dắt em qua cầu, một cây cầu vĩ đại để sang vương quốc Terabithia. Đối với những ai không có trí

tưởng tượng như nó thì cây cầu chẳng qua chỉ là tấm ván bắc qua con lạch đã gần cạn hết cả nước.

– Suyt! – Jess ra hiệu cho em im lặng. – Nhìn kìa.

– Nhìn gì ạ?

– Em không thấy họ sao? – Jess thì thào. – Tất cả thần dân của vương quốc Terabithia đang kiễng chân, nghển cổ để được nhìn thấy em đó.

– Nhìn em? Tại sao lại nhìn em?

– Suyt! Đừng hỏi nữa. Có tin đồn rằng, hôm nay, một người con gái tuyệt đẹp sẽ xuất hiện và người đó chính là hoàng hậu của vương quốc Terabithia, nên tất cả thần dân đã đổ ra đường nghênh đón hoàng hậu đó.

Katherine Paterson sinh ra ở Trung Quốc và đã sống một phần tuổi thơ của mình tại đó. Sau khi tiếp thu nền giáo dục của Trung Quốc và Nam Mỹ, Katherine Paterson đã sống bốn năm tại Nhật Bản, nơi đã tạo nên nền tảng cho sự ra đời ba cuốn tiểu thuyết đầu tay của bà. Tác phẩm của bà đã dành được nhiều giải thưởng, bao gồm **Giải thưởng Sách Quốc gia** (*National Book Awards*) cho cuốn ***Master Puppeteer*** (*Người điều khiển con rối điêu luyện*) và cuốn ***Great Gilli Hopkins*** (*Gilli Hopkins vĩ đại*) cũng như **Huân chương Newbery** cho cuốn ***Jacob have I loved*** (*Tôi đã yêu Jacob*) và cuốn ***Bridge to Terabithia*** (*Cây cầu đến xứ sở thần tiên*). Bà Paterson sống cùng chồng tại Vermont (một tiểu bang Hoa Kỳ). Họ có bốn người con, tất cả đều đã trưởng thành.

Một thế giới bí mật của riêng chúng

Tham vọng lớn nhất của Jess là trở thành người chạy nhanh nhất trong lớp của mình. Cậu bé đã dành suốt kì nghỉ hè để luyện tập và nóng lòng chờ đến ngày tựu trường để có thể chiến thắng các bạn. Nhưng ngay buổi học đầu tiên của năm học mới, một bạn gái đã ngang nhiên vượt qua lũ con trai, hạ gục tất cả bảng kỉ lục chạy nhanh của mình.

Điều này chẳng mấy thuận lợi để có thể bắt đầu một tình bằng hữu thân mật giữa Jess và Leslie, vậy mà tình bạn giữa hai đứa đã gắn kết keo sơn như hình với bóng. Hai đứa đã cùng nhau xây dựng nên Terabithia, một vương quốc thần tiên trong rừng, nơi chỉ có hai đứa ngự trị như vua và hoàng hậu. Thế rồi vào một buổi sáng, thảm họa đã ập đến. Chỉ tới khi Jess đương đầu với thảm họa này, nó mới hiểu được sức mạnh và lòng dũng cảm mà Leslie đã ban tặng cho mình.

Cuốn sách đoạt Huân chương Newbery

“Thật hùng biện và chắc chắn” – *Tạp chí Kirkus*

“Cuốn truyện được viết một cách sâu sắc, sinh động và thật sự hấp dẫn”
– *Nhà xuất bản Horn Book*

Notes

[[← 1](#)]

Một phong trào, một lối sống bắt nguồn từ nước Mỹ những năm 1960 và 1970. (BT)

Table of Contents

Nơi chỉ dành cho chúng mình

CHƯƠNG MỘT: Jesse Oliver Aarons, Jr.

CHƯƠNG HAI: Leslie Burke

CHƯƠNG BA: Đứa trẻ chạy nhanh nhất khối lớp năm

CHƯƠNG BỐN: Người thống trị Terabithia

CHƯƠNG NĂM: Kẻ giết người không lồ

CHƯƠNG SÁU: Hoàng tử Terrien

CHƯƠNG BẢY: Căn phòng vàng

CHƯƠNG TÁM: Lễ Phục Sinh

CHƯƠNG CHÍN: Lời nguyện độc ác

CHƯƠNG MƯỜI: Một ngày hoàn hảo

CHƯƠNG MƯỜI MỘT: Không!

CHƯƠNG MƯỜI HAI: Bị bỏ lại

CHƯƠNG MƯỜI BA: Làm cầu